TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số 182 tháng 9/2024

JOURNAL OF FIRE

ISSN 1859 - 4719



CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2024 - 2025

HƯỞNG ỨNG THÁNG AN TOÀN GIAO THÔNG NĂM 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số 182 tháng 9/2024

JOURNAL OF FIRE

ISSN 1859 - 4719



CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2024 - 2025

HƯỞNG ỨNG THÁNG AN TOÀN GIAO THÔNG NĂM 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2024

THƯ
CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM
gửi ngành Giáo dục nhân dịp khai giảng năm học mới 2024 - 2025

Thân ái gửi các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý, người lao động ngành Giáo dục, các em học sinh, sinh viên, học viên và các bậc phụ huynh!

Nhân dịp khai giảng năm học mới 2024 - 2025, tôi thân ái gửi tới các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý, người lao động đã và đang công tác trong ngành Giáo dục, cùng các em học sinh, sinh viên, học viên và các bậc phụ huynh những tình cảm thân thiết và những lời chúc tốt đẹp nhất.

Trong thư gửi các em học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Bác Hồ đã viết: *"Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em"*. Cố Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng cũng đã nhấn mạnh trong cuộc gặp gỡ học sinh, sinh viên tiêu biểu xuất sắc ngày 03/11/2018: *"Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh, nguyên khí mà suy thì đất nước yếu"*.

Đảng, Nhà nước ta luôn xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đã và đang có những chính sách ưu tiên phát triển giáo dục, đào tạo. Năm học 2023 - 2024, sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nền giáo dục nước ta đã có những bước phát triển mạnh mẽ và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần to lớn trong việc nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt biểu dương tinh thần thi đua, phấn đấu của thầy, trò cả nước, cũng như sự nỗ lực, cố gắng và những kết quả của toàn ngành Giáo dục, sự đồng hành, hỗ trợ của các bậc phụ huynh trong thời gian qua.

Năm học mới 2024 - 2025 là năm học đầu tiên thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW và triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông mới ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12, tôi mong ngành Giáo dục cần tập trung thực hiện tốt chủ đề năm học đã đề ra là: *"Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương"*. Giáo dục và đào tạo cần tiếp tục hướng đến phát triển con người và hạnh phúc của con người, phát huy tối đa nhân tố con người, lấy con người làm trung tâm, chủ thể, nguồn lực, mục tiêu của sự phát triển, tạo nền tảng cho việc thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Với khí thế của năm học mới, tôi tin tưởng các em học sinh, sinh viên, học viên sẽ nỗ lực học tập, tu dưỡng, tiếp thu và làm chủ kiến thức, hình thành những năng lực cốt lõi, tạo dựng những khát vọng lớn lao để xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Tôi mong các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý, người lao động ngành Giáo dục luôn tâm huyết, yêu nghề, sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp cao quý của mình.

Tôi mong các bậc phụ huynh, vì tương lai con em chúng ta, phối hợp tốt với nhà trường, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác giáo dục.

Tôi đề nghị các ban, bộ, ngành Trung ương, các cấp ủy Đảng, chính quyền chăm lo hơn nữa sự nghiệp giáo dục bằng các quyết sách kịp thời, thiết thực và đúng đắn để các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh, sinh viên, học viên được giảng dạy, học tập trong một môi trường lành mạnh và đầy đủ các điều kiện để phát huy năng lực sáng tạo, thực hiện thành công công cuộc đổi mới của giáo dục nước nhà.

Chúc các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý, người lao động ngành Giáo dục và các em học sinh, sinh viên, học viên luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công và đạt được nhiều thành tích hơn nữa trong năm học mới.

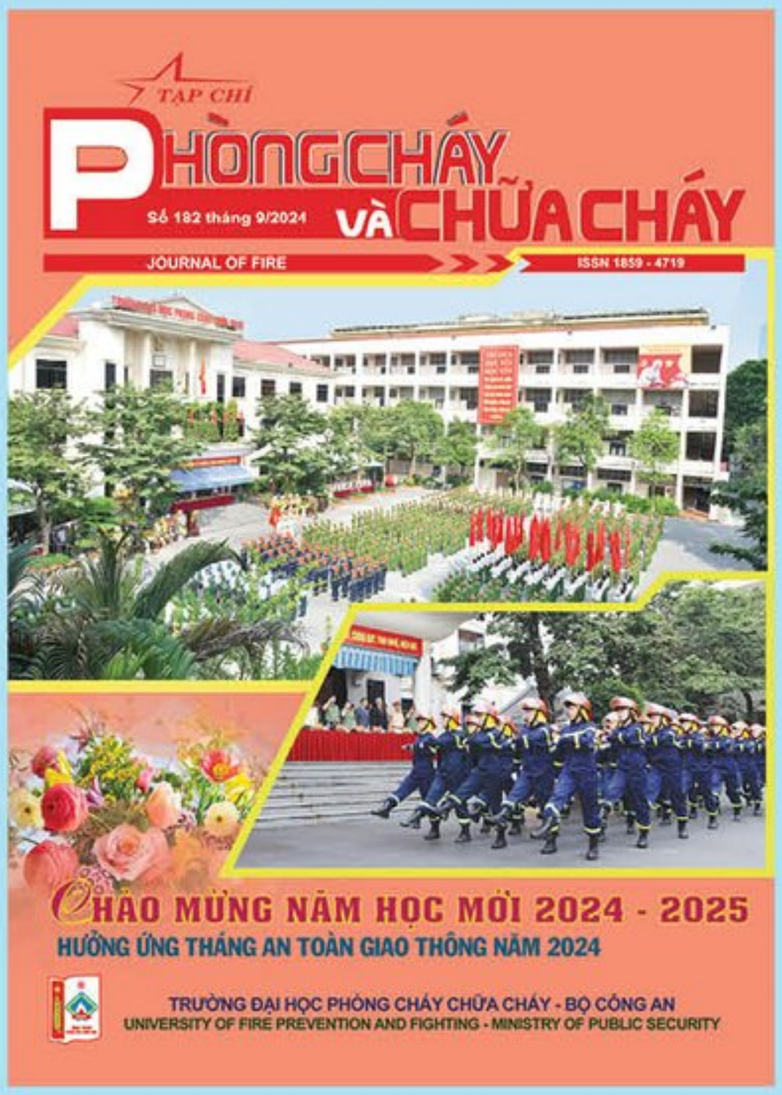
Thân ái,

TÔ LÂM
Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam



Thừa ủy quyền của Chủ tịch nước, Thượng tướng, PGS, TS Trần Quốc Tỏ - Thứ trưởng Bộ Công an trao tặng danh hiệu "Nhà giáo ưu tú" cho đồng chí Đại tá, PGS, TS Hoàng Ngọc Hải – Trưởng Khoa Nghiệp vụ cơ bản của Trường Đại học PCCC và 09 nhà giáo tiêu biểu khác thuộc các học viện, trường của Bộ Công an.
Ảnh: Kim Thúy

ISSN 1859 - 4719



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP
PGS, TS. LÊ QUANG BỐN - Chủ tịch
TS. PHẠM VĂN NĂM - Phó Chủ tịch
PGS, TS. PHẠM VĂN LONG - Ủy viên
PGS, TS. LÊ QUANG HẢI - Ủy viên
PGS, TS. NGUYỄN THANH HẢI - Ủy viên
TS. LÃ XUÂN LỰC - Ủy viên
TS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - Ủy viên

TỔNG BIÊN TẬP
TS. PHẠM VĂN NĂM

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Giấy phép xuất bản số 453/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 12/12/2023.

Ảnh bìa:
Chào mừng năm học mới 2024 - 2025

TRONG SỐ NÀY

SỐ 182, THÁNG 9/2024

ĐƯỜNG LỐI – CHÍNH SÁCH
5. LÊ QUANG BỐN: Một số nhiệm vụ công tác trọng tâm trong năm học 2024 - 2025 của Trường Đại học PCCC.
9.PHẠM VĂN LONG - PHẠM THÚY NGA: Công tác PCCC&CNCH trong đảm bảo an ninh con người.
11. PHẠM VĂN NĂM: Công tác nắm tình hình của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy các cấp đối với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong tình hình hiện nay ở Đảng bộ Trường Đại học PCCC.

CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2024 – 2025
13. TRẦN THANH TÂM: Tổ chức phong trào thi đua Dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi tại Trường Đại học PCCC - Kinh nghiệm và một số đề xuất.
16. ĐỖ MINH THẢO: Nâng cao chất lượng giảng dạy Tiếng Anh chuyên ngành tại Trường Đại học PCCC.

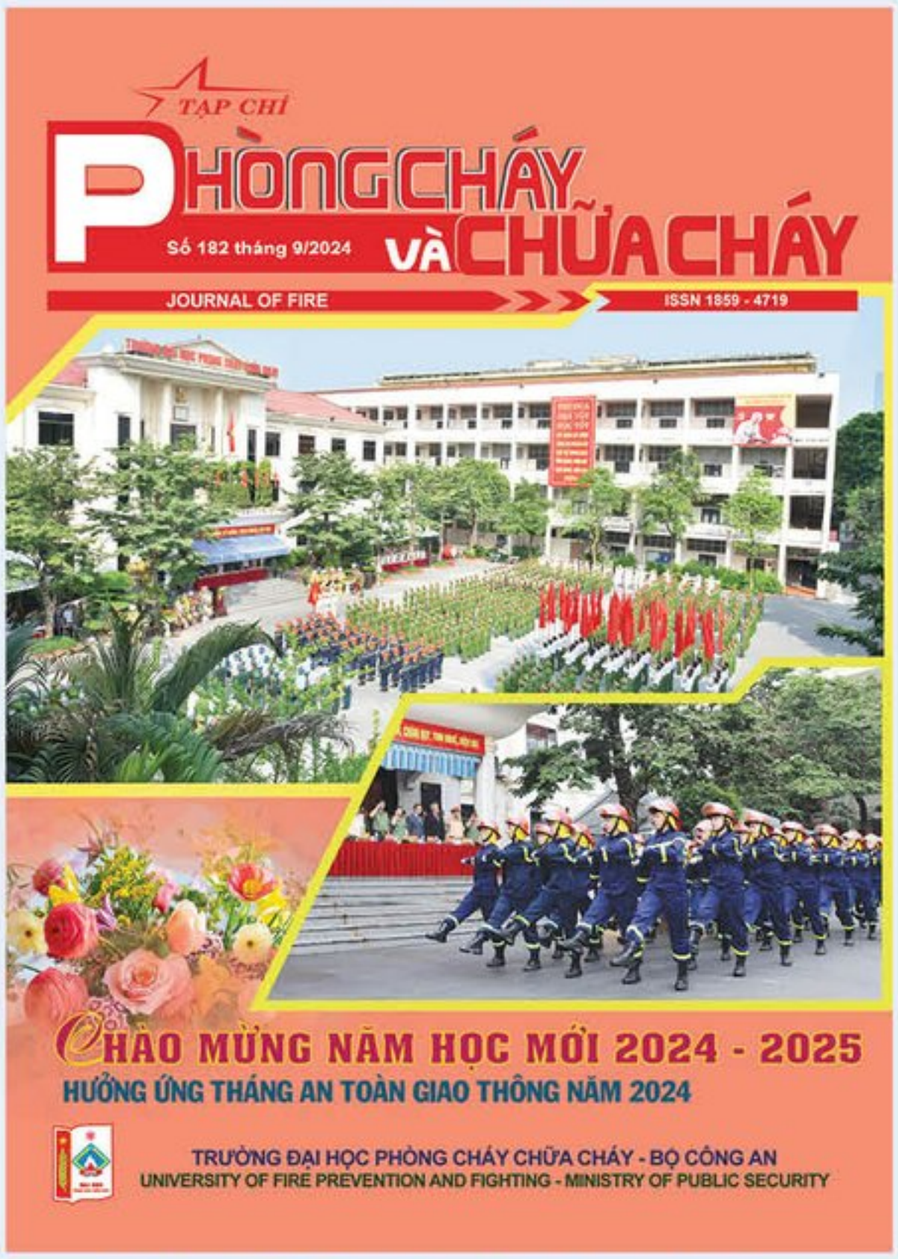
PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
19. NGÔ THANH TUẤN: Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác PCCC&CNCH trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
21. NGUYỄN THÀNH TRUNG: Phòng cháy, chữa cháy và tham gia giải quyết cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông theo chức năng của lực lượng Cảnh sát Giao thông.
23. MƯƠNG TIẾN DƯƠNG: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
25. VŨ KHÁNH CHUNG - NGUYỄN ĐỨC THỊNH: Nâng cao hiệu quả hoạt động cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

PHÁP LUẬT – NGHIỆP VỤ
28. TRẦN XUÂN HIẾU: Lấy lời khai trong công tác điều tra tại hiện trường vụ cháy theo chức năng của lực lượng Cảnh sát nhân dân.
31. TRỊNH THẾ TUẤN: Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
34. NGUYỄN ĐỨC ÁNH: Hoàn thiện pháp luật về kiểm định phương tiện PCCC&CNCH.
36. KHÚC QUANG TRUNG: Các giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan trong nhà sản xuất - một số lưu ý trong quá trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC
39. NGÔ VĂN ANH: Bàn về nguyên tắc xác định hướng tấn công chính trong chữa cháy.
43. NGUYỄN VĂN CẦN: Một số khó khăn, nguy hiểm và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động cứu nạn, cứu hộ trong hang, dưới hố sâu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.
46. ĐÀO ANH TUẤN: Phương pháp xác định cấp chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cảng hàng không.

ISSN 1859 - 4719



EDITORIAL DIRECTING COUNCIL
Assoc. Prof., Dr. LE QUANG BON – Chairman
Dr. PHAM VAN NAM – Member
Assoc. Prof., Dr. PHAM VAN LONG – Member
Assoc. Prof., Dr. LE QUANG HAI – Member
Assoc. Prof., Dr.NGUYEN THANH HAI – Member
Dr. LA XUAN LUC - Member
Dr. NGUYEN DUC ANH – Member

EDITORIAL DIRECTOR
Dr. PHAM VAN NAM

DEPUTY EDITOR
EDITORIAL SECRETARY
Dr. PHAM THI THOAN

OFFICE
No. 243 Khuat Duy Tien Str. Thanh Xuan Dist. Ha Noi
Tel/Fax: (024) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

DESIGNER
THANH THI PHUONG NHUNG

Printed at Sao Viet Company
No. 9/40 Nguy Nhu Kon Tum
Nhan Chinh - Thanh Xuan - Ha Noi

Publishing License
No.457/GP-BTTTT date 27/11/2013

Cover image:
New academic year welcoming 2024 – 2025

INDEX

Issue no 182, 9/2024

GUIDELINES - POLICIES

5. LE QUANG BON: Key tasks to be fulfilled by the University of Fire Prevention and Fighting in the academic year 2024 – 2025.

9. PHAM VAN LONG – PHAM THUY NGA: Fire and rescue service in ensuring human security.

11. PHAM VAN NAM: The situation monitoring activities conducted by Party committees and Party Inspection Commissions at all levels regarding indicators of ideological, ethical, and lifestyle degradation, as well as 'self-evolution' and 'self-transformation' within the Party committee at the University of Fire Prevention and Fighting.

NEW ACADEMIC YEAR WELCOMING 2024 – 2025

13. TRAN THANH TAM: Organizing the excellent teaching movement and outstanding lecturer competitions at the University of Fire Prevention and Fighting: Experiences and recommendations.

16. DO MINH THAO: Enhancing the quality of teaching English for Fire and Rescue at the University of Fire Prevention and Fighting.

ALL PEOPLE'S ACTIVE PARTICIPATION IN FIRE PRENVENTION AND FIGHTING

19. NGO THANH TUAN: Strengthening the role and responsibility of local party committees and administrations in fire and rescue operations in Vinh Bao District, Hai Phong City.

IMPROVING THE EFFICIENCY OF STATE MANAGEMENT OVER FIRE PREVENTION AND FIGHTING

21. NGUYEN THANH TRUNG: Fire prevention, fire fighting and participation in handling fires and explosions involving motor vehicles in use on the road in accordance with the functions of the Traffic Police.

23. MUONG TIEN DUONG: Enhancing the efficiency of state management in fire and rescue operations in accordance with the functions of the Fire and Rescue Police in Lai Chau province.

25. VU KHANH CHUNG – NGUYEN DUC THINH: Improving the efficiency of rescue work undertaken by the Fire and Rescue Police in response to fire and explosion incidents at chemical production and trading facilities in Phu Tho province.

LAWS – PROFESSIONS

28. TRAN XUAN HIEU: Taking statements in the fire scene investigation as the function of the People's Police force.

31. TRINH THE TUAN: Measures to improve the efficiency in implementing recommendations on deficiencies and violations of regulations on fire and rescue.

RESEARCH – EXCHANGE

34. NGUYEN DUC ANH: Improving laws on inspection of fire and rescue equipment.

36. KHUC QUANG TRUNG: Measures for prevention of fire spread in manufacturing facilities: some issues to be considered in the fire safety design approval.

39. NGO VAN ANH: A discussion on the principles of determining the main direction of attack in firefighting.

43. NGUYEN VAN CAN: Some difficulties, dangers, and solutions to improve the efficiency of the Fire and Rescue Police's rescue operations in caves and deep pits.

46. DAO ANH TUAN: Method for determining airport category for rescue and fire fighting.

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Trung tướng, PGS.TS LÊ QUANG BỐN
Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá những kết quả nổi bật và một số hạn chế của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trong năm học 2023 - 2024. Trên cơ sở những chủ trương, định hướng lớn của ngành giáo dục, của Bộ Công an, bài viết đưa ra những nhóm nhiệm vụ trọng tâm mà Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy cần phải thực hiện trong năm học 2024 - 2025 tới đây.*

Từ khóa: *nhiệm vụ trọng tâm; năm học.*

Abstract: *The article examines outstanding results and shortcomings of the University of Fire Prevention and Fighting in the academic year 2023 – 2024. Drawing on major policies and orientations of the Ministry of Education and Training and the Ministry of Public Security, the article discusses key tasks that the University needs to accomplish in the upcoming 2024-2025 academic year.*

Keywords: *key tasks, academic year.*

Ngày nhận bài: *07/8/2024;* ***Ngày thẩm định***: *08/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Năm học 2023 - 2024 là năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, năm thứ hai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về *"Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*. Vì vậy, trong năm học 2023 - 2024, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an. Bên cạnh đó, được sự giúp đỡ, phối hợp tích cực của các đơn vị chức năng trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân, nhà trường đã triển khai hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ công tác giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, công tác Đảng, công tác chính trị, công tác tham mưu tổng hợp, đối ngoại hợp tác quốc tế, hậu cần, kỹ thuật và đã đạt được nhiều kết quả nổi bật.

Về công tác đào tạo: Nhà trường đã tổ chức quán triệt, triển khai, xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án *"Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân đến năm 2030 đáp ứng mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"* trong Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Tích cực chuẩn bị các phần việc phục vụ nhiệm vụ đào tạo Trung cấp lý luận chính trị theo kết luận, chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Công an (đến nay đã chiêu sinh, đào tạo 05 lớp với 250 học viên). Tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sỹ khóa 6 với 03 học viên; Tiến sỹ khóa 12 với 07 học viên; đại học các hệ trong ngành Công an với hơn 360 học viên; đại học dân sự với hơn 350 học viên; trung cấp dân sự với hơn 70 học viên; 02 lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, kiến thức nâng cao cho Đội trưởng trong lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ với 113 học viên; 02 lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, kiến thức nâng cao cho Phó Đội trưởng trong lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ với 114 học viên; 03 lớp lái xe ô tô chữa cháy khóa Lái xe chữa cháy K33 với 125 học viên và 02 lớp vận hành, sử dụng ô tô, máy bơm chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ với 88 học viên; 01 lớp Bồi dưỡng pháp luật, nghiệp vụ Công an nhân dân cho 19 học viên… Thực hiện định mức giờ giảng trong năm học đạt 159,5% so với chỉ tiêu đề ra (67.439 tiết thực giảng /với định mức giảng 42.281 tiết). Tổ chức thành công Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Khoa, cấp Trường, năm học 2023-2024; kết quả: Giờ dạy giỏi cấp Khoa có 07 giáo viên tham gia (06 đạt loại Xuất sắc, 01 đạt yêu cầu); bài dạy giỏi cấp Khoa có 07 giáo viên tham gia (07 đạt loại Xuất sắc); dạy giỏi cấp trường có 34 giáo viên tham gia (33 đạt loại Xuất sắc, 01 đạt yêu cầu); tham gia 03/05 lĩnh vực theo kế hoạch Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Bộ (01 giải Nhì và 02 giải Ba).

Về công tác nghiên cứu khoa học: Đã đăng ký biên soạn 37 giáo trình, tài liệu dạy học; thẩm định, nghiệm thu 14 giáo trình, tài liệu dạy học, hiệu đính 12 tài liệu biên dịch. Hoàn thành 02 nhiệm vụ lý luận theo kế hoạch năm 2023 của Hội đồng Lý luận Bộ Công an về biên soạn sách. Tổ chức triển khai nghiên cứu đối với 02 đề tài cấp Nhà nước (01 đề tài về rô bốt chữa cháy đã nghiệm thu); 17 đề tài cấp Bộ (05 đề tài đã nghiệm thu, trong đó có 01 đề tài về xe mô tô chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đa năng); 22 đề tài cấp Cơ sở (16 đề tài đã nghiệm thu). Hoàn thành biên soạn, nghiệm thu cấp Bộ và xuất bản, phát hành đối với Bộ sách Tổng tập lý luận nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (gồm 07 tập). Tổ

chức tốt 3 hội thảo khoa học gồm: Hội thảo khoa học cấp Hội đồng với chủ đề *"Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường"*; Hội thảo khoa học cấp Tiểu ban với chủ đề *"Cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng chỉ tiêu thống kê tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố"*; đặc biệt, đã phối hợp với Đại học Xây dựng đồng chủ trì thành công 01 Hội thảo quốc tế *"Đào tạo và nghiên cứu về an toàn cháy ở Châu Á"* lần thứ 9. Bên cạnh đó, đã tổ chức nghiên cứu 14 chuyên đề khoa học, 28 sáng kiến cải tiến của cán bộ, giáo viên, 27 đề tài và 62 chuyên đề nghiên cứu khoa học sinh viên; tổ chức in ấn, xuất bản, phát hành 11 số Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy.

Về công tác quản lý học viên: Đã tổ chức tốt Hội thi "Chủ nhiệm Trung đội giỏi năm học 2023 - 2024"; khối học viên tích cực tham gia cuộc thi Olympic Tin học, Toán học, Vật lý đạt giải cao (Đội tuyển Olympic Tin học sinh viên và lập trình viên quốc tế đạt 02 giải Nhì và 01 giải Ba; Đội tuyển Olympic Vật lý sinh viên toàn quốc đạt 05 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích, giải Nhì toàn đoàn; Đội tuyển Olympic Toán học sinh viên và học sinh toàn quốc đạt 01 giải Ba và 01 giải Khuyến khích). Tổ chức Hội thi Học sinh giỏi khối Trung cấp năm học 2023 - 2024 với 46 học viên tham gia (03 giải Nhất, 04 giải Nhì, 05 giải Ba và 05 giải Khuyến khích). Tổ chức và duy trì tốt hoạt động của Đội Chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ học tập tại Cơ sở 1 và Cơ sở 3 (tham gia chữa cháy 13 vụ; phối hợp thực tập 01 phương án chữa cháy với Công an Thành phố Hà Nội). Tổ chức 04 lượt đối thoại giữa Ban Giám hiệu với đại diện các đơn vị chức năng với khối học viên. Cử 44 học viên khóa D39 và khóa K48 tham gia tập luyện phục vụ duyệt binh, hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ. Tổ chức Tọa đàm hướng nghiệp và tư vấn việc làm cho học viên hệ ngoài ngành Công an với sự tham gia của các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động cùng khối học viên ngoài ngành Công an.

Về công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế, hậu cần phục vụ: Đã tổ chức 05 đoàn ra ngoài kế hoạch và tổ chức đón tiếp chu đáo 04 đoàn vào ngoài kế hoạch; điển hình là hoạt động đón tiếp đoàn Bộ trưởng Bộ tình trạng khẩn cấp Liên Bang Nga gồm 20 thành viên sang thăm Chi hội Hữu nghị Việt - Nga Bộ Công an, tạo được ấn tượng tốt đẹp với các đối tác và bạn bè quốc tế. Tổ chức tiếp nhận và chuyển giao công nghệ 03 máy bơm chữa cháy do Công ty Shibaura Nhật Bản trao tặng. Phối hợp với Cục Đối ngoại hoàn thiện thủ tục khen thưởng cho 02 đơn vị và 08 cá nhân đã có thành tích trong công tác bồi dưỡng đào tạo cho 40 học viên của lực lượng Hiến binh Campuchia. Hoàn thiện Đề án *"Phát triển Trường Đại học PCCC đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"*; sơ kết quy chế phối hợp giữa Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy với Công an tỉnh Đồng Nai, Công an Thành phố Hà Nội, Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Đã phối hợp với Cục Y tế mở lớp "Nâng cao kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu" cho 400 học viên. Hoàn thành việc lắp đặt hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến giữa Cơ sở 1 và Cơ sở 3.

Về công tác Đảng, công tác chính trị: Đã kiện toàn tổ chức Đảng ngay sau khi có quyết định về tổ chức bộ máy mới của trường theo Đề án số 19/ĐA-BCA ngày 10/7/2023 của Bộ Công an; ban hành 03 Nghị quyết, 12 kết luận, 03 kế hoạch, 01 hướng dẫn, 06 thông báo… để chỉ đạo toàn diện các mặt công tác. Đảng ủy nhà trường phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong hoạt động quản lý, điều hành; tạo được sự đồng thuận cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện chương trình, nhiệm vụ công tác năm học 2023 - 2024. Tổ chức tọa đàm khoa học về công tác chính trị, tư tưởng; tiếp tục lãnh đạo thực hiện Nghị quyết về việc nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng trong Đảng bộ Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy…Tổ chức mở 01 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới năm 2024; tổ chức 01 lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp Đảng đối với 119 quần chúng ưu tú; tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng cho các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy năm 2024; ban hành Nghị quyết về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm học 2023 - 2024; triển khai các kế hoạch, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng, về tổ chức phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc" trong Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy năm học 2023 - 2024. Đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị và tổ chức trao, khen thưởng các hình thức của Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an và Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy cho 324 lượt tập thể, cá nhân.

Về công tác tổ chức cán bộ: Đã báo cáo lãnh đạo Bộ Công an ấn định biên chế đối với Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Xây dựng Đề án dạy nghề cho hạ sỹ quan, chiến sỹ nghĩa vụ Công an nhân dân xuất ngũ; Đề án thành lập Trường Trung cấp trong Trường Đại học; cử 10 đồng chí đi luân chuyển đến Công an các xã biên giới, trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự; thăng cấp bậc hàm, nâng bậc lương; chuyển loại, chuyển nhóm, chuyển ngạch cho 460 cán bộ, chiến sỹ, học viên và lao động hợp đồng; bổ nhiệm chức danh đối với 46 đồng chí cán bộ, giảng viên. Duy trì thực hiện các chế độ chính sách, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội cho cán bộ, chiến sỹ theo quy định.

Về công tác khảo thí, đảm bảo chất lượng giáo dục đào tạo: Đã ban hành 06 kế hoạch và 02 hướng dẫn để thực hiện công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo trong nhà trường. Tổ chức lấy ý kiến phản hồi với 06 khóa về đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên; 14 khóa về công tác quản lý giáo dục học viên; 13 khóa về mức đáp ứng của thư viện; 20 khóa về hoạt động quản lý giáo dục của 23 chủ nhiệm lớp. Tổ chức tự đánh giá 02 chương trình đào tạo của nhà trường; hoàn thành báo cáo Tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học giữa chu kỳ theo quy định. Đã bổ sung, biên soạn mới 34 bộ ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần; tổ hợp 2.556 đề thi

kết thúc học phần của 263 học phần; tổ chức in sao, đóng gói niêm phong, bàn giao 27.937 đề thi đảm bảo tính bảo mật, thống nhất về nội dung, hình thức theo mẫu quy định.

Bên cạnh những thành tích nổi bật trên, trong năm học 2023 - 2024, công tác giáo dục đào tạo của nhà trường vẫn còn một số hạn chế nhất định, đó là: *(1)* Vẫn còn đảng viên vi phạm quy định về chính sách dân số phải xử lý kỷ luật; *(2)* Chưa triển khai được nhiệm vụ đào tạo trình độ Tiến sỹ ngành Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với đối tượng ngoài ngành Công an, Quân đội (hệ dân sự); *(3)* Việc triển khai ứng dụng các nền tảng thiết bị công nghệ, các phần mềm công nghệ thông tin thay cho phương thức làm việc truyền thống còn rất hạn chế; *(4)* Việc nghiên cứu, thiết kế, chế tạo các mô hình, giáo cụ trực quan phục vụ công tác giảng dạy, huấn luyện, thực hành, thí nghiệm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chưa có sự đột phá.

2. Năm học 2024 - 2025, các học viện, trường Công an nhân dân trong đó có Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy tiếp tục phấn đấu, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhà trường lần thứ XIII; đặc biệt là Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của của Bộ Chính trị về *"Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*. Năm học 2024 - 2025 cũng là năm học diễn ra đại hội các đảng bộ, chi bộ, tiến tới Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy lần thứ XIV, Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII. Đây cũng là năm học bản lề hướng tới hoạt động kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống của nhà trường. Kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được; khắc phục những hạn chế của năm học vừa qua, trong năm học 2024 - 2025, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy xác định những nhóm nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện như sau:

Một là, chủ động, tích cực đổi mới phương thức, đa dạng loại hình và phong phú nội dung trong các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng. Gắn hoạt động giáo dục chính trị với các phong trào thi đua, lập thành tích tiến tới chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống Công an nhân dân (19/8/1945 – 19/8/2025), 50 năm ngày thành lập Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (02/9/1976 – 02/9/2026). Đẩy mạnh đấu tranh tự phê bình và phê bình, đấu tranh chống các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ. Chú trọng giáo dục, rèn luyện bản lĩnh, lối sống, tác phong người chiến sỹ Công an nhân dân cho cán bộ, giảng viên, học viên; phòng, chống các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và các hành vi tiêu cực trong mỗi cán bộ, chiến sỹ. Chú trọng đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, nâng cao ý thức chấp hành điều lệnh, trật tự nội vụ, văn hóa giao tiếp ứng xử gắn với đẩy mạnh siết chặt kỷ luật, kỷ cương; chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý cán bộ, học viên phòng ngừa sai phạm. Mỗi đơn vị trong nhà trường cần phát huy tính tích cực, chủ động; phát huy tối đa mọi nguồn lực; xây dựng và tổ chức thực hiện nhiều công việc mới, việc đột phá; triển khai hiệu quả chương trình, nhiệm vụ công tác và phong trào thi đua năm học 2024 – 2025. Phấn đấu 100% các đơn vị trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có cán bộ, chiến sỹ, đảng viên vi phạm kỷ luật; nhà trường hoàn thành xuất sắc tất cả các nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu công tác đã đề ra; tổng kết năm học Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy sẽ được tặng Cờ thi đua của Chính phủ.

Hai là, tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân. Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo lộ trình thực hiện Đề án thành phần số 5 về *"Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân đến năm 2030 đáp ứng mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"*. Hoàn thiện, triển khai các Đề án: *"Thành lập Trường Trung cấp Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy"*;*"Dạy nghề cho hạ sỹ quan, chiến sỹ nghĩa vụ Công an nhân dân xuất ngũ"* sau khi được lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt.

Ba là, tiếp tục triển khai thực hiện chủ trương, Đề án của Bộ Công an về đổi mới công tác tuyển sinh trong Công an nhân dân; trọng tâm là Kế hoạch số 50/KH-BCA ngày 13/02/2023 thực hiện Đề án số 04/ĐA-BCA, ngày 21/5/2021 của Bộ Công an về đổi mới công tác tuyển sinh đại học chính quy tuyển mới trong Công an nhân dân giai đoạn 2023 - 2025 và Đề án về tuyển sinh đào tạo văn bằng 2 đối với công dân tốt nghiệp đại học trở lên ngoài ngành Công an. Tiếp tục triển khai xây dựng chuẩn chương trình đào tạo hệ đại học; điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo các trình độ, các loại hình theo Danh mục ngành, chuyên ngành đào tạo trong Công an nhân dân bám sát thực tiễn. Rà soát, chỉnh lý, nghiên cứu biên soạn hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học theo ngành bám sát nội dung và mục tiêu đào tạo. Tiếp tục đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng gắn mục tiêu chuẩn đầu ra, nâng cao chất lượng sản phẩm đào tạo của nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ đào tạo trung cấp lý luận chính trị; nghiên cứu, đề xuất mở rộng các loại hình đào tạo, bồi dưỡng hướng tới nhiều đối tượng; báo cáo Bộ ấn định lại quy mô đào tạo của nhà trường phù hợp với nhu cầu thực tiễn và đáp ứng yêu cầu đào tạo tại 3 cơ sở.

Bốn là, tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, nhà giáo theo vị trí việc làm phù hợp với năng lực, sở trường, trình độ chuyên môn đào tạo theo đúng quy định tại Thông tư số 11/2022/TT-BCA ngày 23/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ, giáo viên trong

các trường Công an nhân dân và Kế hoạch số 502/KH-BCA-X01 ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về cơ cấu lại đội ngũ cán bộ trong các trường Công an nhân dân; thực hiện có hiệu quả Đề án *"Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2030"*, Đề án *"Quy hoạch đào tạo cán bộ Công an nhân dân đến năm 2030"*, Đề án *"Xây dựng đội ngũ cán bộ Công an các cấp, nhất là người đứng đầu đơn vị, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy cấp Cục và tương đương trở lên, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ"*, Đề án *"Quy hoạch phát triển nhân lực Công an nhân dân đến năm 2030"*, Đề án *"Khung danh mục vị trí việc làm trong Công an nhân dân"*. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của nhà trường đảm bảo tinh, gọn, mạnh, gắn với rà soát, sắp xếp, bố trí, kiện toàn đội ngũ cán bộ, giáo viên theo mô hình tổ chức mới. Xây dựng chiến lược quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học viên noi theo. Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường nhiệm kỳ 2020 - 2025. Triển khai thực hiện các chỉ thị, hướng dẫn của Đảng về tổ chức Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Duy trì thường xuyên công tác giám sát, tự giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các tổ chức đảng.

Năm là, tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 109/2022/NĐ- CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học và công bố trên các tạp chí khoa học uy tín quốc tế và trong nước. Triển khai thực hiện tốt công tác nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng đào tạo gắn với nghiên cứu khoa học; tổ chức 02 Hội thảo khoa học theo kế hoạch của Hội đồng Lý luận Bộ Công an. Lựa chọn những chuyên gia, những cán bộ nòng cốt, phối hợp cùng Ban Nghiên cứu phát triển nhà trường định hướng nghiên cứu, đưa hoạt động nghiên cứu khoa học đi vào chiều sâu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình quản lý, thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học. Tổ chức xuất bản Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy online sau khi được cấp phép và tiến hành quy trình, thủ tục xin cấp phép chỉ số khoa học ISSN đối với loại hình xuất bản này.

Sáu là, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-BCA ngày 02/6/2023 của Bộ Công an về *"Nâng cao chất lượng công tác quản lý giáo dục học viên của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong Công an nhân dân góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động từ thiện xã hội; triển khai sâu rộng các phong trào thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt tạo không khí phấn đấu sôi nổi khối học viên. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp cho học viên; xây dựng thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử trên không gian mạng cho học viên; kiện toàn, huấn luyện đơn vị dự bị chiến đấu của nhà trường đảm bảo hoạt động hiệu quả. Thành lập và duy trì hoạt động có hiệu quả của Câu lạc bộ học viên quốc tế nhằm nâng cao chất lượng học tập, rèn luyện, thắt chặt tình đoàn kết, hữu nghị giữa học viên ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Tổ chức Hội thi Cán bộ Trung đội giỏi năm học 2024 - 2025 theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của học viên.

Bảy là, tiếp tục triển khai Kế hoạch số 570/KH-BCA-X02 ngày 18/11/2022 về *"Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học trong Công an nhân dân giai đoạn 2022- 2030"*. Triển khai tự đánh giá, đánh giá ngoài chất lượng các chương trình đào tạo; tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục, đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng các mặt công tác giáo dục, đào tạo của nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động lấy ý kiến phản hồi học viên và Công an các đơn vị địa phương để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống ngân hàng câu hỏi thi, đề thi kết thúc học phần, thi tốt nghiệp theo quy định. Đa dạng hóa các hình thức hợp tác quốc tế, tăng cường mối quan hệ hợp tác, trao đổi với các cơ sở đào tạo có uy tín trong hệ thống giáo dục quốc dân về công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, về ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy với Công an các đơn vị, địa phương để góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng. Đẩy mạnh hiệu quả thực hiện Quy chế phối hợp giữa Trường với Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Công an Thành phố Hà Nội, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Công an tỉnh Đồng Nai. Tập trung đầu tư hạ tầng viễn thông tin học; tăng cường ứng dụng trang thiết bị điện tử, công nghệ thông tin đẩy mạnh thực hiện kế hoạch chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành, xây dựng nhà trường thông minh. Triển khai, đưa vào sử dụng bộ phần mềm lõi phục vụ công tác văn bản và điều hành tác nghiệp trên hệ thống mạng nội bộ nhà trường. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ có thu, không ngừng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết công tác năm học 2023 - 2024 của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.

2. Kế hoạch, chương trình công tác năm học 2024 - 2025 của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.

CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRONG ĐẢM BẢO AN NINH CON NGƯỜI

Thiếu tướng, PGS, TS PHẠM VĂN LONG
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
Đại úy, ThS PHẠM THÚY NGA
Giảng viên Khoa Ngoại ngữ, Học viện Cảnh sát nhân dân

***Tóm tắt**: Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn bảo đảm an ninh con người trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, bài viết làm rõ những vấn đề đặt ra trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện nay.*

***Từ khóa**: an ninh con người, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.*

***Abstract**: Grounded in the analysis of the theory and practice of ensuring human security in fire and rescue, the article addresses several issues arising in the current fire and rescue operations.*

***Keywords**: human security, fire and rescue.*

***Ngày nhận bài**: 04/8/2024; **Ngày thẩm định**: 10/8/2024; **Ngày duyệt đăng**: 05/9/2024.*

1. An ninh con người là một vấn đề luôn thu hút sự quan tâm nghiên cứu của nhiều học giả, chính trị gia, nhà nước, tổ chức quốc tế và khu vực. Theo đó, các quan niệm về an ninh con người hay an ninh, an toàn của con người được hiểu về cơ bản là giống nhau. Ở phạm vi hẹp, an ninh con người hầu hết đề cập đến bảo vệ cá nhân khỏi những mối đe dọa bạo lực, cụ thể như: xung đột vũ trang, bất hòa dân tộc, nhà nước không hoạt động như mong đợi, buôn lậu nhỏ có vũ trang....Ở phạm vi rộng, an ninh con người đề cập đến giải quyết những nhu cầu con người và tự do được xác định để bảo đảm hạnh phúc của cá nhân, cũng như bảo vệ các cá nhân khỏi những mối đe dọa.

Trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ an ninh con người chính là bảo đảm an toàn về sức khoẻ, tính mạng của con người, bảo đảm cuộc sống ổn định, bình yên và hạnh phúc cho con người trước các mối đe dọa, nguy hiểm từ cháy, nổ, tai nạn, sự cố.... Bởi vì, các mối đe dọa này có thể xảy ra bất cứ đâu, vào bất cứ thời điểm nào mà con người không thể lường trước được, do đó, việc nghiên cứu an ninh con người và những vấn đề đặt ra trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là cấp thiết và có ý nghĩa trong giai đoạn hiện nay.

2. Báo cáo về phát triển con người tại Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) năm 1994 khái niệm "an ninh con người" đã được đề cập một cách khá toàn diện. Cụ thể, an ninh con người thể hiện ở hai khía cạnh cơ bản: (1) An toàn trước các mối đe dọa triền miên như: đói khát, bệnh tật, áp bức...; (2) Con người phải được bảo vệ trước những biến động bất thường và có hại đối với cuộc sống hàng ngày, bất kể con người đang sống trong môi trường nào [3]. Qua đó cho thấy, an ninh con người không chỉ là những vấn đề về sức khoẻ, tính mạng của con người mà còn hướng đến cuộc sống ấm no, hạnh phúc của mỗi con người.

Vấn đề an ninh con người là vấn đề quan trọng hàng đầu được đặt ra trong tất cả các lĩnh vực, đây cũng là một trong những vấn đề trọng tâm luôn được Đảng, Nhà nước và Chính phủ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trong các kỳ Đại hội, đặc biệt là Đại hội XIII của Đảng đặt nhân tố con người, an ninh con người làm trung tâm của mọi hoạt động, bảo vệ an ninh con người vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định chính trị, xã hội và xây dựng, phát triển đất nước trường tồn, thịnh vượng. Theo đó, Đại hội xác định: "Quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, phân minh, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người"; "Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tính bền vững trong các chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người"; "giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người" [2]. Thực tiễn trong những năm qua cho thấy, bảo vệ hoà bình, an ninh con người, thiên tai, dịch bệnh, an ninh xã hội và an ninh phi truyền thống; nhất là an ninh mạng, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường... tiếp tục diễn biến phức tạp, an ninh có lúc chưa thật chủ động; tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; an ninh trên một số địa bàn, lĩnh vực chưa thật vững chắc, nhất là an ninh mạng, an ninh trong đầu tư nước ngoài; nhiều yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, an toàn con người chưa được quan tâm giải quyết triệt để; xử lý khiếu kiện đông người về đất đai và một số tình huống phức tạp nảy sinh ở một số địa bàn, cơ sở có lúc, có nơi còn bị động, lúng túng. Bên cạnh đó, quá trình sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh luôn tiềm ẩn những nguy hiểm có thể dẫn đế cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng của con người. Ngoài ra, những vi phạm quy định của pháp luật trong lĩnh vực phòng cháy chữa

cháy và cứu nạn, cứu hộ nếu như không được giải quyết dứt điểm sẽ dẫn đến những khiếu kiện, tố cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội và cuộc sống, sinh hoạt của nhân dân. Do đó, trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, vấn đề an ninh con người luôn được quan tâm, nghiên cứu, trao đổi để tìm ra những biện pháp, giải pháp nhằm bảo vệ con người trước những nguy hiểm luôn tiềm ẩn.

Với mục tiêu hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố gây ra, trong những năm qua, lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nói riêng luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, trong đó đã chỉ rõ phải lấy phòng ngừa là chính, phải tích cực, chủ động phòng ngừa, điển hình như: Chỉ thị số 47-CT/TW ngày ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Quyết định số 1635/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/9/2015 về Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW; Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khoá 14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về PCCC; Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 về tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy chữa cháy.... Bên cạnh đó là hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cũng thường xuyên được nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để các cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý góp phần bảo đảm sự ổn định, an toàn và phát triển.

Lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ với vai trò là lực lượng nòng cốt, đã chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng; tổ chức tuyên truyền qua hệ thống các trang thông tin điện tử, như: Website, Zalo, Facebook.... Các mô hình phong trào và điển hình tiên tiến, như: mô hình "Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy", "Điểm chữa cháy công cộng", "Cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn phòng cháy chữa cháy", "Cụm dân cư an toàn về phòng cháy chữa cháy", "Đơn vị điển hình tiên tiến và khu phố an toàn về phòng cháy chữa cháy", "Cụm làng nghề, cụm công nghiệp an toàn phòng cháy chữa cháy.... Những kết quả đạt được đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, sự hiểu biết pháp luật, kiến thức về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho doanh nghiệp, nhân dân; đồng thời, kịp thời phát hiện những sai phạm, sơ hở, thiếu sót để tham mưu, đề xuất các biện pháp, giải pháp nhằm ngăn chặn, hạn chế các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra; từ đó, góp phần quan trọng trong việc bảo đảm sự an toàn đối với sức khoẻ và tính mạng của con người trong lao động, sản xuất và trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố diễn biến phức tạp, theo thống kê của Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong 6 tháng đầu năm 2024, toàn quốc xảy ra 2.222 vụ cháy, làm chết 57 người, bị thương 45 người, thiệt hại về tài sản ước tính sơ bộ thành tiền khoảng 127,9 tỷ đồng; xảy ra 125 vụ cháy rừng làm thiệt hại 529ha rừng. Trong 6 tháng đầu năm, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ còn gặp nhiều hạn chế. Tình hình cháy, nổ vẫn diễn ra tập trung tại các khu công nghiệp, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất kinh doanh, chung cư mini. Bên cạnh đó, nhiều công trình, cơ sở chưa đảm bảo điều kiện an toàn, thiếu phương tiện phòng cháy chữa cháy. Trong 6 tháng đầu năm 2024, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an các địa phương đã xuất 10.266 lượt phương tiện cùng 46.473 lượt cán bộ, chiến sỹ trực tiếp cứu chữa 2.248 vụ cháy và cứu nạn, cứu hộ; trực tiếp cứu được 232 người và hướng dẫn hàng trăm người bị mắc kẹt trong các đám cháy ra nơi an toàn, di chuyển và và cứu được lượng tài sản trị giá hơn 75,2 tỷ đồng trong các vụ cháy; cứu được 362 người, tìm được 384 thi thể trong các vụ sự cố, tai nạn. Lực lượng tại chỗ và nhân dân dập tắt 555 vụ cháy... [1]. Qua đó cho thấy, các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra đã làm ảnh hưởng lớn đến sức khoẻ, tính mạng của con người; đồng thời, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống, an sinh xã hội, tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn xảy ra cháy, nổ. Đây cũng là vấn đề lớn được đặt ra đối với các ngành, các cấp trong việc bảo đảm an ninh con người trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thời gian tới.

3. Tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng của con người được dự báo trong các báo cáo của các cấp, các ngành đều cho rằng sẽ có diễn biến phức tạp, khó lường và có nguy cơ gia tăng. Theo đó, để bảo đảm an ninh con người trong thời gian tới, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đặt ra những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện như sau:

Thứ nhất, tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới dựa trên nguyên tắc bảo đảm sự thống nhất, đầy đủ, khoa học và khả thi. Trước hết là tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai Luật Pphòng cháy chữa cháy năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy chữa cháy năm 2013 làm cơ sở để tham mưu, đề xuất hoàn thiện. Đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 về tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Thứ hai, tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, biên chế của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo mô hình tổ chức mới, bảo đảm thống nhất theo đúng quy định của Bộ Công an đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Trong đó đặc biệt chú trọng phân công, phân cấp việc thực hiện các mặt công tác nghiệp vụ giữa Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Công an

(Xem tiếp trang 50)

CÔNG TÁC NẮM TÌNH HÌNH CỦA CẤP ỦY, ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY CÁC CẤP ĐỐI VỚI NHỮNG BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY Ở ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá, TS PHẠM VĂN NĂM
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá thực trạng công tác nắm tình hình của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy các cấp đối với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong tình hình hiện nay ở Đảng bộ Trường Đại học PCCC; chỉ ra những tồn tại và nguyên nhân; trên cơ sở đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.*

Từ khóa: *công tác nắm tình hình, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra, biểu hiện suy thoái, Đảng bộ Trường Đại học PCCC.*

Abstract: *This article assesses the current efforts of Party Committees and Party Inspection Commissions at all levels in identifying indicators of ideological, ethical, and lifestyle degradation, as well as 'self-evolution' and 'self-transformation' within the Party Committee at the University of Fire Prevention and Fighting. It highlights the shortcomings and their underlying causes, which informs the recommendation of solutions to enhance the effectiveness of this work in the future.*

Keywords: *situation monitoring activities, Party Committees, Party Inspection Commissions, indicators of degradation, the Party Committee at the UFPF.*

Ngày nhận bài: *18/7/2024;* ***Ngày thẩm định***: *05/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng và công tác kiểm tra, giám sát. Nói về tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, Người đã chỉ rõ: "Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Song từ nguồn gốc đi đến thắng lợi thật sự, còn phải tổ chức, phải đấu tranh. Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi, cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích"; đồng thời Người yêu cầu các tổ chức Đảng trong toàn quốc: "Cần phải tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc và đề cao kỷ luật của Đảng và Nhà nước. Cần giáo dục cho cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước"

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, qua các thời kỳ nhất là trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta không ngừng sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nhiệm vụ công tác kiểm tra giám sát. Đặc biệt trong điều kiện cơ chế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay, đội ngũ đảng viên đang chịu tác động của nhiều yếu tố phức tạp của đời sống xã hội, một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, bị cuốn theo lối sống thực dụng, sa đọa về đạo đức, giảm sút ý chí phấn đấu và ý thức tổ chức kỷ luật.... Cùng với đó, còn tồn tại tổ chức cơ sở đảng yếu kém, thậm chí mất dân chủ, mất đoàn kết nội bộ... làm ảnh hưởng sâu sắc đến uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng. Việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng nói chung, nhất là kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm luôn được coi là nhiệm vụ thường xuyên và quan trọng của các cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp.

2. Muốn làm tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, thì công tác nắm tình hình địa bàn là yếu tố rất quan trọng, góp phần quyết định nội dung của cuộc kiểm tra, giám sát. Trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng thì công tác nắm tình hình địa bàn chính là hoạt động nghiệp vụ trong phạm vi công tác đảng, thực hiện theo nguyên tắc đó là: dựa vào tổ chức đảng; phát huy tinh thần tự giác của tổ chức đảng và đảng viên; phát huy trách nhiệm xây dựng Đảng của quần chúng; phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của Đảng với công tác thanh tra của Nhà nước, công tác thanh tra nhân dân, công tác kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc,… để nắm chắc điểm mạnh, điểm yếu trong một số tổ chức đảng nhất định.

Nắm tình hình địa bàn của Ủy ban kiểm tra các cấp là việc thành viên Ủy ban kiểm tra được phân công phụ trách, theo dõi lĩnh vực, địa bàn tiến hành nghiên cứu, nắm bắt, thu thập thông tin, tài liệu, hiện vật…, thông qua các nguồn như: các báo cáo công tác của cấp ủy, ủy ban kiểm tra, thanh tra, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị, xã hội,… kiến nghị của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới; đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên và quần chúng; qua thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề của tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra và dự các cuộc họp cấp ủy, tổ chức đảng; qua kiểm tra chấp hành của cấp ủy; qua sinh hoạt phê bình, tự phê bình, bình xét, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm; qua thẩm định,

quản lý, theo dõi việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về kê khai lý lịch, tài sản của cán bộ, đảng viên.

Chính vì vậy, công tác nắm tình hình của Ủy ban kiểm tra các cấp có ý nghĩa hết sức quan trọng; kết quả theo dõi, nắm tình hình địa bàn giúp cho Ủy ban kiểm tra các cấp thường xuyên biết được mọi hoạt động, mọi diễn biến cả theo chiều hướng tốt, chiều hướng chưa tốt, thực chất, chất lượng, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; đồng thời là kênh thông tin quan trọng dự báo tình hình hết sức thiết thực, giúp cho cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp kịp thời nhận diện, phát hiện những dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến". "tự chuyển hóa" trong nội bộ để kịp thời có biện pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý mà còn là một dịp để củng cố, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, qua đó chủ động phòng ngừa biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ xa, từ sớm.

Qua theo dõi, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã tiến hành kiểm tra đối với 83 tổ chức đảng và 132 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 47 tổ chức đảng và 158 đảng viên; kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 04 đồng chí; xử lý kỷ luật đối với 21 đảng viên. Từ số liệu trên cho thấy, kết quả nắm tình hình địa bàn để phát hiện phòng ngừa từ sớm dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên chưa kịp thời. Qua các cuộc kiểm tra chuyên đề chưa phát hiện được các tổ chức đảng và đảng viên nào có sai phạm phải xem xét, thi hành kỷ luật. Nhưng thực tế, vừa qua có nhiều trường hợp đảng viên sai phạm trong thời gian dài mới phát hiện, kiểm tra, xử lý. Nguyên nhân của tình hình trên là do công tác nắm tình hình tổ chức đảng, đảng viên còn yếu, có việc chưa sâu, chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng đảng hiện nay và đây cũng là những khó khăn, vướng mắc trong công tác nắm tình hình địa bàn, đó là:

Một số cấp ủy, Ủy ban kiểm tra cấp dưới chưa quan tâm sâu sát lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát nói chung và nắm tình hình địa bàn nói riêng để phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, nên có khuyết điểm, sai phạm của tổ chức đảng và đảng viên chậm được phát hiện và khắc phục. Hiệu quả nắm tình hình về biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ thông qua hoạt động giám sát chuyên đề của Ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ nhà trường chưa thực sự hiệu quả. Một số cấp ủy, Ủy ban kiểm tra cấp dưới trong năm không xây dựng chuyên đề giám sát liên quan đến công tác quản lý, giáo dục, phòng ngừa sai phạm của cán bộ, chiến sỹ. Vẫn còn tình trạng giám sát mang tính hình thức, không đi sâu làm rõ bản chất đối tượng giám sát để nhận biết, phát hiện những dấu hiệu vi phạm, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Một số quy định, quy chế trong hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, trong đó có công tác nắm tình hình còn chưa rõ ràng, chưa thống nhất; quy định về lề lối làm việc, phân công, phân cấp chưa cụ thể, dẫn đến tình trạng cán bộ được phân công theo dõi địa bàn, lĩnh vực không thấy hết được trách nhiệm của mình; thiếu quy định, hướng dẫn về thủ tục, thẩm quyền trong công tác nắm tình hình của cán bộ kiểm tra tại địa bàn, lĩnh vực phụ trách, do đó cán bộ địa bàn chưa chủ động, không dám đi sâu, đi sát nắm tình hình hoặc có tâm lý nể nang, né tránh, ngại va chạm nên hiệu quả nắm tình hình không cao.

Việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình còn mang tính hình thức, tính chiến đấu của tổ chức đảng và mỗi đảng viên có chiều hướng giảm sút. Cán bộ, đảng viên thiếu bản lĩnh, chính kiến, ngại va chạm, né tránh, che giấu khuyết điểm, không dám nói thẳng, nói thật, không dám phản ánh, đấu tranh với những biểu hiện sai trái. Trong tự phê bình và phê bình chủ yếu chỉ thấy về ưu điểm, còn nặng về hình thức, sơ sài, ít phân tích, mổ xẻ, nói ra những khuyết điểm, yếu kém thực sự của mình và đồng chí mình. Việc nắm tình hình qua công tác nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên của cấp ủy các cấp cũng rất hạn chế, chưa đánh giá đúng mức; tuyệt đại đa số cán bộ đều được cấp ủy, tổ chức đảng đánh giá hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ… là chưa sát với thực trạng cán bộ, đảng viên. Thực tiễn công tác giám sát của Đảng hiện nay vẫn còn lúng túng, vướng mắc, một số cấp ủy đảng không muốn thực hiện việc mời đại diện Ủy ban kiểm tra cấp trên và cấp mình dự các cuộc họp của cấp ủy theo quy định, nhất là đối với các cuộc họp bàn về công tác nội bộ, công tác cán bộ, xây dựng lực lượng.

Chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát còn có hạn chế, bất cập, hầu hết chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ kiểm tra, giám sát; kiến thức trên một số lĩnh vực khác còn hạn chế; bản lĩnh của cán bộ làm công tác kiểm tra đảng chưa đáp ứng yêu cầu; các kỹ năng nghiệp vụ còn thiếu và yếu. Từ đó, cán bộ quản lý theo dõi địa bàn có tâm lý thiếu tự tin, nể nang, né tránh, ngại tiếp xúc, không dám đi sâu, đi sát địa bàn, lĩnh vực công tác thuộc địa bàn được phân công phụ trách.

3. Để góp phần nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, kịp thời nhận diện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, chiến sỹ, đảng viên trong Đảng bộ nhà trường, thời gian tới, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra cấp dưới cần chú ý thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Một là, nâng cao nhận thức về nguy cơ và tính chất nguy hiểm của tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, tránh tâm lý chủ quan, lơ là, mất cảnh giác; từ đó, chủ động xây dựng và thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, trong đó có nội dung nắm tình hình những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ sớm trong đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, đảng viên và các tổ chức đảng của Ủy ban kiểm tra các cấp. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng phải tiến hành một cách chặt chẽ, đúng quy trình, đạt hiệu quả thiết thực, tăng cường vai trò của Ủy ban kiểm tra các cấp trong kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, đảng viên nhằm kịp thời phát hiện những dấu hiệu vi phạm, những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời, hiệu quả.

Hai là, cần có quy định, hướng dẫn về cơ chế, trình tự, thủ tục, phương pháp, hình thức cụ thể để các cấp ủy, tổ chức đảng, chi bộ chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác nắm tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm, trong đó có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức đảng ở mỗi cấp; để cán bộ kiểm tra có căn cứ, cơ

(Xem tiếp trang 42)

TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA DẠY GIỎI VÀ HỘI THI DẠY GIỎI TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY KINH NGHIỆM VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

Đại úy, TS TRẦN THANH TÂM
Phó trưởng Phòng Quản lý đào tạo về bồi dưỡng nâng cao, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Dạy giỏi là hoạt động chuyên môn có tác động tích cực đến việc nâng cao chất lượng đào tạo và xây dựng đội ngũ giảng viên. Trong những năm qua, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) đặc biệt quan tâm đẩy mạnh phong trào Thi đua dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi của giảng viên. Bài báo nêu lên một số kết quả nổi bật và kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức phong trào Thi đua dạy giỏi, từ đó đưa ra những giải pháp góp phần đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng phong trào Thi đua dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi của Trường Đại học PCCC.*

Từ khóa: *dạy giỏi, hội thi, Trường Đại học PCCC, kinh nghiệm, giải pháp.*

Abstract: *Excellent teaching is a professional activity that significantly enhances training quality and the development of teaching staff. In recent years, the University of Fire Prevention and Fighting has placed special emphasis on promoting the emulation movement for excellent teaching and organizing outstanding lecturer competitions. This article highlights notable outcomes and lessons learned from these initiatives and offers solutions to further advance the quality of the excellent teaching movement and outstanding lecturer competitions at the University.*

Keywords: *Excellent teaching, competition, University of Fire Prevention and Fighting, experience, solutions.*

Ngày nhận bài: *01/7/2024;* ***Ngày thẩm định***: *05/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Công an, trong những năm qua, công tác giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân (CAND) đã có nhiều đổi mới, chuyển biến tích cực, đạt được nhiều thành tích quan trọng. Trong đó, một trong những kết quả nổi bật là trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo trong hệ thống các học viện, trường CAND ngày càng được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi trong tình hình mới. Kết quả này có được là do nhiều nguyên nhân khác nhau như: các học viện, trường luôn quan tâm, đầu tư cho đội ngũ nhà giáo được học tập nâng cao trình độ chuyên môn; mỗi giảng viên luôn tự ý thức nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự học, tự nghiên cứu, luôn trăn trở với bài giảng của mình nhằm mục tiêu mang lại những tri thức "toàn diện" nhất cho người học. Bên cạnh đó, một trong những hoạt động không thể thiếu, đã góp phần quan trọng vào công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ tay nghề cho đội ngũ giảng viên chính là hoạt động tổ chức phong trào dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi trong hệ thống các học viện, trường CAND.

2. Dạy giỏi là hoạt động chuyên môn có tác động tích cực đến việc nâng cao chất lượng đào tạo và xây dựng đội ngũ giảng viên. Đây là diễn đàn để các giảng viên thể hiện việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kết quả và kinh nghiệm giảng dạy của cá nhân; trao đổi, học hỏi để không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng sư phạm, đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo từng chức danh.

Trường Đại học PCCC nằm trong hệ thống các cơ sở đào tạo của lực lượng Công an nhân dân và là cơ sở giáo dục đại học duy nhất được đào tạo cán bộ làm công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) của Việt Nam. Trải qua các giai đoạn xây dựng và phát triển, với những nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ, giáo viên và công nhân viên nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu, yêu cầu đào tạo, phục vụ có hiệu quả công tác PCCC&CNCH qua các thời kỳ, cho đến nay, Trường Đại học PCCC đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ cao cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Trong những thành tựu đó, Trường Đại học PCCC đặc biệt quan tâm đẩy mạnh phong trào Thi đua dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi của giảng viên, tạo khí thế thi đua sôi nổi, tích cực trong toàn trường. Dạy giỏi và phong trào Thi đua dạy giỏi ở Trường Đại học PCCC đã trở thành phong trào truyền thống, được tổ chức thường xuyên, có sức lan tỏa mạnh mẽ, mang lại hiệu quả thiết thực đối với công tác giáo dục đào tạo trong quá trình 48 năm xây dựng và phát triển của nhà trường qua một số kết quả nổi bật và kinh nghiệm.

Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường đều xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động dạy giỏi, đưa ra những biện pháp cụ thể để đẩy mạnh phong trào Thi đua dạy giỏi. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo sát sao và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phong trào Thi đua dạy giỏi, đặc biệt chỉ đạo quyết liệt các biện pháp nhằm thúc đẩy phong trào dạy giỏi, nâng cao chất lượng các bài dạy giỏi và hoạt động dạy giỏi.

Trên cơ sở quy định mới của Bộ Công an về dạy giỏi, Trường Đại học PCCC đã chủ động cập nhật, sửa đổi, ban hành quy định mới về dạy giỏi, Điều lệ Hội thi Giảng viên dạy giỏi của nhà trường, xây dựng hệ thống biểu mẫu đánh giá bài dạy giỏi, trong đó đặc biệt chú trọng đánh giá kết quả đổi mới nội dung và phương pháp dạy học của giảng viên ở tất cả các khâu... Nhờ đó đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho phong trào dạy giỏi, đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường.

Nhà trường đã tổ chức mời các chuyên gia về phương pháp dạy học giới thiệu về các phương pháp giảng dạy tích cực cho giảng viên; hướng dẫn giảng viên sử dụng phương pháp dạy học; đầu tư phương tiện, trang thiết bị dạy học hiện đại như: máy chiếu đa năng, bảng tương tác thông minh,... để phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và các hoạt động dạy giỏi. Để nâng cao chất lượng các bài dạy giỏi và nhận thức, kỹ năng của giảng viên trong sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học, nhà trường đã tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm về dạy giỏi, về đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, tiêu biểu như: tổ chức Lớp Tập huấn xây dựng hồ sơ giáo án theo mẫu mới và hồ sơ giáo án điện tử cho giảng viên Trường Đại học PCCC (năm học 2022 - 2023), tổ chức Lớp Bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ cho cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC (năm học 2023 - 2024).

Hoạt động dạy giỏi ở Trường Đại học PCCC được tổ chức ở cả 03 cấp độ: giờ dạy giỏi, bài dạy giỏi cấp Khoa, bài dạy giỏi cấp Trường và đa dạng hình thức tổ chức. Việc mở rộng dạy giỏi cấp Khoa đã thúc đẩy mạnh mẽ phong trào Thi đua dạy giỏi trong đội ngũ giảng viên trẻ của các khoa; qua đó bồi dưỡng, rèn luyện cho giảng viên thực hiện tốt bài dạy giỏi ở cấp độ cao hơn. Dạy giỏi cấp Trường được thực hiện theo cả 02 hình thức: qua Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Trường và qua Hội đồng chuyên môn. Đặc biệt hình thức Hội thi Giảng viên dạy giỏi đã tạo không khí thi đua sâu rộng trong toàn trường, cuốn hút không chỉ giảng viên tham gia hội thi mà các giảng viên, học viên trong toàn trường. Nhà trường cũng đã chủ động lựa chọn, bồi dưỡng giảng viên tiêu biểu tham gia Hội thi Giảng viên dạy giỏi của Bộ Công an. Trong giai đoạn 2019 - 2024, nhà trường đã tổ chức 04 Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Trường; lựa chọn giảng viên tham gia Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Bộ đạt kết quả cao. Nhà trường cũng đã chú trọng đẩy mạnh việc nhân bài dạy giỏi ở nhiều loại lớp khác nhau, tăng cường kiểm tra hoạt động giảng dạy và dạy giỏi để đảm bảo hoạt động này đi vào thực chất, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập nảy sinh.

Nhờ thực hiện những biện pháp quyết liệt và những sáng kiến đổi mới trong nội dung, hình thức tổ chức phong trào nên phong trào Thi đua dạy giỏi của nhà trường trong thời gian qua diễn ra sôi nổi, chất lượng, hiệu quả. Từ năm 2019 đến nay đã có 368 lượt giáo viên thực hiện bài dạy giỏi các cấp với chất lượng ngày càng nâng cao, trong đó: 14 bài dạy giỏi cấp Bộ, 187 bài dạy giỏi cấp Trường, 76 bài dạy giỏi cấp Khoa, 91 giờ dạy giỏi. Số lượng giáo viên đạt danh hiệu dạy giỏi các cấp tăng với 41 giảng viên đạt danh hiệu giảng viên dạy giỏi cấp Trường; 26 giảng viên đạt danh hiệu dạy giỏi cấp Bộ. Giảng viên trường đều đạt giải cao trong các Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Bộ do Bộ Công an tổ chức: Hội thi năm học 2021 - 2022 có 02 giải Nhì, 04 giải Ba, giải Nhì toàn đoàn; Hội thi năm học 2022 - 2023 có 01 giải Nhì, 02 giải Ba, không xét giải toàn đoàn.

Thông qua phong trào Thi đua dạy giỏi đã động viên, khuyến khích giảng viên tích cực đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; biểu dương, tôn vinh những giảng viên có nhiều sáng kiến và đổi mới trong giảng dạy. Những đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trong phong trào Thi đua dạy giỏi đã có tác dụng nhân rộng và lan tỏa mạnh mẽ đến chính giảng viên thực hiện dạy giỏi cũng như đến các giảng viên khác trong nhà trường, đến phương pháp và kết quả học tập của học viên; qua đó, đẩy mạnh chất lượng đào tạo ở tất cả các trình độ đào tạo, hình thức và loại hình đào tạo của nhà trường. Cũng qua phong trào này, đội ngũ giảng viên đã được bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao chất lượng, đặc biệt về nội dung, phương pháp giảng dạy; nhiều giảng viên đã đạt danh hiệu dạy giỏi các cấp, hoàn thiện các tiêu chí xét chức danh giảng dạy: giảng viên, giảng viên chính. Từ kết quả của phong trào Thi đua dạy giỏi thời gian qua đã đánh giá đúng thực trạng công tác giảng dạy, từ đó giúp cho Ban Giám hiệu nhà trường và các Khoa có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường trong thời gian tới.

Bên cạnh những thành công và kết quả đạt được, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan mà quá trình tổ chức phong trào Thi đua dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi của nhà trường trong thời gian qua còn bộc lộ một số tồn tại và khó khăn, vướng mắc, như: phong trào Thi đua dạy giỏi chưa được triển khai thực hiện toàn diện, có hiệu quả ở tất cả các giảng viên, tất cả các môn học, bài học, ở các trình độ, hình thức đào tạo. Thực tế hiện nay, việc thi đua dạy giỏi chủ yếu do các giảng viên trẻ thực hiện để hoàn thiện tiêu chí dạy giỏi phục vụ xét các chức danh giảng dạy, chưa được tổ chức thực hiện đến tất cả giảng viên, nhất là số giảng viên chính, lãnh đạo khoa. Hơn nữa, phong trào này chủ yếu được thực hiện ở trình độ Đại học; ở đào tạo chính quy; chưa triển khai có hiệu quả ở tất cả các trình độ đào tạo, ở hình thức đào tạo khác. Vẫn còn một số giảng viên chưa tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chưa thực sự đầu tư thời gian, công sức, trí tuệ đúng mức trong việc tham gia hoạt động dạy giỏi; việc nhận bài dạy giỏi của một số bộ phận giảng viên chưa thực sự đi vào thực chất và thường xuyên. Quy định mới về dạy giỏi của Bộ Công an với những điều chỉnh khắt khe hơn về điều kiện bài dạy giỏi, điều kiện tham gia Hội thi cấp Bộ, xét danh hiệu dạy giỏi, về thực hiện bài dạy giỏi của lãnh đạo khoa, giảng viên chính... ít nhiều tạo áp lực đối với các khoa, với giảng viên. Một số giảng viên còn tình trạng xem dạy giỏi chỉ là nghĩa vụ thực hiện để hoàn thiện chức danh giảng dạy nên việc dạy giỏi chưa thực sự trở thành động lực, thành phong trào thi đua sôi nổi, nhiệt tình, tích cực trong tất cả giảng viên toàn nhà trường. Kinh phí phục vụ dạy giỏi không được cấp trong kinh phí thường xuyên được phân bổ hàng năm, gây khó khăn trong tổ chức các hoạt động dạy giỏi.

3. Để thực hiện có hiệu quả mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng CAND thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên theo Đề

án "*Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030*" ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong thời gian tới cần tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng phong trào Thi đua dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi của Trường Đại học PCCC, trong đó một số đề xuất cần tập trung làm tốt như:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phong trào Thi đua dạy giỏi và Hội thi Dạy giỏi trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và xây dựng đội ngũ giảng viên; tăng cường công tác chỉ đạo và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, quản lý của các đơn vị chức năng đối với phong trào Thi đua dạy giỏi.

Để phong trào dạy giỏi đi đúng hướng và có hiệu quả thực chất, rất cần thiết phải tiếp tục đảm bảo sự chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường, lãnh đạo các đơn vị giảng dạy, nhất là chỉ đạo trong việc quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo nói chung và đổi mới phương pháp dạy học nói riêng; quán triệt thực hiện những quy định mới về dạy giỏi của Bộ Công an, của nhà trường trong tổ chức phong trào dạy giỏi của Trường Đại học PCCC; trong việc xác định và thực hiện đồng bộ các biện pháp cụ thể nhằm đẩy mạnh phong trào này trong toàn trường.

Các đơn vị giảng dạy cần xây dựng kế hoạch, đề ra biện pháp cụ thể để bồi dưỡng, đào tạo giảng viên thông qua phong trào Dạy giỏi, chủ động lựa chọn, bồi dưỡng giảng viên tham gia Hội thi Dạy giỏi cấp Bộ và xét danh hiệu dạy giỏi cấp Bộ để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên; đổi mới nội dung, đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng dạy giỏi; nâng cao hiệu quả công tác quản lý dạy giỏi, kịp thời hướng dẫn, đôn đốc hoạt động dạy giỏi của các đơn vị và giảng viên; đẩy mạnh thanh, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy giỏi, nhân bài dạy giỏi của giảng viên.

Hai là, đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức và đẩy mạnh phong trào Thi đua dạy giỏi ở tất cả các hình thức đào tạo, trình độ đào tạo, loại hình đào tạo và ở tất cả giảng viên nhà trường.

Hoạt động dạy giỏi cần đa dạng hơn về hình thức tổ chức theo hướng vừa tiếp tục nâng cao chất lượng các giờ dạy giỏi, bài dạy giỏi đánh giá qua Hội đồng chuyên môn, vừa tổ chức Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp nhà trường hàng năm để biểu dương, tôn vinh, nhân rộng kết quả đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; qua đó lựa chọn, bồi dưỡng những giảng viên có năng lực tham gia Hội thi Dạy giỏi cấp Bộ. Hàng năm cần tổ chức Hội nghị Tổng kết phong trào Thi đua dạy giỏi và đổi mới phương pháp giảng dạy trong nhà trường nhằm đánh giá đúng thực trạng, rút ra những ưu, nhược điểm, từ đó đề ra các phương hướng và các biện pháp nâng cao hiệu quả phong trào dạy giỏi trong những năm tiếp theo. Phong trào Thi đua dạy giỏi cần được triển khai đồng bộ, toàn diện trong toàn trường; mở rộng việc tổ chức dạy giỏi, nhân bài dạy giỏi ở các lớp vừa làm vừa học nhằm khuyến khích, động viên học viên các loại hình đào tạo này tích cực hơn trong học tập và nâng cao chất lượng đào tạo. Đồng thời, các khoa cần chỉ đạo và tổ chức thi đua dạy giỏi đối với tất cả giảng viên trong đơn vị, yêu cầu lãnh đạo khoa, giảng viên chính thực hiện bài dạy giỏi theo quy định mới của Bộ Công an; tạo động lực thi đua dạy giỏi trong giảng viên, khắc phục tình trạng xem dạy giỏi chỉ là nghĩa vụ thực hiện để hoàn thiện chức danh giảng dạy ở giảng viên trẻ.

Ba là, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ chính sách đối với giảng viên thông qua phong trào dạy giỏi.

Để nâng cao chất lượng hoạt động dạy giỏi, song song với việc đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho giảng viên, cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho giảng viên về năng lực sư phạm thông qua việc tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng, mời chuyên gia tập huấn về phương pháp dạy học, phương tiện dạy học, về số hóa hồ sơ bài, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Tăng cường tổ chức các hội thảo, trao đổi, tọa đàm, rút kinh nghiệm về giảng dạy và dạy giỏi giữa giảng viên các khoa trong nhà trường và với giảng viên các học viện, trường CAND, các trường đại học ngoài ngành để tạo điều kiện cho giảng viên giao lưu, học hỏi kinh nghiệm từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy.

Quan tâm thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với giảng viên; tiếp tục kiến nghị với các đơn vị chức năng Bộ Công an điều chỉnh một số chế độ, chính sách phù hợp với thực tiễn, tránh gây áp lực cho giảng viên như: đề nghị cho phép giảng viên đi luân chuyển được thực hiện bài dạy giỏi; có kinh phí hỗ trợ giảng viên thực hiện bài dạy giỏi; xem xét điều chỉnh một số quy định về tiêu chuẩn công nhận danh hiệu giảng viên dạy giỏi cấp Trường, cấp Bộ; cần có các chính sách nhằm khuyến khích, động viên về tinh thần, khen thưởng về vật chất, ưu tiên trong bổ nhiệm chức danh, chức vụ đối với những giảng viên tích cực và có thành tích cao trong giảng dạy và phong trào dạy giỏi.

Bốn là, mỗi giảng viên cần nâng cao ý thức trách nhiệm, có thái độ đúng đắn và đầu tư thời gian, công sức, tích cực, chủ động trong các hoạt động dạy giỏi. Để việc dạy giỏi thực sự trở thành động lực, thành phong trào Thi đua sôi nổi, nhiệt tình, tích cực trong toàn trường, mỗi giảng viên cần nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa của dạy giỏi; tránh tình trạng xem dạy giỏi chỉ là nghĩa vụ thực hiện để hoàn thiện chức danh giảng dạy. Mỗi giảng viên cần nắm rõ quy định về dạy giỏi; yêu cầu mới trong công tác đào tạo trong tình hình mới để thực hiện trong giảng dạy cũng như trong thực hiện các bài dạy giỏi. Mỗi giảng viên cần chủ động có sự đầu tư nghiên cứu, chuẩn bị chu đáo nội dung; lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung và đặc điểm người học. Trong giảng dạy cũng như thực hiện bài dạy giỏi cần tích cực đổi mới mạnh mẽ về phương pháp giảng dạy theo hướng tăng cường phát huy kết quả tự học, tự nghiên cứu của học viên; áp dụng thuần thục, linh hoạt, có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học viên; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong giảng dạy và số hóa hồ sơ bài dạy giỏi và sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại vào giảng dạy. Quá trình giảng dạy không chỉ cung cấp kiến thức mà đặc biệt chú ý rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm; thái độ, nhân cách nghề nghiệp cho học viên.

(Xem tiếp trang 18)

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Thiếu tá, ThS ĐỖ MINH THẢO

Giảng viên Khoa Khoa học cơ bản và ngoại ngữ, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Tiếng Anh chuyên ngành rất cần thiết trong các lĩnh vực nói chung và lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) nói riêng. Tiếng Anh chuyên ngành được sử dụng trong môi trường ngày càng chuyên nghiệp và có tính quốc tế cao. Bài báo đánh giá thực trạng và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành tại Trường Đại học PCCC.*

Từ khóa: *Tiếng Anh chuyên ngành, Đại học PCCC, giảng dạy.*

Abstract: *English for Specific Purposes (ESP) is indispensable across all sectors, particularly in areas such as fire and rescue where it is utilized in increasingly professional and international contexts. This article examines the current status of ESP instruction and makes recommendations to enhance the quality of delivering the ESP course at the University of Fire Prevention and Fighting.*

Keywords: *English for specific purposes, the University of Fire Prevention and Fighting, instruction.*

Ngày nhận bài: *31/7/2024;* ***Ngày thẩm định***: *15/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Thuật ngữ "tiếng Anh chuyên ngành" (TACN) được hiểu và định nghĩa theo nhiều cách khác nhau. Chẳng hạn, các tác giả Hutchinson và Waters đã định nghĩa TACN là *"một hướng giảng dạy ngôn ngữ trong đó tất cả các quyết định về nội dung và phương pháp giảng dạy đều dựa trên cơ sở nhu cầu của người học"* [2]. Widdowson lại đặt các mục tiêu của việc thiết kế khóa học TACN trong mối quan hệ mật thiết với việc đào tạo *"TACN là việc đào tạo thiết yếu nhằm cung cấp cho người học một năng lực, tạo khả năng cho họ có thể đối mặt với các nhiệm vụ được định nghĩa một cách rõ ràng nhất định. Những nhiệm vụ này cấu thành các mục đích đặc biệt mà khóa học TACN được thiết kế nhằm đạt được"* [4]. Dù được định nghĩa ở nhiều góc độ khác nhau, nhưng có thể hiểu đơn giản TACN là học phần ngoại ngữ đưa sinh viên đi sâu vào các lĩnh vực kiến thức chuyên ngành khác nhau [3]. TACN rất cần thiết để sử dụng trong môi trường làm việc ngày càng chuyên nghiệp và có tính quốc tế cao. Chúng ta sẽ khó có khả năng hội nhập và bắt kịp với những tiến bộ và sự thay đổi từng ngày, từng giờ của thế giới nếu không có TACN. Vì tiếng Anh là ngôn ngữ quốc tế nên hầu hết những nguồn tri thức của nhân loại đều được viết bằng tiếng Anh. Học TACN sẽ mở ra con đường giúp ta đào sâu hơn vào lĩnh vực đó, hiểu được những tài liệu chuyên ngành, tham gia vào các cuộc họp và đàm phán với đối tác nước ngoài.

Học phần TACN tại Trường Đại học Đại học PCCC nằm trong khung chương trình quy định cho môn tiếng Anh của Trường Đại học PCCC theo Quyết định của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC số 5929/QĐ-BCA-X02 ngày 29/8/2023 [1], sau khi hoàn thành chương trình tiếng Anh tổng quát, sinh viên bắt đầu bước sang giai đoạn mới khi được tiếp xúc với những mảng kiến thức về TACN. Căn cứ vào Quyết định này, TACN được giảng dạy với thời lượng 77 tiết gồm 14 lý thuyết và 63 tiết thực hành. Với những kiến thức này, sinh viên dễ dàng hiểu được các thuật ngữ chuyên ngành bằng tiếng Anh và có thể phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu. Nội dung học phần TACN gồm các kiến thức từ vựng về lĩnh vực PCCC&CNCH theo những chủ đề: sự cháy, hệ thống báo cháy, tuyên truyền về an toàn phòng cháy, hệ thống chữa cháy tự động, điều tra nguyên nhân vụ cháy và một số chủ đề khác liên quan đến PCCC&CNCH; các chủ điểm ngữ pháp: câu bị động, mệnh đề quan hệ, tính từ - trạng từ so sánh, danh động từ - động từ nguyên mẫu, động từ khuyết thiếu.

Học ngoại ngữ là một quá trình phức tạp, trong đó, sự phát triển khả năng ngôn ngữ của người học chịu tác động của nhiều yếu tố. Lý thuyết về tiếp thu ngôn ngữ thứ hai của Krashen đã đề cập đến nhiều yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến quá trình học và phát triển ngôn ngữ. Bài viết này trình bày một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giảng dạy TACN như: đội ngũ giảng viên giảng dạy TACN, giáo trình giảng dạy và người học, đồng thời đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy TACN tại Trường Đại học PCCC

2. Hiện nay, Khoa Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ của Trường Đại học PCCC có Tổ Tiếng Anh với 11 giảng viên. Trong đó, có 02 giảng viên chính và 09 giảng viên, 100% giảng viên đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo thông tư về yêu cầu trình độ năng lực đối với giảng viên giảng dạy ngoại ngữ tại các trường đại học.

Các giảng viên thực hiện đúng quy trình giảng dạy, quy trình lên lớp cho các sinh viên. Đầu tiên, giảng viên đều đưa

ra các quy định, giới thiệu nội dung môn học cho sinh viên để sinh viên biết cách định hướng trong quá trình học và tuân thủ theo nội dung môn học. Đa số, các giảng viên thiết kế các hoạt động để cho sinh viên chủ động tham gia tìm hiểu nội dung bài học. Các giảng viên luôn hướng dẫn sinh viên cách tự học một cách cụ thể. Điều này cho thấy rằng đa số giảng viên giảng dạy theo hướng "lấy người học làm trung tâm", phát huy tính tích cực chủ động của sinh viên trong việc học và nghiên cứu. Hầu hết các giảng viên đều cung cấp tên và hướng dẫn sinh viên cách tìm tài liệu tham khảo. Đôi khi các giảng viên cho bài tập về nhà khi kết thúc buổi học. Tuy nhiên, tùy tính chất và nội dung bài học nên giảng viên có thể thường xuyên giao bài tập hay thỉnh thoảng. Như vậy, phương pháp giảng dạy của giảng viên cho sinh viên theo chiều hướng tích cực. Sinh viên đã được giao quyền chủ động trong học tập và nghiên cứu. Kết quả đó cho thấy với phương pháp giảng dạy tích cực như thế, cả thầy và trò cùng nhau xây dựng bài. Giờ giảng như vậy cũng sôi động hơn.

Bên cạnh đó, căn cứ vào bảng phân công giảng dạy của Khoa, trung bình mỗi giảng viên dạy khoảng 80 tiết TACN. Tuy nhiên, trên thực tế, các giảng viên này không chỉ dạy TACN mà còn đảm nhiệm nhiều môn học khác thuộc học phần tiếng Anh tổng quát với số tiết tương đối nhiều. Theo kết quả thống kê giờ giảng dạy và nghiên cứu khoa học của Khoa, trung bình mỗi học kỳ các giảng viên giảng dạy 350 tiết. Điều này chắc chắn ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị bài giảng và chất lượng giảng dạy TACN. Hơn nữa, các giảng viên giảng dạy TACN chủ yếu tốt nghiệp từ trường đại học chuyên ngữ, nên dù đã rất đầu tư thời gian, tâm huyết nghiên cứu các tài liệu chuyên ngành về PCCC&CNCH nhưng đôi khi vẫn gặp khó khăn khi hướng dẫn các thuật ngữ chuyên ngành cho học viên, mặc dù không nhiều.

Hiện tại ở Trường Đại học PCCC, giảng viên sử dụng giáo trình English for fire and rescue do Bộ môn tiếng Anh biên soạn. Nội dung giáo trình TACN gồm các kiến thức từ vựng về lĩnh vực PCCC&CNCH theo những chủ đề: sự cháy, hệ thống báo cháy, tuyên truyền về an toàn phòng cháy, hệ thống chữa cháy tự động, điều tra nguyên nhân vụ cháy và một số chủ đề khác liên quan đến PCCC&CNCH. Giáo trình được thể hiện dưới dạng các bài đọc hiểu và các dạng bài tập từ vựng khác nhau. Những bài tập này giúp sinh viên tự kiểm tra lại các kiến thức mình đã nắm bắt, đồng thời học thêm các khái niệm mới và từ mới liên quan đến các chủ đề được học. Tuy nhiên, bất cập lớn nhất về mặt giáo trình là áp dụng một tài liệu cho các chuyên ngành khác nhau tại trường là chuyên ngành Phòng cháy, chuyên ngành Chữa cháy và CNCH.... Mặc dù ba chuyên ngành này thuộc phạm trù TACN PCCC&CNCH. Tuy nhiên, dựa trên yêu cầu của người học về việc làm hoặc đào tạo sau này, họ cần nắm bắt ngôn ngữ đặc thù riêng hoặc tính chất chuyên môn khác nhau nên giáo trình sử dụng cần phải phù hợp hơn với từng ngành học. Từ thực tế như vậy, nên khi giảng dạy các giảng viên phải cung cấp thêm tài liệu bên ngoài có liên quan. Song, các nguồn tài liệu này không thống nhất giữa các lớp và chưa đánh giá được mức độ tin cậy của nguồn tài liệu vì hiện nay tổ TACN của Bộ môn vẫn chưa có biện pháp hỗ trợ cung cấp nguồn tài liệu bổ trợ cho môn học cũng như xét duyệt các tài liệu bổ trợ giảng viên cung cấp. Ngoài ra, thời lượng chương trình dành cho môn TACN chỉ có 77 tiết nên việc phân phối thời gian, nội dung cho 03 chuyên ngành là: Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ còn hạn chế.

Sinh viên Trường Đại học PCCC cũng giống như bao sinh viên khác đều được học 02 kỳ tiếng Anh tổng quát và 01 kỳ TACN. Tuy nhiên, khả năng sử dụng các kỹ năng TACN của nhiều sinh viên vẫn còn hạn chế. Nguyên nhân của thực trạng trên là thời lượng sinh viên được học tiếng Anh trước khi vào đại học khác nhau, tiếng Anh không phải là môn thi tuyển đầu vào, chất lượng đầu vào không đồng đều nhưng không được phân loại để dạy theo nhóm trình độ. Mặt khác, sinh viên rất thụ động do cơ hội việc làm có sẵn cho sinh viên sau khi ra trường. Đối với những sinh viên trường ngoài sau khi ra trường họ phải tự mình tìm kiếm việc làm và tiếng Anh nói chung và TACN nói riêng đối với họ là một công cụ đắc lực để dành cho mình một cơ hội việc làm tốt. Đối với những cơ quan sự nghiệp bên ngoài, tiếng Anh là một tiêu chí đánh giá rất quan trọng đối với các ứng viên. Tuy nhiên, sinh viên Trường Đại học PCCC được phân công công tác và yếu tố cạnh tranh là gần như không có. Bên cạnh đó, môi trường làm việc ở địa phương chưa sử dụng nhiều TACN trong công tác chuyên môn. Chính vì vậy, sinh viên ngay từ khi học trên ghế nhà trường vốn TACN đã hạn chế thì sau khi ra trường khi mà tiếng Anh không còn được sử dụng hoặc ít được sử dụng thì vốn tiếng Anh đó lại càng bị mai một. Ngoài ra, sinh viên còn chưa nhận thức đúng về giá trị và tầm quan trọng của tiếng Anh nói chung và TACN nói riêng; dẫn đến không đầu tư nhiều thời gian cho việc học TACN; sinh viên chưa vận dụng được kiến thức chuyên ngành vào quá trình đọc hiểu tài liệu TACN.

3. Từ thực trạng dạy và học môn TACN hiện nay tại Trường Đại học PCCC đặc biệt là nhận diện những bất cập trong công tác dạy và học môn học này, và với kinh nghiệm của người đã tham gia giảng dạy môn này trong nhiều học kỳ, tác giả đưa ra một số đề xuất nhằm góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy TACN tại trường:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng TACN của nhà trường. Giảng viên giảng dạy TACN cần tăng cường đi thực tế tại các đơn vị nghiệp vụ PCCC&CNCH nhằm nắm bắt các tình huống phát sinh trong thực tế. Ngoài ra, giảng viên giảng dạy TACN cũng có thể phối kết hợp với các giảng viên giảng dạy các môn nghiệp vụ chuyên ngành để trao đổi các tình huống nghiệp vụ chuyên ngành phổ biến mà các cán bộ thường sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp để xây dựng các tình huống sát thực hơn, hiệu quả hơn. Nhà trường cần tạo điều kiện cho giảng viên trong Khoa có cơ hội học tập các khóa học ngắn hạn hoặc dài hạn liên quan đến các chuyên ngành đang đào tạo tại trường để giảng viên tiếng Anh có thể bổ sung thêm kiến thức về chuyên ngành, phục vụ tốt hơn cho công tác giảng dạy của mình. Đây thực sự cũng là mong muốn của nhiều giảng viên trong Khoa.

Thứ hai, chỉnh sửa và biên soạn giáo trình giảng dạy. Vì đây là mảng lớn còn bất cập, ảnh hưởng trực tiếp đến chất

lượng giảng dạy TACN, nên Bộ môn tiếng Anh của trường có thể nghiên cứu biên soạn giáo trình thiết kế cho từng chuyên ngành chính của trường. Mỗi chuyên ngành sẽ sử dụng giáo trình riêng với các đề tài liên quan đến chuyên ngành, mang tính mới và cập nhật để lôi cuốn sinh viên.

Thứ ba, lựa chọn phương pháp hiệu quả và thích hợp giảng TACN. Lựa chọn phương pháp tích cực, theo hướng thực hành giao tiếp nhằm đem lại kết quả cao nhất; trong đó đề cao tính chủ động của sinh viên. Đối với giảng viên: biên soạn và sử dụng các tình huống giao tiếp trong quá trình giảng dạy, nội dung các tình huống phải bám sát thực tế, phân bổ thời gian thực hành để rèn luyện các kỹ năng đảm bảo đủ thời lượng, chất lượng; hướng dẫn cho sinh viên các kỹ năng cần thiết trong giao tiếp tiếng Anh; tổ chức cho sinh viên thực hành giao tiếp tình huống, đánh giá, nhận xét và giải đáp các tình huống giao tiếp. Đối với sinh viên: chủ động nắm các nội dung do giảng viên đưa ra; thực hành giao tiếp tình huống; đặt câu hỏi. Ngoài ra, Khoa có thể tổ chức hội thảo nghiên cứu về công tác giảng dạy môn TACN đặc biệt về phương pháp giảng dạy, cách đánh giá, chẳng hạn xây dựng một bảng đánh giá thuyết trình thống nhất hoặc thống nhất các tiêu chí đánh giá để đảm bảo tính công bằng cho sinh viên, và giới thiệu các tài liệu tham khảo cho giảng viên tham gia giảng dạy.

Thứ tư, nâng cao tinh thần tự học trong sinh viên. Giảng viên dạy TACN cần có các biện pháp nâng cao việc tự học của sinh viên để giúp sinh viên rèn luyện tinh thần tự chịu trách nhiệm với việc tự học. Đưa nội dung tự học vào phần đánh giá học phần để kích thích sinh viên tự trau dồi thêm kiến thức tiếng Anh ngoài giờ lên lớp, hoặc áp dụng công nghệ thông tin để nâng cao việc tự học của sinh viên.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trường Đại học PCCC (2023), *Quyết định của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC số 5929/QĐ-BCA-X02 ngày 29/8/2023 về phê duyệt chương trình chi tiết.*

2. Hutchinson, T., & Waters, A. (1987), *English for specific purposes*. Cambridge: Cambridge University Press.

3. Tahir, M. M. (2015), *English for Specific Purposes (ESP) and syllabus design*. Retrieved on Sunday 13 August 2017 from repository.uobaghdad.edu.iq/Articleshow.aspx?ID=500.

4. Widdowson, H.G. (1983), *Learning purpose and language use*. Oxford: Oxford University Press.

TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA DẠY GIỎI... *(Tiếp theo trang 15)*

Năm là, kết hợp chặt chẽ giữa phong trào Thi đua dạy giỏi của giảng viên với phong trào Thi đua học tốt của học viên. Chất lượng đào tạo không chỉ phụ thuộc vào công tác giảng dạy của người giảng viên mà còn phụ thuộc vào việc học của học viên. Vì vậy, việc đẩy mạnh phong trào Thi đua dạy giỏi của giảng viên phải cần gắn kết chặt chẽ với phong trào Thi đua học tốt của học viên. Để làm được điều đó, trước hết cần sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản lý đào tạo và bồi dưỡng nâng cao (là đơn vị có chức năng quản lý dạy giỏi và phương pháp giảng dạy) với Phòng Quản lý học viên (đơn vị quản lý học viên và theo dõi phong trào học tốt của học viên) và các đơn vị giảng dạy. Ngay từ đầu năm học, các đơn vị phải có sự bàn bạc, trao đổi để tham mưu cho Ban Giám hiệu ban hành kế hoạch tổ chức chung cho hai phong trào này nhằm đề ra những hình thức và biện pháp tổ chức phù hợp để tạo sự cộng hưởng hiệu quả của từng phong trào.

Sáu là, tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện dạy học phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và phong trào dạy giỏi; tiếp tục chú trọng đầu tư xây dựng các phòng chuyên dùng, phòng thực hành, các phòng học thông minh, phòng học chuẩn phù hợp với từng quy mô đào tạo; tiếp tục trang bị, nâng cấp các phương tiện dạy học hiện đại. Đi liền với đó là thực hiện các biện pháp để yêu cầu giảng viên sử dụng triệt để, thường xuyên, có hiệu quả các phòng học thông minh, các phương tiện hiện đại trong dạy giỏi và giảng dạy. Đồng thời, ưu tiên bố trí kinh phí của nhà trường phục vụ các hoạt động dạy giỏi, tiếp tục kiến nghị các đơn vị chức năng của Bộ Công an phân bổ kinh phí cho nội dung dạy giỏi trong kinh phí đào tạo bồi dưỡng thường xuyên của Bộ Công an hàng năm phân bổ cho Trường Đại học PCCC để đáp ứng yêu cầu dạy giỏi các cấp và nâng cao chất lượng dạy học hiện nay và trong thời gian tới.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trưng ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế,* Hà Nội.

2. Bộ Công an (2014), *Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong CAND*, Hà Nội.

3. Bộ Công an (2019), *Thông tư số 37/2019/TT-BCA ngày 19/9/2019 quy định về dạy giỏi trong các học viện, trường đại học, trung cấp trong CAND,* Hà Nội.

4. Chính phủ (2019), *Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030",* Hà Nội.

5. Đảng ủy Công an Trung ương (2014), *Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong CAND,* Hà Nội.

NÂNG CAO VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thượng tá NGÔ THANH TUẤN
Trưởng Công an huyện Vĩnh Bảo - Công an Thành phố Hải Phòng

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá thực trạng vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng; chỉ ra những tồn tại và hạn chế; trên cơ sở đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả vai trò và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa bàn này trong thời gian tới.*

Từ khoá: *vai trò, trách nhiệm, cấp uỷ, chính quyền địa phương, phòng cháy chữa cháy, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.*

Abstract: *The article evaluates the current role and responsibilities of local Party committees and administrations in fire and rescue in Vinh Bao District, Hai Phong City. It identifies the shortcomings and limitations in these areas and, based on this analysis, proposes solutions to promote the role and responsibilities of local Party committees and administrations in fire and rescue service in the future.*

Keywords: *role and responsibilities, local Party committees, administrations, fire and rescue, Vinh Bao, Hai Phong.*

Ngày nhận bài: *01/8/2024;* ***Ngày thẩm định***: *10/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Huyện Vĩnh Bảo nằm ở phía Nam của Thành phố Hải Phòng, cách trung tâm thành phố khoảng 40km và là huyện đất liền xa nhất thành phố. Phía Bắc giáp huyện Tứ Kỳ, Hải Dương qua sông Luộc; phía Nam giáp huyện Thái Thụy, Thái Bình qua sông Hóa; phía Đông giáp huyện Tiên Lãng qua sông Thái Bình; phía Tây giáp huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình qua sông Hóa và huyện Ninh Giang, Hải Dương qua sông Luộc. Huyện có 30 đơn vị hành chính cấp xã (29 xã và 01 thị trấn), có diện tích khoảng 180km^2, dân số trên 213 nghìn người.

Về giao thông, huyện có các đường giao thông chính là Quốc lộ 10, Quốc lộ 37, đường 17B, tỉnh lộ 354, tuyến đường nối với đường bộ ven biển... đây là những tuyến đường giao thông có ý nghĩa quan trọng trong việc giao thương, phát triển kinh tế, xã hội của huyện với các huyện, tỉnh lân cận. Cùng với việc xây dựng nông thôn mới hàng trăm kilomet đường nông thôn tại các xã góp phần tích cực vào giao thông, vận tải và phát triển kinh tế ngoại thành Hải Phòng, tạo đà cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh vừa và nhỏ có xu hướng phát triển.... Trên địa bàn huyện có Cụm Công nghiệp Tân Liên cùng nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các xưởng da giày, may mặc vừa và nhỏ còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra cháy, nổ; các khu dân cư, hộ gia đình sử dụng nhà ở để chứa hàng hóa, sản xuất, kinh doanh làm gia tăng nguy cơ cháy lan, cháy lớn, dễ gây thiệt hại về người và tài sản. Do vậy, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng là yêu cầu cần thiết mà thực tiễn đặt ra.

2. Dưới sự chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Công an, của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an Thành phố Hải Phòng, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn huyện luôn được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện và Công an huyện đã ban hành 84 văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đã huy động tất cả các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn vào cuộc. Công tác quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy, công tác xây dựng phong trào Toàn dân phòng cháy chữa cháy đã được tổ chức có hiệu quả, rộng khắp trên địa bàn.

Trên địa bàn huyện đã xây dựng được 82 mô hình "Tổ liên gia an toàn về phòng cháy chữa cháy", 272 mô hình "Điểm chữa cháy công cộng", 186 mô hình "Thôn an toàn về phòng cháy chữa cháy", 10 mô hình "Tổ dân phố an toàn về phòng cháy chữa cháy".

Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy chữa cháy, các giải pháp, kỹ năng thoát nạn từng bước được đổi mới, nâng cao. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường thời lượng tuyên truyền, khuyến cáo về phòng cháy chữa cháy trên loa truyền thanh, tăng

cường công tác tuyên truyền lưu động trên xe chữa cháy và các xe chuyên dụng của Công an các xã, thị trấn vào các khung giờ sáng, chiều và tối; đặc biệt là đã đưa công tác tuyên truyền phòng cháy chữa cháy lồng ghép vào trong các buổi sinh hoạt chính trị, sinh hoạt Chi bộ, sinh hoạt khu dân cư…. Công tác vận động các hộ gia đình tự trang bị bình chữa cháy, tháo dỡ chuồng cọp, mở lối thoát nạn thứ 2 đạt được hiệu quả cao.

Tuy nhiên, một số người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vẫn còn một số cơ sở chưa tuân thủ đầy đủ quy định về phòng cháy chữa cháy. Công tác xây dựng phong trào Toàn dân phòng cháy chữa cháy chưa được thực hiện thường xuyên liên tục tạo sự lan toả, một số còn mang tính hình thức.

Để xảy ra tình trạng nêu trên, bên cạnh những nguyên nhân khách quan còn có những nguyên nhân chủ quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền các cấp chưa quyết liệt, một số nhiệm vụ chậm triển khai, nhất là ở cấp xã. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng, chính quyền có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, việc phát hiện và xử lý vi phạm còn thiếu quyết liệt. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đã được các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương quan tâm, đổi mới nhưng nhận thức của một bộ phận người dân, cơ sở trong việc chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy và kỹ năng tự thoát hiểm, thoát nạn của người dân còn hạn chế. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng về phòng cháy chữa cháy, trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng cơ sở ở một số đơn vị, địa phương do nguồn kinh phí đầu tư lớn nên chưa được quan tâm đúng mức; chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới…

3. Dự báo trong thời gian tới, tình hình cháy, nổ, sự cố tai nạn sẽ còn diễn biến phức tạp, khó lường, đòi hỏi sự chung tay vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp trong công tác phòng cháy chữa cháy. Trước tình hình đó, Công an huyện Vĩnh Bảo đề ra một số giải pháp như sau:

(1) Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác phòng cháy chữa cháy. Phải đổi mới về tư duy, nhận thức, cách thức lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Bộ Công an, Thành uỷ, Ủy ban nhân dân thành phố, Công an thành phố về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Xem công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộlà nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, đồng thời phân công nhiệm vụ và gắn trách nhiệm cụ thể để triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mặt công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

(2) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên nếu để xảy ra cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng do thiếu sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý và phải bị xử lý trách nhiệm theo quy định.

(3) Xem xét đưa kết quả thực hiện các quy định của pháp luật và chức trách, nhiệm vụ được giao về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là một trong những tiêu chí để đánh giá chất lượng hoạt động, bình xét, phân loại thi đua của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, cơ quan, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức…. Tổ chức đăng ký thi đua xây dựng khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp an toàn, điển hình tiên tiến về phòng cháy chữa cháy.

(4) Đổi mới công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bằng các hình thức, biện pháp phù hợp. Xây dựng, củng cố phong trào Toàn dân phòng cháy chữa cháy rộng khắp gắn với phong trào Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

(5) Thường xuyên tập huấn, đào tạo, tự đào tạo cán bộ, chiến sỹ Công an nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, pháp luật để làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng cháy chữa cháy trong các khâu tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện, đặc biệt là công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân phòng cháy chữa cháy; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy chữa cháy.*

2. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12 ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới".*

3. Bộ Công an (2022), *Kế hoạch số 273/KH-BCA-C07 ngày 01/6/2022 của bộ Công an về tăng cường công tác PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất kinh doanh.*

4. Chính phủ (2023), *Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới.*

5. Thành phố Hải Phòng (2022), *Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 02/8/2022 của UBND Thành phố Hải Phòng về triển khai xây dựng mô hình "Thôn an toàn về PCCC" trên địa bàn Thành phố Hải Phòng.*

PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ THAM GIA GIẢI QUYẾT CHÁY, NỔ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ KHI THAM GIA GIAO THÔNG THEO CHỨC NĂNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

Thượng tá, TS NGUYỄN THÀNH TRUNG
Phó trưởng Khoa Cảnh sát Giao thông, Học viện Cảnh sát nhân dân

Tóm tắt: *Bài viết khái quát về tình hình, kết quả, nguyên nhân và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và hoạt động tham gia giải quyết cháy, nổ các phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông theo chức năng của lực lượng Cảnh sát Giao thông.*

Từ khóa: *cháy, nổ; phòng cháy, chữa cháy; giải quyết cháy, nổ; phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Cảnh sát Giao thông.*

Abstract: *The article provides an overview of the current practices, achievements, and causes and proposes several solutions to improve the effectiveness of fire prevention and fighting (FPF) and participation in handling fires and explosions of motor vehicles on the road in accordance with the functions of the Traffic Police.*

Keywords: *fire, explosion, fire prevention, fighting, handling fires and explosions, road motor vehicles, Traffic Police.*

Ngày nhận bài: *01/8/2024;* ***Ngày thẩm định***: *15/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Theo Khoản 18, Điều 3, Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: "*phương tiện giao thông cơ giới đường bộ bao gồm: xe ôtô; máy kéo; rơ mooc hoặc sơ mi rơ mooc được kéo bởi ô tô, máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự*". Theo thống kê của Cục Cảnh sát Giao thông, tính đến hết tháng 6 năm 2024 trên cả nước có 6.541.549 xe ô tô, 75.772.496 mô tô các loại. Trung bình mỗi năm, tỷ lệ tăng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khoảng 12%/năm.

Phân tích số liệu của Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) cho thấy, tình hình cháy, nổ trên địa bàn cả nước nói chung và đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông nói riêng diễn biến hết sức phức tạp, gây hậu quả và thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản. Từ 2020 đến nay, tỷ lệ số vụ cháy phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông thường chiếm khoảng 10 - 13% tổng số vụ cháy. Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2024, toàn quốc đã xảy ra 2.222 vụ cháy, tăng đến 152% so với cùng kỳ năm 2023. Các vụ cháy, nổ các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông cũng rất đa dạng về chủng loại phương tiện và nhãn hiệu và xảy ra ở bất kỳ thời điểm nào, địa điểm nào trên các tuyến giao thông đường bộ. Đáng chú ý là, gần đây nhiều xe ô tô chở khách, xe ô tô chở hoá chất nguy hiểm đã liên tục xảy ra cháy, nổ, mặc dù chưa để lại hậu quả chết người, song gây ra những thiệt hại lớn về tài sản cho cá nhân và tổ chức trong hoạt động giao thông vận tải đường bộ.

2. Xét về cấu tạo và kết cấu thì phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có nhiều hệ thống phức tạp (hệ thống động cơ, hệ thống điện, hệ thống phanh và các hệ thống khác), có nhiệt độ, áp suất môi trường làm việc lớn, thường phát sinh nguồn nhiệt. Trong khi đó, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông thường sử dụng các loại nhiên liệu là xăng, dầu; hàng hoá vận chuyển trên các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ nói chung, nhất là hoá chất công nghiệp và sản phẩm công nghiệp thường là vật liệu dễ cháy. Do vậy, nếu phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận hành, khai thác với cường độ liên tục, không đảm bảo các quy định về an toàn PCCC; không đảm bảo an toàn kỹ thuật môi trường; không đảm bảo an toàn vận tải thì rất dễ dẫn đến các khả năng xảy ra cháy, nổ. Bên cạnh đó, khi xảy ra tai nạn giao thông do quá trình đâm va với các phương tiện, chướng ngại vật cố định cũng có thể gây cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, người bị thương, bị kẹt trong phương tiện ít có cơ hội thoát nạn. Bên cạnh đó, thực tế cho thấy không ít tội phạm đã lợi dụng các vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ để tạo hiện trường giả, xoá dấu vết, cũng như phương thức và thủ đoạn phạm tội.

Xét từ góc độ pháp lý và thực tiễn cho thấy, lực lượng Cảnh sát Giao thông đã, đang và sẽ giữ vai trò, vị trí quan trọng trong công tác PCCC và tham gia giải quyết cháy, nổ phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông. Theo đó, hoạt động PCCC và tham gia giải quyết cháy, nổ các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo chức năng của lực lượng Cảnh sát Giao thông có thể hiểu là quá trình sử dụng lực lượng, phương tiện và các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật và ngành Công an để chủ động phòng ngừa nhằm loại trừ hoặc hạn chế đến mức tối đa nguy cơ xảy ra

cháy; tiến hành chữa cháy để cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy nhằm giảm thiểu tối đa thiệt hại khi xảy ra cháy, nổ và phối hợp với các lực lượng chức năng khác tiến hành xác minh, giải quyết các vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác PCCC và tham gia giải quyết cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông, trong thời gian qua, thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát Giao thông căn cứ vào quy định của pháp luật đã trực tiếp hoặc phối hợp với các lực lượng trong công tác PCCC và tham gia giải quyết có hiệu quả các vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, cụ thể là: tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; tuần tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm về PCCC đối phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông; kịp thời huy động lực lượng và phương tiện tham gia chữa cháy khi xảy ra cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; tổ chức các biện pháp cấp bách, cứu người bị nạn, bảo vệ hiện trường; phân luồng, hướng dẫn, điều tiết giao thông tại khu vực xảy ra cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông. Các biện pháp công tác trên đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong hoạt động vận tải đường bộ, đặc biệt là giảm thiểu thiệt hại và điều tra, xác minh để làm căn cứ kết luận chính xác nguyên nhân của vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PCCC và tham gia giải quyết cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông theo chức năng của lực lượng Cảnh sát Giao thông còn có những hạn chế, cụ thể là: ý thức chấp hành pháp luật về PCCC tham gia của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp vận tải đường bộ chưa cao; tình hình vi phạm hành chính về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông còn tương đối phổ biến; việc phối hợp xác minh điều tra nguyên nhân các vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông còn chậm; tỷ lệ xử phạt vi phạm hành chính về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông rất ít, không đáng kể. Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân sau đây: một số cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát Giao thông chưa nhận thức rõ, đầy đủ về vai trò, nhiệm vụ trong công tác PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông; quy định của pháp luật về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn khó khăn vướng mắc khi thực hiện; việc tuyên truyền các quy định về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông chưa đạt hiệu quả như mong muốn; chưa chú trọng đến hoạt động tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông; việc huy động lực lượng và phương tiện tại chỗ trong một số trường hợp cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông chưa được kịp thời; quan hệ phối hợp với các lực lượng khác tham gia giải quyết các vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới khi tham gia giao thông chưa được chặt chẽ.

3. Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả công tác PCCC và tham gia giải quyết cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, lực lượng Cảnh sát Giao thông cần làm tốt một số nội dung sau đây:

Một là, tham mưu hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về PCCC và tham gia giải quyết cháy, nổ phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, nhất là quy định về định mức phương tiện PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, về mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cho phù hợp với thực tiễn công tác và đảm bảo tính răn đe, nhất là trong bối cảnh tình hình vi phạm quy định về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông ngày càng có xu hướng phức tạp.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền vận động chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông. Các nội dung cần tập trung tuyên truyền đó là: trang bị các phương tiện dùng để PCCC&CNCH; thường xuyên bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ các hệ thống, thay thế nếu phát hiện các hư hỏng; khi lắp thêm thiết bị sử dụng điện cần phải kiểm tra các yếu tố an toàn; sử dụng nhiên liệu đúng chủng loại; quá trình vận hành khai thác phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cần chú ý tránh để dưới thời tiết quá nắng trong thời gian dài; không để các vật dụng, vật liệu dễ cháy và thường xuyên kiểm tra ở các khu vực có nhiệt độ cao.

Ba là, nắm chắc tình hình, tăng cường kiểm tra, phát hiện và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông, nhất là các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ chở xăng, dầu, hoá chất công nghiệp, chở hàng khô dễ cháy, chở khách du lịch. Quá trình tuần tra, kiểm soát cần tiến hành thường xuyên liên tục, đảm bảo tính nghiệp vụ, có trọng tâm, trọng điểm đảm bảo khép kín thời gian, địa bàn. Qua đó, chủ động phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về an toàn kỹ thuật và môi trường; vi phạm quy định về vận tải và đặc biệt là vi phạm quy định về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Bốn là, xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện cần thiết và duy trì nghiêm chế độ trực ban, thường trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo tính cơ động, kịp thời huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy và tham gia giải quyết cháy, nổ đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông. Đối với các vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ được phát hiện sớm cần bình tĩnh di chuyển hoặc di chuyển phương tiện vào lề đường và tắt máy. Nhanh chóng yêu cầu hành khách sơ tán, sử dụng các phương tiện chữa cháy của xe tuần tra và các phương tiện giao thông đường bộ khác hoặc các loại vật liệu (cát, đất, bùn …) để dập tắt đám cháy. Đồng thời, tiến hành cảnh báo, phân luồng điều tiết giao thông đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, chủ động bảo vệ hiện trường, cung cấp thông tin có liên quan và phối hợp thực hiện các biện pháp xác minh, giải quyết theo yêu cầu của lực lượng chủ trì đối với các vụ cháy nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ phức tạp, có hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

(Xem tiếp trang 49)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN CỨU HỘ THEO CHỨC NĂNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU

Thiếu tá MƯƠNG TIẾN DƯƠNG

Phó trưởng Phòng Tham mưu - Công an tỉnh Lai châu

***Tóm tắt**: Bài viết khát quát tình hình quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) trên địa bàn tỉnh Lai Châu; chỉ ra những tồn tại, hạn chế; trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong thời gian tới.*

***Từ khóa**: quản lý nhà nước, PCCC, CNCH, Lai Châu...*

***Abstract**: The article briefly presents the current status of state management in fire and rescue in Lai Chau province. In addition, the article identifies deficiencies and proposes some key solutions to improve the efficiency of state management in fire and rescue in accordance with the function of the Fire and Rescue Police in Lai Chau province.*

***Keywords**: state management, fire and rescue, Lai Chau.*

***Ngày nhận bài**: 09/8/2024; **Ngày thẩm định**: 15/8/2024; **Ngày duyệt đăng**: 05/9/2024.*

1. Lai Châu là tỉnh miền núi biên giới, nằm ở phía Tây Bắc của Tổ quốc, có đường biên giới dài 265,165km; phía Bắc giáp tỉnh Vân Nam Trung Quốc, phía Tây và phía Nam giáp tỉnh Điện Biên, phía Đông giáp tỉnh Lào Cai, phía Nam giáp tỉnh Yên Bái và tỉnh Sơn La, được gắn với Quốc lộ 279 là tuyến đường huyết mạch liên tỉnh nối các tỉnh miền Bắc và đường thủy Sông Đà, có tiềm năng để phát triển dịch vụ - thương mại, xuất nhập khẩu và du lịch; diện tích đất tự nhiên 906.878,70ha. Là tỉnh có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia; nằm trong khu vực đầu nguồn và phòng hộ đặc biệt xung yếu, điều tiết nguồn nước trực tiếp cho các công trình thủy điện lớn trên dòng Sông Đà,...

Trong những năm qua, được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo, sự đoàn kết thống nhất của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế, xã hội tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, quốc phòng, an ninh ổn định và giữ vững, các chế độ chính sách, an sinh xã hội được quan tâm triển khai thực hiện; đời sống của nhân dân ngày càng được nâng lên, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và nhà nước.

Là tỉnh có diện tích rừng lớn tỷ lệ che phủ rừng trên 49,29%, với điều kiện khí hậu ngày càng có xu hướng diễn biến phức tạp, mùa hanh khô kéo dài dẫn đến nguy cơ xảy ra cháy và cháy rừng cao, cùng với đặc điểm địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, nguồn thu ngân sách địa phương phụ thuộc nhiều vào sự hỗ trợ của Trung ương nên việc bố trí kinh phí cho công tác PCCC&CNCH còn hạn chế; mặt khác, tập quán đốt nương làm rẫy của một bộ phận đồng bào dân tộc vẫn còn; nhận thức về công tác PCCC còn hạn chế, tâm lý chủ quan, coi nhẹ công tác PCCC&CNCH.

2. Căn cứ Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Thông tư số 32/2024/TT-BCA, ngày 10/7/2024 của Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC; hiện nay, tổng số cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn tỉnh Lai Châu là 9.324 cơ sở (trong đó cơ sở thuộc II theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 là 358 cơ sở; cơ sở thuộc III theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 là 1.070 cơ sở; cơ sở thuộc IV theo Nghị định 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 là 8.250 cơ sở). Thực hiện Quyết định số 1646/QĐ-CAT-PC07 ngày 19/4/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định phân cấp quản lý cơ sở và tổ chức thực hiện một số nội dung trong công tác PCCC&CNCCH theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân an trên địa bàn tỉnh Lai Châu; hiện Phòng

Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh quản lý 307 cơ sở; Công an cấp huyện quản lý 767 cơ sở; Công an cấp xã quản lý 8.250 cơ sở.

Số lượng cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC trên địa bàn tỉnh Lai Châu không nhiều, tuy nhiên các cơ sở trên địa bàn các huyện phân bổ rải rác, không tập trung và hoạt động không liên tục nên rất khó khăn cho lực lượng Công an và UBND cấp xã trong công tác theo dõi, quản lý. Hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, dân cư thưa thớt, rải rác nên việc đầu tư, xây dựng các cơ sở kinh doanh chất hàng nguy hiểm như: gas, xăng dầu... đảm bảo an toàn theo đúng quy định còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Nhân dân tại các địa bàn các xã, bản xa xôi, hẻo lánh thường xuyên tích trữ xăng dầu, gas, dầu hỏa... hoặc các chất dễ cháy, nổ khác tại gia đình với số lượng lớn, không đảm bảo an toàn về PCCC theo quy định vì thế, khi xảy ra cháy, nổ gây ra hậu quả, thiệt hại nghiêm trọng; bên cạnh đó cấp ủy, chính quyền một số nơi, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh chưa thực sự quan tâm chỉ đạo đúng trách nhiệm đối với công tác PCCC&CNCH, công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa thực sự cao. Phương châm "bốn tại chỗ" ở một số địa bàn, cơ sở chưa thực sự phát huy hiệu quả; việc huy động lực lượng và phương tiện tham gia chữa cháy còn nhiều lúng túng, chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

Hiện nay, đa số các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC trên địa bàn tỉnh được phân công, phân cấp về Công an cấp huyện, cấp xã quản lý. Tuy nhiên 08/08 Công an cấp huyện chưa đủ điều kiện để thành lập Đội Cảnh sát PCCC&CNCH mà mới chỉ bố trí 01 đến 02 đồng chí cán bộ (chưa được đào tạo chuyên sâu về PCCC&CNCH) thuộc Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội kiêm nhiệm làm công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn về PCCC&CNCH trên địa bàn quản lý, các cơ sở thuộc diện quản lý theo phân cấp. Đa số Công an các xã, phường chưa có cán bộ đã qua đào tạo chuyên ngành về PCCC vì vậy, việc triển khai và thực hiện công tác quản lý cơ sở về PCCC theo hệ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đối với Công an cấp huyện, Công an cấp xã còn gặp một số khó khăn, chất lượng chưa thực sự cao, chưa thể thực hiện tốt những quy định trong Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

3. Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cần thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất: tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong đó vai trò chính là Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh, cấp ủy, chính quyền các cấp ở địa phương. Nâng cao hiệu quả của công tác Đảng, công tác chính trị trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Tập trung xây dựng chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đảm bảo các tổ chức Đảng trong lực lượng luôn trong sạch vững mạnh, cần kiệm liêm chính.

Thứ hai: tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH cho mọi tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân về tầm quan trọng, yêu cầu cấp thiết của công tác PCCC&CNCH; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nhân rộng các mô hình hay, điển hình tiên tiến về PCCC&CNCH, đồng thời kiên quyết phê bình, xử lý nghiêm những tổ chức, tập thể, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH. Thực hiện tốt phương châm "Bốn tại chỗ" trong công tác PCCC&CNCH, chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả các tình huống cháy, nổ, tai nạn sự cố. Vận động, khuyến khích các cá nhân, tập thể, hộ gia đình tự đầu tư, mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho công tác PCCC&CNCH, tự giác chấp hành và tích cực tham gia công tác PCCC&CNCH ở địa phương. Đặc biệt với Lai Châu là tỉnh có tỉ lệ người dân tộc thiểu số lớn nên công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCCC&CNCH càng cần được chú trọng, đa dạng trong ngôn ngữ và cách thể hiện, đảm bảo các nội dung tuyên truyền đến được đúng và đầy đủ tới mọi tầng lớp nhân dân.

Thứ ba: sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ, chiến sỹ được đào tạo chuyên ngành về PCCC tại cấp Phòng, Công an cấp huyện và Công an cấp xã để thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh. Đề nghị Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tăng cường tổ chức các lớp huấn luyện, đào tạo chuyên sâu về PCCC&CNCH cho lực lượng Công an cấp huyện, Công an cấp xã để thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Thứ tư: thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, rà soát, lập danh sách đưa vào diện cơ sở do Cơ quan Công an hoặc UBND cấp xã quản lý về PCCC theo quy định tại Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ, tránh bỏ sót, bỏ lọt cơ sở. Tăng cường tham mưu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh, nhất là chỉ đạo, hướng dẫn cấp huyện, UBND cấp xã, thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với địa bàn, khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

Thứ năm: tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chú trọng thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm về PCCC&CNCH của người đứng đầu chính quyền địa phương, khu dân cư, hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh thực hiện điều kiện an toàn về PCCC, thoát nạn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định an toàn về PCCC&CNCH.

Thứ sáu: chú trọng công tác thường trực, chuẩn bị tốt về lực lượng, phương tiện, sẵn sàng xử lý hiệu quả các vụ cháy, nổ, sự cố, tại nạn xảy ra trên địa bàn tỉnh, làm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ, sự cố, tai nạn gây ra. Tăng cường cơ sở vật chất, các trang bị khoa học công nghệ hiện đại phục vụ công tác PCCC&CNCH. Công an tỉnh cần tiếp tục đề xuất Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí đầu tư mua sắm, bảo dưỡng sửa chữa các trang thiết bị phương tiện đồng bộ, hiện đại, đáp ứng

(Xem tiếp trang 30)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ KHI XẢY RA SỰ CỐ CHÁY, NỔ TẠI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

Thượng tá VŨ KHÁNH CHUNG
Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Phú Thọ
Trung tá NGUYỄN ĐỨC THỊNH
Đội trưởng Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an Thị xã Phú Thọ

***Tóm tắt**: Bài viết đánh giá thực trạng hoạt động cứu nạn, cứu hộ (CNCH) nói chung, hoạt động CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) - Công an tỉnh Phú Thọ nói riêng; đồng thời, đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CNCH khi xảy ra cháy, nổ đối với loại hình cơ sở này.*

***Từ khóa**: hóa chất, cứu nạn, cứu hộ, Phú Thọ.*

***Abstract**: The article investigates the current status of rescue work including rescue work in response to fire and explosion incidents at chemical production and trading facilities in Phu Tho province conducted by the Fire and Rescue Police (F&R) - Phu Tho Provincial Police; accordingly, proposes several solutions to improve the effectiveness of rescue activities when fire and explosion incidents occur at these facilities.*

***Keywords**: chemical, rescue, Phu Tho.*

***Ngày nhận bài**: 07/8/2024; **Ngày thẩm định**: 15/8/2024; **Ngày duyệt đăng**: 05/9/2024.*

1. Những năm qua, sự phát triển của ngành công nghiệp hóa chất đã đóng góp đáng kể vào phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Phú Thọ. Để tiếp tục là địa phương dẫn đầu cả nước về sản xuất các sản phẩm hóa chất và thích ứng với nhu cầu ngày càng cao của thị trường, tỉnh Phú Thọ đã có nhiều dự án, đề án đầu tư cải tiến công nghệ và thiết bị phục vụ sản xuất trong lĩnh vực hóa chất nhằm nâng cao công suất hoạt động, giữ vững chất lượng sản phẩm truyền thống, đồng thời không ngừng mở rộng và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Giai đoạn 2021 - 2025, ngành công nghiệp hóa chất của tỉnh phấn đấu tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm đạt 5,8 - 6,0%/năm và giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10,05%/năm. Trong đó, các sản phẩm chủ lực, có thế mạnh như: PAC nâng công suất lên 350.000 tấn/năm; xút đạt công suất 550.000 tấn/năm; sản phẩm phân hữu cơ, hữu cơ khoáng, hữu cơ khoáng vi sinh công suất cũng nâng công suất lên 50.000 - 100.000 tấn/năm. Đồng thời, tỉnh cũng sẽ chú trọng phát triển mạnh các nhóm phân ngành hoá dược, điện hóa học, nhóm sản phẩm hoá chất tiêu dùng, tạo nền tảng sớm đưa Phú Thọ cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp. [6]

Tuy nhiên, hóa chất cũng chứa đựng nhiều nguy cơ tiềm ẩn gây cháy, nổ, rò rỉ, phát tán chất độc, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nếu như vi phạm các quy định về an toàn trong quá trình vận chuyển, bảo quản, chế biến, pha chế, sử dụng các loại hóa chất. Với tốc độ phát triển ngành công nghiệp nói chung và ngành công nghiệp hóa chất nói riêng như hiện nay tại tỉnh Phú Thọ đặt ra yêu cầu rất lớn về công tác quản lý, cũng như công tác PCCC&CNCH, đặc biệt là khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất trên địa bàn.

2. Tại tỉnh Phú Thọ, tính từ 2019 - 6/2024 trên địa bàn tỉnh xảy ra 172 vụ cháy, trong đó có 50 vụ cháy cơ sở kinh doanh, sản xuất; thực hiện 34 vụ CNCH, cứu được 17 người. Tính đến tháng 6/2024, trên địa bàn tỉnh có 903 cơ sở hoạt động liên quan đến hóa chất (661 cơ sở kính doanh LPG, 210 cơ sở kinh doanh xăng dầu, 32 cơ sở kinh doanh, sử dụng hóa chất) [4]. Tuy chưa có sự cố, cháy, nổ nào xảy ra ở cơ sở liên quan đến hóa chất, nhưng do hạn chế về phương tiện thiết bị chữa cháy, CNCH; chất chữa cháy tương ứng; trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa sâu; vì vậy, hoạt động CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ gặp nhiều hạn chế.

Những năm qua, công tác PCCC&CNCH nói chung, PCCC&CNCH tại các cơ sở kinh doanh, dịch vụ hóa chất nói riêng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã được chú trọng triển khai thực hiện nhưng vẫn còn nhiều hạn chế. Cụ thể là:

Trong công tác tham mưu, đề xuất thực hiện công tác PCCC&CNCH nói chung, công tác CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất nói riêng, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động thực hiện tham mưu cho Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và lãnh đạo Công an tỉnh, như[4]: Công văn số 21/UBND-NCKS ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác PCCC gắn với triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện chính sách pháp luật về PCCC trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2014 - 2018; Công văn số 5441/UBND-NCKS, ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh về việc khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động của lực lượng Dân phòng; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh về ứng phó thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày

15/10/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy và CNCH trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Kế hoạch số 3509/KH-CAT-PC07 ngày 16/6/2022 của Công an tỉnh về tiếp tục tăng cường PCCC&CNCH đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; Kế hoạch số 4606/KH-CAT-PC07 ngày 18/8/2022 của Công an tỉnh về tổng kiểm tra công tác an toàn PCCC&CNCH các cơ sở kinh doanh karaoke, bar, vũ trường…. Mặc dù đã có nhiều văn bản tham mưu về công tác PCCC&CNCH nói chung được ban hành, tuy nhiên công tác tham mưu liên quan đến kế hoạch và tổ chức tổng kiểm tra, rà soát công tác PCCC&CNCH đối với các cơ sở kinh doanh, sản xuất hóa chất trên địa bàn quản lý còn hạn chế.

Về các điều kiện đảm bảo cho công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Phú Thọ, tính đến 6/2024, tổng số cán bộ, chiến sỹ (CBCS) thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là gần 150 đồng chí, trong đó: lãnh đạo phòng 04 đồng chí, công tác phòng cháy gần 20 đồng chí, công tác tham mưu, hậu cần hơn 10 đồng chí, công tác CC&CNCH hơn 100 đồng chí. Trong đó, Thạc sỹ 02 đồng chí, đại học trên 40 đồng chí, chiến sỹ nghĩa vụ trên 50 đồng chí, trình độ khác khoảng 40 đồng chí; kinh nghiệm công tác dưới 5 năm trên 100 đồng chí, kinh nghiệm công tác từ 5 - 10 năm gần 30 đồng chí, kinh nghiệm công tác trên 10 năm hơn 10 đồng chí [4]. Như vậy, về trình độ chuyên ngành PCCC&CNCH còn nhiều hạn chế, tỉ lệ CBCS có trình độ từ Trung cấp trở lên so với tổng biên chế còn thấp, điều này ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng công tác chỉ đạo cũng như tham mưu đề xuất và thực thi nhiệm vụ. Về bố trí lực lượng, chưa được cân đối giữa lực lượng làm công tác phòng ngừa và lực lượng trực tiếp làm công tác chữa cháy và CNCH; lực lượng CBCS trực tiếp làm công tác chữa cháy và CNCH còn yếu về chất lượng, số CBCS làm công tác này phần lớn là chưa qua bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ chuyên ngành, chủ yếu là chiến sỹ nghĩa vụ. Khi xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn lớn, phức tạp như cháy, nổ cơ sở hóa chất không đủ lực lượng để kịp thời giải quyết vụ việc.

Về phương tiện chữa cháy và CNCH, số lượng xe chữa cháy hiện nay có trên 10 chiếc (số xe hoạt động tốt khoảng 70%), xe CNCH có 02 chiếc đều ở trạng thái hoạt động tốt, xe thang 01 chiếc đã bị hư hỏng - không còn hoạt động. Đối với các sự cố hoá chất, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa được trang bị phương tiện, thiết bị chuyên dụng để xử lý các tình huống có liên quan đến hoá chất; mới chỉ được trang bị gần 20 bộ thiết bị phòng chống khói khí độc, hơn 10 bộ quần áo cách nhiệt cho cá nhân chiến sỹ. [4]

Theo thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Phú Thọ, số lượng phương án (PA) CNCH được lập trong một số năm như sau: năm 2020 (180PA), năm 2021 (101PA), năm 2022 (303PA), năm 2023 (545PA), 6 tháng 2024 (82PA); số phương án CNCH thực tập lần lượt theo các năm trên là: 151, 115, 131, 415, 52 [4]. Tuy nhiên, đến nay PA CNCH được lập còn hạn chế, hầu hết các PA CNCH được lập chủ yếu đều giả định tình huống gắn liền với sự cố cháy, nổ nhà, công trình. Chưa ưu tiên xây dựng và thực tập PA CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất với quy mô lớn, chỉ tổ chức lập và thực tập kết hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH hay khi có yêu cầu của UBND cấp tỉnh.

Về công tác thực hiện nhiệm vụ CNCH tại hiện trường, qua khảo sát công tác chữa cháy và CNCH tại một số sự cố, tai nạn nói chung mà lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thực hiện nhiệm vụ còn một số tồn tại, hạn chế như: trong chỉ huy các hoạt động CNCH chưa nhận định đúng tình hình diễn biến đám cháy, khả năng cháy lan, khả năng phát tán chất độc đánh giá toàn diện và đưa ra quyết định được phương án bố trí xe chữa cháy ngay từ khi các đơn vị chi viện chuẩn bị đến; đề ra chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy chưa phù hợp, có hiệu quả, chưa có biện pháp sơ tán kịp thời, phù hợp; trong hoạt động tổ chức trinh sát hiện trường: số lượng nhóm trinh sát, thành phần nhóm trinh sát nhiều khi không đủ, không đúng thành phần theo quy định tại Điều 9, Điều lệnh Chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cũng như quy định tại Điều 7, Thông tư 140/2020/TT-BCA [2], chưa tổ chức trinh sát kỹ càng, trong quá trình trinh sát CBCS chưa nắm rõ được nội dung, sáng tỏ nội dung cần trinh sát trong từng tình huống CNCH để phục vụ tốt cho công tác tổ chức CNCH...

3. Để nâng cao hiệu quả công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, trong thời gian tới, cần thực hiện những giải pháp sau:

Một là, hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến công tác CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất. Trước hết, cần hoàn thiện, bổ sung một số quy định trong Nghị định số 83/2017/NĐ-CP [5]: bổ sung, điều chỉnh phạm vi CNCH của lực lượng PCCC: quy định rõ ràng, cụ thể các trường hợp xảy ra cháy, nổ trong đó có trường hợp xảy ra cháy, nổ hóa chất; bổ sung, điều chỉnh việc xác định cơ quan chỉ đạo, chỉ huy, lực lượng, trang bị ứng phó với các tình huống. Bộ Công an là cơ quan chủ trì, chỉ huy đối với tất cả các trường hợp tai nạn, sự cố quy định trong phạm vi CNCH của lực lượng PCCC đối với trường hợp sự cố cháy nói chung và sự cố cháy, nổ hóa chất nói riêng.

Trên cơ sở đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tham mưu cho Công an tỉnh Phú Thọ đề xuất với UBND tỉnh Phú Thọ một số nội dung. Xây dựng và ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo đúng quy định. Xây dựng và ban hành kế hoạch, lộ trình di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng hóa chất độc hại, nguy hiểm đang nằm trong khu vực đô thị hoặc khu dân cư tập trung để bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an toàn sức khỏe cho cộng đồng dân cư. Ban hành kế hoạch tổ chức hướng dẫn tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH đối với các cơ sở, sản xuất, kinh doanh có nguy hiểm về cháy, nổ trong đó có cơ sở liên quan đến hóa chất. Đề xuất xây dựng định mức phương tiện, thiết bị phục vụ công tác ứng phó sự cố hóa chất tại địa phương. Đầu tư cơ sở vật chất xây dựng doanh trại, đơn vị. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác ứng phó sự cố hóa chất tại địa phương.

Hai là, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBCS làm công tác CNCH tại Công an tỉnh Phú Thọ. Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tại tỉnh với Trường Đại học PCCC, Sở Y tế tỉnh trong việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH cho CBCS làm công tác CNCH. Có kế hoạch cụ thể đào tạo CBCS làm công tác CNCH được cập nhật kiến thức mới và nâng cao trình độ phục vụ chuyên môn, tính chất nguy hiểm và tác hại của một số loại hóa chất thường gặp;

huấn luyện sử dụng trang thiết bị CNCH liên quan đến sự cố hóa chất chuyên dụng; quy trình CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất. Mở lớp tập huấn nghiệp vụ CNCH theo chuyên đề, trong đó ưu tiên mở sớm và tập trung đối với chuyên đề CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất. Mở lớp tập huấn nghiệp vụ sơ cấp cứu ban đầu để có thể kịp thời sơ cứu cho nạn nhân trong các tai nạn, sự cố cháy, nổ hóa chất có liên quan đến vấn đề hô hấp, tẩy rửa.

Từng bước chính quy các điều kiện phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện đáp ứng với yêu cầu của công tác CNCH khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất trong tình hình hiện nay như: mô hình dây chuyền công nghệ, bể, téc chứa hóa chất; xe bồn vận chuyển hóa chất.

Ba là, nâng cao hiệu quả hoạt động nhận và xử lý thông tin CNCH sự cố cháy, nổ hóa chất. Việc tiếp nhận thông tin báo sự cố cháy, nổ hóa chất phải tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 140/2020/TT-BCA [2]. Đối với cán bộ trực tiếp nhận thông tin khi sự cố cháy, nổ hóa chất cần tích cực, chủ động khai thác thông tin từ người báo tin có thể thu thập các thông tin đặc thù liên quan đến sự cố như: loại hóa chất bị cháy hay dạng hóa chất bị cháy, khói thoát ra từ đám cháy có màu gì (đen, xám hay trắng), mùi khói, khí thoát ra từ đám cháy như thế nào, có người bị nạn mắc kẹt trong đám cháy hay không, nếu có, số lượng là bao nhiêu người, hướng lan truyền của ngọn lửa theo hướng nào, lửa và khói có khả năng cháy lan hay ảnh hưởng đến cơ sở, khu dân cư lân cận hay không?

Thứ tư, bảo đảm trang thiết bị phương tiện CNCH. Để đáp ứng yêu cầu chiến đấu hiện nay, nhất là đối với những tai nạn, sự cố có tính chất nghiêm trọng, có nguy cơ ảnh hưởng trên diện rộng như sự cố cháy, nổ hóa chất thì lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng nòng cốt tham mưu UBND tỉnh Phú Thọ hỗ trợ nguồn kinh phí để sớm mua sắm trang thiết bị PCCC&CNCH, ngoài việc bảo đảm yêu cầu trang bị tối thiểu cho một đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH được quy định tại phụ lục III- Quyết định số 1584/QĐ-BCA-PCCC&CNCH [3], cần thiết phải trang bị thêm một số loại phương tiện CNCH chuyên dụng khác phù hợp với công tác CNCH các tai nạn sự cố liên quan đến hóa chất.

Thứ năm, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CNCH tại hiện trường khi xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất. Thực hiện nhiệm vụ trinh sát đủ số lượng, thành phần: mỗi nhóm phải có từ 03 người trở lên, trong đó có một thành viên là cán bộ kỹ thuật của cơ sở xảy ra cháy, hay một người thông thạo đặc điểm nơi xảy ra cháy. Quá trình trinh sát ngoài việc sử dụng các phương pháp thu thập dữ liệu như: phương pháp quan sát, phương pháp phỏng vấn, phương pháp nghiên cứu tài liệu… thì việc trinh sát tại nơi xảy ra sự cố là rất quan trọng và quá trình trinh sát này nhất thiết phải sử dụng các trang thiết bị đo nồng độ các hóa chất độc hại để xác định khu vực nguy hiểm và phân chia được các khu vực chiến đấu cho lực lượng cứu hộ. Từ đó làm rõ người bị nạn có hay không bị mắc kẹt trong đám cháy, loại hóa chất cháy, sự ảnh hưởng đến khu vực dân cư xung quanh.

Thực hiện nhiệm vụ khoanh vùng khu vực cháy, bị nhiễm độc, phát tán hóa chất là phân chia rõ ràng ranh giới của khu vực cháy và bị nhiễm độc với các khu vực khác. Đồng thời, hạn chế hóa chất độc hại hại lan tỏa và ảnh hưởng tới khu vực xung quanh, ảnh hưởng tới môi trường và ảnh hưởng tới sức khỏe của mọi người trong cơ sở và khu vực xung quanh. Tùy thuộc vào tình hình, diễn biến của đám cháy mà qua hoạt động trinh sát thu thập, xác định được mà tổ chức phân chia khu vực, vùng cho phù hợp: có thể chỉ cần 2 hoặc cần thiết phải có 3 vùng, đảm bảo nguyên tắc an toàn và thuận lợi trong suốt quá trình diễn ra các hoạt động CNCH.

Thực hiện nhiệm vụ cứu người bị nạn. Sự cố cháy, nổ hóa chất khi xảy ra luôn tiềm ẩn khả năng phát triển thành đám cháy ở quy mô lớn, có tác động trên phạm vi rộng, ảnh hưởng trực tiếp đến người làm việc trong cơ sở xảy ra cháy và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người dân và môi trường xung quanh. Vì vậy, đối với sự cố cháy, nổ hóa chất cần xác định rõ người bị nạn là 2 đối tượng: người dân xung quanh khu vực xảy ra cháy, nổ và người làm việc còn mắc kẹt trong cơ sở xảy ra cháy, nổ đó. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần thực hiện tốt việc sơ tán đối với cán bộ công nhân viên làm việc tại cơ sở có thể tự mình thoát ra ngoài và dân cư sống xung quanh cơ sơ xảy ra sự cố cháy, nổ hóa chất; tổ chức tìm kiếm và cứu người bị nạn còn mắc kẹt trong đám cháy, sơ cứu cho người bị nạn bị nhiễm độc, bị hoá chất bám, dính trên người.

Thực hiện nhiệm vụ khống chế, khắc phục sự cố cháy, nổ và phát tán hóa chất: phân chia các khu vực chiến đấu; đề ra biện pháp chữa cháy cụ thể kèm theo với phương án bố trí lực lượng phương tiện chữa cháy và các hoạt động chiến đấu đặc biệt khác ứng với từng đám cháy hóa chất nhất định. Đồng thời, cần đề ra kế hoạch khống chế hóa chất phát tán: tầng trên (hóa chất phát tán ở dạng hơi, khí): sử dụng màn chắn hoặc áp dụng lăng phun tia phân tán để phun mưa (phun sương mù), tầng dưới (hóa chất ở dạng lỏng chảy loang) có thể phun bọt hóa học hay áp dụng phương pháp thấm hoặc cho hóa chất chảy xuống điểm thu.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 139/2020/TT-BCA ngày 23/12/2020 quy định về công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và CNCH của lực lượng Công an nhân dân,* Hà Nội

2. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 140/2020/BCA-BCA ngày 23/12/2020 quy định về triển khai các hoạt động chữa cháy và CNCH của lực lượng Công an nhân dân,* Hà Nội

3. Bộ Công an (2023), *Quyết định số 1584/QĐ-BCA-PCCC&CNCH quy định về tiêu chuẩn định mức trang bị thiết bị vật tư, nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH,* Hà Nội

4. Công an tỉnh Phú Thọ (2019 - 2024), *Báo cáo Tổng kết công tác PCCC&CNCH năm 2019, 2020,2021,2022,2023, 6/2024*, Phú Thọ.

5. Chính phủ (2017), *Nghị định sô 83/2017/ NĐ- CP ngày 18/7/2017 Nghị định quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC.*

6. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ (2022), *Kế hoạch phát triển ngành Công nghiệp hóa chất tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2040,* Phú Thọ.

LẤY LỜI KHAI TRONG CÔNG TÁC ĐIỀU TRA TẠI HIỆN TRƯỜNG VỤ CHÁY THEO CHỨC NĂNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Thiếu tá, ThS TRẦN XUÂN HIẾU
Giảng viên Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết phân tích, đánh giá thực trạng lấy lời khai trong công tác điều tra tại hiện trường vụ cháy theo chức năng của lực lượng Cảnh sát nhân dân, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.*

Từ khóa: *lấy lời khai, điều tra tại hiện trường vụ cháy, lực lượng Cảnh sát nhân dân.*

Abstract: *This article investigates the current practices of statement-taking during investigations at fire scenes as a function of the People's Police Force. Based on the findings, several solutions are provided to enhance the efficiency of this work in the future.*

Keywords: *taking statements, investigation at the fire scene, People's Police force.*

Ngày nhận bài: *07/8/2024;* ***Ngày thẩm định***: *15/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Trong những năm trở lại đây, nền kinh tế nước ta đã quay trở lại vòng quay phát triển, các công trình được xây dựng ngày càng nhiều, các mặt của nền kinh tế dần được khôi phục, hoạt động sản xuất, kinh doanh được đẩy mạnh tạo điều kiện để phát triển kinh tế đất nước. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của kinh tế, xã hội kèm theo đó là các nguy cơ cháy, nổ xảy ra trong quá trình sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt, vui chơi giải trí của người dân. Theo thống kê của Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), tính từ năm 2018 đến hết năm 2023, cả nước xảy ra 18.027 vụ cháy ở các khu vực dân sự, làm chết 591 người, bị thương 803 người; về tài sản ước tính giá trị 6.359,729 tỷ đồng [4]. Từ đó, đặt ra yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước là vấn đề cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Để đảm bảo an toàn về PCCC thì phải thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ trong công tác PCCC&CNCH, trong đó việc điều tra các vụ cháy xảy ra là nhiệm vụ được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật về PCCC. Một biện pháp quan trọng trong công tác điều tra vụ cháy nói chung và điều tra tại hiện trường vụ cháy nói riêng đó là biện pháp lấy lời khai. Vì vậy, việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn biện pháp lấy lời khai trong công tác điều tra tại hiện trường vụ cháy theo chức năng của lực lượng Cảnh sát nhân dân là rất cần thiết trong tình hình hiện nay.

2. Trên cơ sở lý luận về lấy lời khai trong hoạt động điều tra tại hiện trường vụ cháy cho thấy, điều tra tại hiện trường vụ cháy gồm nhiều hoạt động cụ thể: công tác bảo vệ hiện trường, khám nghiệm hiện trường, giám định dấu vết tại hiện trường (nếu có), truy tìm đối tượng gây cháy theo dấu vết nóng, các hoạt động lấy lời khai người làm chứng, bị hại.... Trong tất cả các hoạt động trên, hoạt động nào cũng quan trọng. Tuy nhiên lấy lời khai là một hoạt động quan trọng chủ chốt trong công tác điều tra tại hiện trường vụ cháy. Về cơ bản, hiện trường các vụ cháy bị phá hủy và xáo trộn do nhiều lý do khác nhau dẫn đến lượng thông tin thu thập để xác định nguyên nhân cháy từ công tác khám nghiệm hiện trường, giám định dấu vết, truy tìm đối tượng theo dấu vết nóng rất khó khăn, vì vậy các hoạt động trên có hiệu quả thì phải phụ thuộc vào thông tin thu thập được từ công tác lấy lời khai. Lấy lời khai trong điều tra tại hiện trường vụ cháy theo chức năng của lực lượng Cảnh sát nhân dân là hoạt động do người có quyền hạn điều tra tiến hành theo quy định của pháp luật, áp dụng chiến thuật, phương pháp, thủ thuật nghiệp vụ của ngành Công an nhằm khai thác, thu thập, ghi nhận thông tin về diễn biến của vụ cháy, những tin tức tài liệu khác có liên quan mà người khai biết, cung cấp có ý nghĩa đối với hoạt động điều tra, giải quyết vụ cháy.

Đối tượng lấy lời khai trong hoạt động điều tra tại hiện trường vụ cháy, bao gồm: đại diện cơ sở, hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông bị cháy, người làm chứng và người có liên quan khác trong vụ cháy được quy định tại Khoản 5 Điều 6 Thông tư số 11/2023/TT-BCA.

Về căn cứ pháp lý, lấy lời khai là một hoạt động tiến hành trong quá trình điều tra, được quy định trình tự, thủ tục áp dụng đối với từng đối tượng trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Cụ thể, lấy lời khai người làm chứng tại Điều 186, lấy lời khai của bị hại, đương sự tại Điều 188... và lời khai là một nguồn chứng cứ theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 87 Bộ luật Tố tụng hình sự [5]. Cụ thể hoá nhiệm vụ lấy lời khai trong điều tra tại hiện trường vụ cháy, Khoản 6 Điều 9 và Khoản 1 Điều 38 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự [6] quy định trách nhiệm của cơ quan điều tra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiến hành lấy lời khai trong quá trình tiến hành điều tra vụ cháy nói chung và lấy lời khai trong điều tra tại hiện trường vụ cháy nói riêng. Mặt khác, Thông tư 11/2023/TT-BCA [2], Thông tư 55/2020/TT-BCA [1], quy định cụ thể trách nhiệm điều tra tại hiện trường vụ cháy và nhiệm vụ cụ thể trong hoạt động lấy lời khai tại hiện trường vụ cháy theo thẩm quyền...

Từ cơ sở pháp lý và lý luận như trên, từ năm 2018 đến hết năm 2023, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tiến hành điều tra giải quyết 18.027 vụ cháy. Trong đó 13.522 vụ đã kết luận nguyên nhân, chiếm tỉ lệ 75%; 4.505 vụ đang tiếp tục điều tra, chiếm tỉ lệ 25% [4]. Trong đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phối hợp với cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp nhận 18.027 vụ cháy theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, sau

đó tiến hành các biện pháp điều tra tại hiện trường vụ cháy để xác định nguyên nhân vụ cháy. Thông qua khảo sát công tác lấy lời khai trong điều tra tại hiện trường vụ cháy cho thấy 100% số vụ cháy được điều tra đều áp dụng biện pháp lấy lời khai, đồng thời với đó nhiều vụ cháy thông qua biện pháp này để xác định nguyên nhân của vụ cháy. Đối với các vụ cháy xảy ra, theo chức năng, quyền hạn của lực lượng Cảnh sát nhân dân, điều tra viên, cán bộ lấy lời khai đã chú ý khai thác các nội dung thông tin cần thiết liên quan nhằm xác định nguyên nhân vụ cháy xảy ra như: thời gian, địa điểm xảy ra cháy, diễn biến vụ cháy, thiệt hại do cháy gây ra đặc biệt là thông tin về khu vực bị cháy, điểm xuất phát cháy đầu tiên, màu sắc ngọn lửa, khói của đám cháy, những âm thanh trong đám cháy, cảm giác mùi khói đám cháy nhằm thu thập thông tin phục vụ việc đánh giá xác định về chất cháy, nguồn nhiệt, nguồn lửa gây cháy của vụ cháy xảy ra góp phần điều tra nguyên nhân vụ cháy nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả (các vụ cháy đã kết luận nguyên nhân chiếm 75%).

Tuy nhiên, quá trình thực hiện hoạt động lấy lời khai của lực lượng Cảnh sát nhân dân trong điều tra tại hiện trường vụ cháy còn nhiều hạn chế, bất cập, cụ thể như sau: nhận thức của điều tra viên, cán bộ lấy lời khai trong việc lập kế hoạch lấy lời khai còn chưa đầy đủ, chưa coi trọng việc lập kế hoạch, chủ yếu thực hiện nhiệm vụ theo kinh nghiệm chủ quan, vạch kế hoạch trong đầu ngay khi lấy lời khai; kết quả lấy lời khai chưa thu thập nhanh, đủ thông tin có ý nghĩa đối với việc phân cấp thẩm quyền điều tra hoạt động điều tra vụ cháy xảy ra, công việc tiến hành còn lúng túng. Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ lấy lời khai, cán bộ thực hiện chưa chủ động giải quyết được các tình huống phát sinh. Cán bộ lấy lời khai thực hiện nhiệm vụ mang tính thủ tục cho xong việc, chưa kiên trì, mềm mỏng nên kết quả lấy lời khai trong thu thập thông tin chưa thực sự hiệu quả; việc triệu tập, mời và tiến hành lấy lời khai của người đại diện cơ sở, hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông bị cháy, người làm chứng và người có liên quan khác trong vụ cháy do lực lượng Cảnh sát nhân dân thực hiện còn chưa mềm dẻo, linh hoạt, phù hợp; chưa khai thác điểm mạnh kiến thức chuyên môn PCCC trong thực hiện lấy lời khai, đảm bảo thu thập thông tin nhiều nhất, thiếu kiến thức chuyên sâu chuyên môn, nghiệp vụ điều tra, chưa vận dụng linh hoạt chiến thuật, phương pháp, thủ thuật tác động tâm lý trong quá trình lấy lời khai khi thực hiện điều tra vụ cháy; chưa phối hợp chặt chẽ trong công tác lấy lời khai giữa cơ quan điều tra với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH…

Nguyên nhân của những bất cập, hạn chế trên là: công tác lãnh đạo, chỉ đạo lấy lời khai trong điều tra vụ cháy của lãnh đạo các cấp trong lực lượng Cảnh sát nhân dân chưa thật sự quan tâm sâu sát, chưa kịp thời nhất là đối với một số vụ cháy có tình tiết phức tạp, có nhiều đối tượng cần đồng thời thực hiện việc lấy lời khai; phân công giữa các đơn vị, các bộ phận về quyền hạn lấy lời khai trong điều tra vụ cháy chưa cụ thể, chưa rõ ràng dẫn đến nhiều cán bộ không hiểu, không nắm rõ được nhiệm vụ của mình phải làm, nên quá trình thực hiện không thống nhất, thậm chí thực hiện không đúng quyền hạn hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; cán bộ điều tra vụ cháy chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có chuyên môn chuyên sâu, cán bộ thực hiện nhiệm vụ chưa nắm vững kiến thức chuyên ngành, PCCC, năng lực kinh nghiệm thực tế về công tác điều tra vụ cháy còn hạn chế, do đó cần tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng và thực tế công tác này; cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ lấy lời khai chưa được đảm bảo theo yêu cầu nghiệp vụ. Cán bộ thực hiện nhiệm vụ lấy lời khai trong điều tra vụ cháy nhiều trường hợp chưa được trang bị các phòng lấy lời khai chuyên dùng, chưa được trang bị các phương tiện, thiết bị như: máy ghi âm, ghi hình… (đặc biệt là cán bộ lấy lời khai trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH) có thể lưu trữ, quản lý và sử dụng trong những trường hợp cần thiết phục vụ điều tra, giải quyết vụ cháy; chưa có quy chế phối hợp giữa cơ quan điều tra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các đơn vị chức năng có liên quan trong Công an tỉnh, Công an cấp huyện, Công an xã về thực hiện điều tra vụ cháy trong đó có nhiệm vụ lấy lời khai.

3. Để nâng cao hiệu quả lấy lời khai trong công tác điều tra tại hiện trường vụ cháy cần chú ý:

(1) Bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật đối với hoạt động điều tra tại hiện trường vụ cháy nói chung và lấy lời khai trong điều tra tại hiện trường vụ cháy nói riêng, đó là hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành về pháp luật hình sự, pháp luật tố tụng hình sự, nhất là nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện và hợp nhất Thông tư 55/2020/TT-BCA và Thông tư 11/2023/TT-BCA, trong đó quy định cụ thể nhiệm vụ của các đơn vị chủ trì trong hoạt động điều tra tại hiện trường vụ cháy, việc thực hiện nhiệm vụ lấy lời khai của người làm chứng, người bị hại, bổ sung nội dung cần tập trung trong hoạt đồng lấy lời khai để từ đó nhanh chóng xác định nguyên nhân của vụ cháy.

(2) Các cấp lãnh đạo cần tăng cường chỉ đạo và hoàn thiện mô hình tổ chức, phân công lấy lời khai trong điều tra vụ cháy trong lực lượng Cảnh sát nhân dân; đồng thời quan tâm, chỉ đạo, quán triệt điều tra viên, cán bộ điều tra lấy lời khai trong điều tra vụ cháy phải tiến hành tích cực, khẩn trương, kịp thời, tuân thủ các quy định của pháp luật, có quan hệ, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác tham gia điều tra đối với vụ cháy xảy ra. Ngay khi có cháy xảy ra, đặc biệt các vụ cháy thuộc quyền hạn điều tra, xử lý của lực lượng Cảnh sát nhân dân, lãnh đạo trong các đơn vị có mặt ở hiện trường để chỉ đạo hoạt động chữa cháy đồng thời chỉ đạo hoạt động thu thập thông tin phục vụ điều tra vụ cháy, trong đó có lấy lời khai. Song song với đó cần chỉ đạo, phối hợp thực hiện lấy lời khai của người đại diện cơ sở, hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông bị cháy, người làm chứng và người có liên quan khác trong vụ cháy và các đối tượng khác.

(3) Điều tra viên, cán bộ điều tra được phân công thực hiện lấy lời khai trong điều tra vụ cháy phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, bám sát quy định của pháp luật và vận dụng đầy đủ, linh hoạt chiến thuật lấy lời khai và phương pháp, thủ thuật tác động tâm lý biện pháp nghiệp vụ của ngành khi tiến hành lấy lời khai để đảm bảo các yêu cầu pháp luật và nghiệp vụ, thu được kết quả cao nhất. Vấn đề này có thể vận dụng linh hoạt tại các văn bản chỉ đạo nghiệp vụ của ngành Công an, nhất là các văn bản mới như Quyết định số 7780/QĐ-BCA-C01 ngày 14/11/2023 Bộ trưởng Bộ Công an ban hành hướng dẫn thực hiện công tác lấy lời khai, hỏi cung bị can của lực lượng Công an nhân dân [3]. Xuất phát từ yêu cầu hoạt động lấy lời khai trong điều tra vụ cháy phải khai thác triệt để những thông tin,

sự hiểu biết của người khai nhằm thu thập thông tin có ý nghĩa phục vụ kết luận nguyên nhân vụ cháy giúp cho hoạt động điều tra, xử lý vụ cháy nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật. Vì vậy, cán bộ lấy lời khai phải đề cao trách nhiệm, không vì gặp khó khăn, phức tạp mà thực hiện nhiệm vụ ngại khó, ngại khổ, đơn giản hoá vụ việc, kết luận nguyên nhân cháy theo ý chủ quan, áp đặt là do sự cố kỹ thuật, do chập điện hoặc không rõ nguyên nhân cho hoàn thành nhiệm vụ.

(4) Tuân thủ quy định của pháp luật trong lấy lời khai của người đại diện cơ sở, hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông bị cháy, người làm chứng và người có liên quan khác trong vụ cháy trong điều tra vụ cháy là hoạt động thu thập thông tin, tài liệu nhằm củng cố chứng cứ, thể hiện trách nhiệm trước pháp luật của người đại diện cơ quan, cá nhân có thẩm quyền điều tra vụ cháy. Việc tiến hành lấy lời khai trong điều tra vụ cháy không chỉ tuân thủ quy định pháp luật mà còn biết vận dụng kiến thức chuyên ngành PCCC và áp dụng chiến thuật, phương pháp, thủ thuật tác động tâm lý cũng như biện pháp nghiệp vụ của ngành Công an để nâng cao chất lượng lấy lời khai. Tuy nhiên, cán bộ lấy lời khai phải phải nhận thức đầy đủ trách nhiệm, giữ vững tư thế, lễ tiết, tác phong, tư cách đạo đức của người cán bộ Công an, trong khi làm việc tiếp xúc với đối tượng khai báo phải tôn trọng quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

(5) Để nâng cao chất lượng lấy lời khai trong điều tra vụ cháy, điều tra viên, cán bộ điều tra được giao nhiệm vụ cần khai thác có hiệu quả các nguồn tin: từ cán bộ kiểm tra về PCCC cung cấp kịp thời thông tin quản lý nhà nước về PCCC như bố trí mặt bằng, chất cháy, việc đầu tư hệ thống báo cháy, chữa cháy; các hoạt động của cơ sở có liên quan đến công tác PCCC; từ chỉ huy chữa cháy cung cấp thông tin về diễn biến tình hình cháy, hoạt động của hệ thống PCCC; tổ chức thực hiện công tác bảo vệ hiện trường vụ cháy, khoanh vùng vùng cháy đầu tiên; xác định dấu vết nóng; từ các chuyên gia tham gia quá trình điều tra vụ cháy đến từ các đơn vị khác nhau, trong đó có các chuyên gia có kiến thức chuyên sâu, kinh nghiệm chuyên môn tư vấn trong khám nghiệm hiện trường, giám định dấu vết cháy, nổ đặc biệt vụ cháy có liên quan đến hệ thống kỹ thuật, hoá chất tại nơi xảy ra vụ cháy…

(6) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực tiến hành lấy lời khai cho cán bộ điều tra trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và Điều tra viên, cán bộ điều tra trong Cơ quan Cảnh sát Điều tra theo hướng chuyên sâu nhất là trong việc lấy lời khai đối với các vụ cháy đặc trưng như: cháy do sự cố điện, cháy gas, cháy xăng dầu…. Do đó, cần hoàn thiện chương trình đào tạo tại các học viện, trường Công an nhân dân đối với cán bộ làm công tác lấy lời khai trong các vụ cháy, xây dựng chương trình đào tạo Điều tra viên, cán bộ điều tra chuyên sâu về điều tra tại hiện trường vụ cháy nói chung và lấy lời khai nói riêng. Đồng thời, trang bị đầy đủ các loại phương tiện để phục vụ công tác lấy lời khai trong các vụ cháy, để từ đó điều tra viên, cán bộ điều tra có thể sử dụng các phương tiện để nâng cao hiệu quả công tác lấy lời khai.

(7) Tăng cường quan hệ phối hợp giữa các lực lượng, đơn vị trong quá trình lấy lời khai, trong đó việc đầu tiên là phối hợp để tập trung vào việc xác định và lấy lời khai của người làm chứng trong quá trình tiến hành công tác điều tra tại hiện trường vụ cháy. Thông qua quá trình lấy lời khai người làm chứng, người bị hại có thể xác định được điểm xuất phát cháy đầu tiên, phạm vi đối tượng nghi vấn có thể gây ra vụ cháy. Chính vì vậy, ngay trong quá trình tiếp nhận tin báo về vụ cháy, chữa cháy, trong quá trình điều tra, cán bộ điều tra trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần phải nhanh chóng xác định người làm chứng, người bị hại, đặc biệt tập trung vào những người có mặt sớm nhất ở hiện trường, người báo cháy, người tham gia chữa cháy, người là cán bộ, nhân viên trong cơ sở, khu vực bị cháy để từ đó, xác định người làm chứng, người bị hại thông báo với cơ quan Cảnh sát Điều tra để nhanh chóng xác định chính xác thông tin những người trên.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 55/2020/TT-BCA ngày 03/6/2020 quy định về phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết các vụ cháy, nổ của lực lượng Công an nhân dân*.

2. Bộ Công an (2023), *Thông tư số 11/2023/TT-BCA ngày 01/3/2023 quy định về quy trình xác minh, giải quyết vụ cháy của lực lượng Công an nhân dân*.

3. Bộ Công an (2023), *Quyết định số 7780/QĐ-BCA-C01 ngày 14/11/2023 Bộ trưởng Bộ Công an ban hành hướng dẫn thực hiện công tác lấy lời khai, hỏi cung bị can của lực lượng Công an nhân dân*.

4. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2018 - 2023), *Báo cáo Tổng kết công tác năm từ năm 2018 đến năm 2023*, Hà Nội.

5. Quốc hội (2015), *Bộ luật Tố tụng hình sự*.

6. Quốc hội (2015), *Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự*.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ... *(Tiếp theo trang 24)*

tốt những nhiệm vụ đặc thù về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Đi kèm với đó là tăng cường năng lực điều hành, quản lý sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm phục vụ tốt nhất những nhiệm vụ trong công tác PCCC&CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị Khóa XIII về "đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*, Hà Nội.

3. Bộ Công an (2023), *Kế hoạch số 131/KH-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về triển khai thực hiện đề án "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"*, Hà Nội.

3. Chính phủ (2024), *Nghị định số 50/2024/NĐ-CP quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC*, Hà Nội.

4. Công an tỉnh Lai Châu (2023), *Báo cáo Tổng kết công tác Công an năm 2023*, Lai Châu.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ VỀ NHỮNG HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Đại úy, ThS TRỊNH THẾ TUẤN
Công an quận Hoàn Kiếm - Công an TP Hà Nội

Tóm tắt: *Bài viết tập trung làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện hiệu quả các kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) tại các cơ sở; phân tích, đánh giá kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện các kiến nghị này trong thời gian qua; từ đó, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác này trong tới gian tới, góp phần chủ động phòng ngừa cháy, nổ, sự cố, tai nạn, thúc đẩy phát triển bền vững.*

Từ khóa: *kiến nghị, hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH.*

Abstract: *The article aims to clarify the significance of effectively implementing recommendations on deficiencies and violations of regulations on fire and rescue at facilities; examine the results of inspection, supervision, and implementation of these recommendations; thereby, propose measures to improve the efficiency of this activity in the future, contributing to proactively preventing fires, explosions, and accidents, promoting sustainable development.*

Keywords: *recommendations, deficiencies, violations of regulations on fire and rescue.*

Ngày nhận bài: *05/8/2024;* ***Ngày thẩm định***: *15/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH là một trong những nội dung được phát hiện, ghi nhận tại kết luận thanh tra, biên bản kiểm tra về PCCC&CNCH của cơ quan quản lý nhà nước, chủ thể có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Quá trình thanh tra, kiểm tra tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở (sau đây gọi chung là cơ sở), Đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện những hạn chế, thiếu sót, vi phạm về PCCC&CNCH của cơ sở, bên cạnh việc xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật, Đoàn còn đưa ra các kiến nghị cụ thể, các biện pháp, giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót, vi phạm đó để người đứng đầu cơ sở thực hiện, trong đó có những biện pháp, giải pháp phải thực hiện ngay; những biện pháp, giải pháp có thời gian để thực hiện và hoàn thành; ngoài ra, các nội dung đã thực hiện tốt thì tiếp tục duy trì thường xuyên.

Có thể khẳng định, những hạn chế, thiếu sót, vi phạm được phát hiện kịp thời thông qua công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC, CNCH và những kiến nghị cụ thể, rõ ràng để người đứng đầu cơ sở khắc phục đã góp phần quan trọng trong thực hiện mục tiêu, đó là: trong công tác PCCC&CNCH phải lấy phòng ngừa là chính, phòng là "xây", chữa là "chống"; lấy phòng là "cơ bản, chiến lược, lâu dài", làm tốt công tác phòng cháy để giảm công tác chữa cháy, CNCH. Bên cạnh đó, Luật PCCC năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013), cụ thể tại khoản 2 Điều 4 "Nguyên tắc phòng cháy và chữa cháy" đã xác định "Trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính; phải tích cực, chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra" [3, 4].

Qua đó cho thấy, việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH của cơ sở có vị trí, ý nghĩa rất quan trọng đối với sự ổn định, an toàn và phát triển của mỗi cơ sở. Từ đó, cũng đặt ra cho các cơ quan quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện nhằm đưa ra các biện pháp, giải pháp phù hợp, có tính khả thi để hướng dẫn người đứng đầu các cơ sở nhanh chóng khắc phục những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH (nếu có), hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

2. Trong năm 2023 vừa qua, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an đã thực hiện 03 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Ngân hàng Phát triển Việt Nam với tổng số 45 đơn vị trực thuộc. Theo đó, đã ghi nhận 146 hạn chế, thiếu sót trong kết luận thanh tra; quá trình thanh tra đã bàn giao cơ quan Công an nơi có đối tượng thanh tra lập biên bản vi phạm và đề xuất người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền trên 267.600.000 đồng. Trong công tác kiểm tra về PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an các địa phương đã kiểm tra được 468.934 lượt cơ sở; phát hiện 94.734 hạn chế, thiếu sót và kiến nghị khắc phục; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 25.227 trường hợp với số tiền phạt là 487 tỷ đồng; tạm đình chỉ 2.335 trường hợp; đình chỉ hoạt động 3.495 trường hợp. Bên cạnh đó, thực hiện tổng rà soát, kiểm tra các loại hình cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao của Bộ Công an, chính quyền và Công an các địa phương đã kiểm tra 11.476.043 lượt hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (chiếm 46,69%), phát hiện 2.295.495 thiếu sót, vi phạm, xử lý 13.699 trường hợp vi phạm với số tiền hơn 18 tỷ đồng; tạm đình chỉ hoạt động 791 trường hợp, đình chỉ hoạt động 238 trường hợp [1]. Trong 6 tháng đầu năm 2024, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức kiểm tra an toàn PCCC&CNCH đối

với 424.295 lượt cơ sở; lập 13.146 biên bản vi phạm hành chính; phát hiện 116.661 hạn chế, thiếu sót và kiến nghị khắc phục [2].

Kết quả trên cho thấy, những hạn chế, thiếu sót, vi phạm sau mỗi cuộc thanh tra, kiểm tra về PCCC&CNCH tại các cơ sở còn nhiều. Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc khắc phục nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả những hạn chế, thiếu sót, vi phạm đã được phát hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện của Công an các địa phương, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động báo cáo lãnh đạo Bộ Công an tham mưu Chính phủ ban hành Công điện số 220/CĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PCCC và nhiều văn bản, Công điện chỉ đạo về công tác này; đồng thời, tham mưu Bộ Công an ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc khắc phục hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH được phát hiện sau thanh tra, kiểm tra; đặc biệt là Điện mật số 23/ĐK-HT ngày 09/4/2023 chỉ đạo Công an các địa phương khẩn trương, nghiêm túc thực hiện việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PCCC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 06/7/2023, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH ban hành Điện mật số 10/ĐK:HT đề nghị Công an các địa phương tiếp tục rà soát, phân loại, đánh giá thực trạng tồn tại, vi phạm về PCCC đối với các công trình, cơ sở hiện hữu còn hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC khó có khả năng khắc phục theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC ở thời điểm đưa vào hoạt động. Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Công an các địa phương, nòng cốt là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an cấp tỉnh đã tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) cùng cấp ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ngành, UBND các cấp phối hợp lực lượng Công an tổ chức triển khai hướng dẫn các cơ sở khắc phục hạn chế, thiếu sót, vi phạm và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về PCCC, CNCH. Công an các địa phương đã ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức đối thoại trực tiếp với cơ sở và người dân, thành lập tổ công tác đến trực tiếp cơ sở để hướng dẫn các giải pháp, biện pháp khắc phục hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH. Tính đến hết tháng 6/2024, Công an các địa phương đã hướng dẫn được 527/5.537 cơ sở thuộc Điều 63a Luật PCCC khắc phục của 21 địa phương; đã tổ chức thẩm định và cấp 7.048 giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC, 5.888 văn bản nghiệm thu về PCCC,...[2].

Bên cạnh những kết quả đạt được, tính đến hết tháng 6/2024, cả nước còn nhiều cơ sở có hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC, CNCH chưa được khắc phục hoặc đang khắc phục, cụ thể như: đối với nhà chung cư còn 1.687 cơ sở tại 32/63 địa phương; đối với nhà trọ, nhà nhiều căn hộ còn 42.813 cơ sở tại 55/63 địa phương; đối với cơ sở là nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao còn 32.157 cơ sở tại 47/63 địa phương; đối với nhà trẻ, trường mầm non tư thục còn 4.351 cơ sở tại 51/63 địa phương; đối với cơ sở khám chữa bệnh còn 1.797 cơ sở tại 48/63 địa phương; đối với cơ sở trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện còn 111 cơ sở tại 38/63 địa phương. Số lượng sơ sở được khắc phục hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH theo Công điện số 220/CĐ-TTg còn chiếm tỷ lệ thấp, cụ thể còn 15.424 cơ sở chưa khắc phục theo Công điện số 220/CĐ-TTg tại 54/63 địa phương;...[2]. Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế chủ yếu do: (1) Các công trình vi phạm quy định về PCCC&CNCH do lịch sử để lại có bất cập về cơ sở hạ tầng, trụ sở các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ không theo quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC nhưng không thể khắc phục được ngay do thiếu kinh phí, đòi hỏi phải có lộ trình thời gian và những giải pháp tổng thể về quy hoạch; (2) Một số hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC, CNCH liên quan đến giao thông dành cho chữa cháy, khoảng cách an toàn, giải pháp ngăn cháy lan, giải pháp thoát nạn và các hệ thống kỹ thuật có liên quan không đáp ứng được so với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động và hiện hành, dẫn đến khó có khả năng khắc phục theo quy định của pháp luật; (3) Công an một số địa phương chưa thực sự chủ động, quyết liệt hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ sở khắc phục tồn tại, vi phạm về PCCC, không kiên quyết xử lý vi phạm về PCCC&CNCH đối với các cơ sở chây ỳ không khắc phục các hạn chế, thiếu sót, vi phạm, dẫn đến số lượng cơ sở đã khắc phục xong chưa cao; (4) Lãnh đạo, chỉ huy Công an các địa phương chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ, chiến sỹ, chưa kịp thời phát hiện, chấn chỉnh vi phạm của cán bộ, chiến sỹ khi thực hiện nhiệm vụ; một số lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác PCCC&CNCH; (5) Một số chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH của cơ quan chức năng;...

3. Cùng với quá trình đô thị hóa, hội nhập và phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, những định hướng cụ thể của Đảng, Nhà nước, Chính phủ trong phát triển sản xuất, kinh doanh các chuỗi hàng hóa; các cơ sở, doanh nghiệp thời gian tới sẽ tiếp tục có nhiều thời cơ, cơ hội để mở rộng thị trường, quy mô và phát triển. Qua phân tích, đánh giá kết quả thanh tra, kiểm tra về PCCC&CNCH cũng như kết quả thực hiện các kiến nghị của cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC thời gian vừa qua cho thấy, còn nhiều hạn chế, thiếu sót, vi phạm chưa được thực hiện hoặc đang thực hiện nhưng không bảo đảm tiến độ, thời gian đề ra. Theo đó, để tiếp tục triển khai hiệu quả công tác này trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tập trung vào một số nội dung sau:

(1) Cục Cảnh sát PCCC&CNCH là đơn vị nòng cốt tham mưu lãnh đạo Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo Công an các địa phương hướng dẫn các chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, hộ kinh doanh thực hiện hiệu quả các kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC, CNCH đã được thanh tra, kiểm tra phát hiện, cụ thể như:

Tiếp tục tập trung thực hiện và tham mưu UBND cùng cấp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015, Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020, Quyết định số 1492/QĐ-TTg ngày 10/9/2021, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/1/2023 và các Công điện của Thủ tướng Chính phủ; Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc đánh giá kết quả 10 tháng thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg theo Thông báo số 475/TB-VPCP ngày 18/11/2023 của Văn phòng Chính phủ. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các bộ, ban, ngành trong lãnh đạo,

chỉ đạo thực hiện công tác này; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá, kiểm điểm kết quả thực hiện.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, bổ sung, xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC&CNCH bảo đảm sự liên kết với các ngành, nghề, lĩnh vực có liên quan; đồng thời bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và khả thi để làm cơ sở vững chắc cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân trong công tác PCCC&CNCH, cũng như trong giải quyết hiệu quả những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH đối với cơ sở có vi phạm mà thực tiễn đang đặt ra.

Tăng cường kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, nắm tình hình tiến độ của Công an các địa phương trong việc hướng dẫn cơ sở thực hiện kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH. Thông qua các báo cáo định kỳ của Công an các địa phương, phân tích, đánh giá kỹ lưỡng kết quả đạt được, đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc, đề xuất của Công an các địa phương trong quá trình thực hiện để nghiên cứu trả lời, hướng dẫn nếu thuộc thẩm quyền, nếu vượt thẩm quyền thì tham mưu, đề xuất lãnh đạo Bộ Công an có biện pháp, giải pháp chỉ đạo định hướng, hướng dẫn Công an các địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

(2) Đối với Công an các địa phương, nòng cốt là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện:

Tham mưu chính quyền địa phương cùng cấp tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan cấp trên, đặc biệt là các chỉ đạo liên quan đến thực hiện kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH của các cơ sở đã được thanh tra, kiểm tra phát hiện. Đẩy mạnh việc phối hợp với các cơ quan xây dựng, điện lực, cấp nước... để khắc phục triệt để các vi phạm có liên quan đến thoát nạn, ngăn cháy lan, an toàn điện, điều kiện phục vụ công tác chữa cháy kịp thời, hiệu quả.

Lãnh đạo, chỉ huy Công an các cấp phụ trách công tác PCCC&CNCH cần nêu cao hơn nữa tinh thần, trách nhiệm trong giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy trình, trình tự, nội dung kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về PCCC&CNCH của cán bộ do mình quản lý. Trong đó đặc biệt chú ý đến những hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra có đề xuất các biện pháp xử lý, kết quả khắc phục hạn chế, thiếu sót, vi phạm sau kiểm tra đối với các cơ sở thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời, chỉ đạo cán bộ kiểm tra kiên quyết xử lý nghiêm người đứng đầu cơ sở chây ỳ không chấp hành kiến nghị hoặc thực hiện mà không bảo đảm tiến độ đề ra theo đúng quy định của pháp luật.

Cán bộ Công an các cấp được giao nhiệm vụ quản lý địa bàn, cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC cần nghiên cứu, nắm rõ chức năng, nhiệm vụ được giao và những định hướng, hướng dẫn khắc phục hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH của cơ quan cấp trên; theo đó, chủ động hướng dẫn người đứng đầu cơ sở có vi phạm thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc, triệt để các kiến nghị về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH. Đồng thời, thường xuyên nắm chắc địa bàn, kịp thời hướng dẫn cơ sở tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình khắc phục cũng như trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân; chú trọng tuyên truyền các biện pháp, kỹ năng về PCCC, kỹ năng thoát nạn, thoát hiểm và kỹ năng xử lý các tình huống khi có sự cố cháy, nổ xảy ra; tiếp tục tuyên truyền, vận động hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy lắp đặt hệ thống cảnh báo cháy sớm, trang bị phương tiện PCCC tại chỗ, dụng cụ, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; mở lối thoát hiểm, thoát nạn thứ 2,... nhằm bảo đảm an toàn và kịp thời xử lý khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

(3) Đối với Công an cấp xã:

Phối hợp Đội/Tổ Cảnh sát PCCC&CNCH Công an cấp huyện tham mưu UBND cùng cấp tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi địa bàn quản lý các biện pháp, giải pháp bảo đảm an toàn PCCC và thoát nạn theo đúng chỉ đạo của Bộ Công an, hướng dẫn của chính quyền, Công an địa phương cấp tỉnh, cấp huyện. Trong đó đặc biệt chú ý hướng dẫn và thực hiện quyết liệt các giải pháp cấp thiết, tăng cường về thoát nạn, ngăn cháy lan và trang bị phương tiện PCCC&CNCH.

Tăng cường tuần tra, giám sát hoạt động của các cơ sở trên địa bàn quản lý, đặc biệt là các cơ sở có hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH, các cơ sở bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động, kịp thời phát hiện nếu thấy cơ sở sai phạm, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

Nâng cao tinh thần tự học tập, nghiên cứu, tìm hiểu các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH; nghiên cứu và nắm vững vị trí, vai trò, chức trách, nhiệm vụ được giao trong công tác PCCC&CNCH, từ đó, tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

(4) Đối với người đứng đầu cơ sở:

Chấp hành và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH; đặc biệt là các kiến nghị, yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan chức năng về những hạn chế, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC&CNCH. Đồng thời, chủ động phối hợp và thường xuyên trao đổi, báo cáo kết quả khắc phục, khó khăn, vướng mắc đến cơ quan Công an quản lý trực tiếp để được hướng dẫn và xử lý kịp thời, hiệu quả.

Tự tìm hiểu, học tập nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình trong công tác PCCC&CNCH tại cơ sở do mình quản lý. Hàng năm, chủ động bố trí đầy đủ nguồn kinh phí duy trì hoạt động của các hệ thống, phương tiện PCCC&CNCH đã được trang bị; tổ chức các hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở do mình quản lý bảo đảm bài bản, khoa học và theo đúng quy định của pháp luật.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2024), *Báo cáo số 28/BC-BCA-C07 ngày 28/1/2024 của Bộ Công an về tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2024 của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH*, Hà Nội.

2. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2024), *Báo cáo số 709/BC-C07-P1 ngày 10/7/2024 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH sơ kết 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2024 của PCCC&CNCH*, Hà Nội.

3. Quốc hội (2001), *Luật Phòng cháy và chữa cháy*, Hà Nội.

4. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thượng tá, TS NGUYỄN ĐỨC ÁNH
Trưởng Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học PCCC

***Tóm tắt**: Trên cơ sở nghiên cứu các quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật trong kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy (PCCC), bài viết đề xuất một số giải pháp để hoàn thiện pháp luật về kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.*

***Từ khóa**: hoàn thiện pháp luật, kiểm định phương tiện, PCCC&CNCH.*

***Abstract**: Based on the study of legal provisions and practical enforcement of the laws in the inspection of fire and rescue equipment, the article recommends a number of solutions to improve the laws on the inspection of fire and rescue equipment to enhance the effectiveness of state management in this field.*

***Keywords**: improvement of the laws, inspection of equipment, fire and rescue.*

***Ngày nhận bài**: 04/8/2024; **Ngày thẩm định**: 10/8/2024; **Ngày duyệt đăng**: 05/9/2024.*

1. Phương tiện PCCC là các sản phẩm máy móc, thiết bị, dụng cụ, hóa chất… phục vụ cho hoạt động PCCC&CNCH. Đây là các phương tiện kỹ thuật chuyên dùng, được cả lực lượng thực thi pháp luật, các cơ quan, doanh nghiệp cũng như người dân sử dụng trong việc đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe, cũng như tài sản của nhà nước và người dân. Phương tiện PCCC sử dụng ở Việt Nam có nguồn gốc rất đa dạng, cả từ nguồn sản xuất trong nước và chủ yếu từ nguồn nhập khẩu từ nhiều nước trên thế giới với những tiêu chuẩn quản lý chất lượng khác nhau. Vì vậy, pháp luật về PCCC quy định các phương tiện PCCC&CNCH được sản xuất mới, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phải được kiểm định kỹ thuật và cấp Giấy chứng nhận kiểm định trước khi đưa vào lưu thông và sử dụng.

2. Theo số liệu thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, trong giai đoạn từ năm 2019 đến 2023, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã cấp 38.090 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC, với hơn 31.300.000 tem kiểm định được cấp cho các loại phương tiện PCCC&CNCH. Các hoạt động kiểm định đã được cơ quan chức năng thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Luật PCCC; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Nghị định 79/2014/NĐ-CP, Nghị định 136/2020/NĐ-CP, Nghị định 50/2024/NĐ-CP của Chính phủ; các Thông tư hướng dẫn của Bộ Công an và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử nghiệm các loại phương tiện PCCC&CNCH. Thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC&CNCH đã được triển khai trực tuyến mức độ 4 trên cổng dịch vụ công của Bộ Công an đảm bảo công khai, minh bạch và thuận lợi cho doanh nghiệp.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên, nhiều khó khăn vướng mắc đã nảy sinh, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác kiểm định cần có giải pháp đồng bộ để giải quyết. Trong đó, hoàn thiện các quy định của pháp luật để cụ thể hóa các chủ trương của nhà nước và huy động được tiềm lực của xã hội là giải pháp then chốt để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về kiểm định phương tiện PCCC&CNCH.

Theo khoản 5 Điều 48 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có chức năng *"kiểm tra, kiểm định kỹ thuật và chứng nhận phù hợp đối với phương tiện, thiết bị, hàng có yêu cầu nghiêm ngặt về phòng cháy và chữa cháy theo quy định"*. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ trên, Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 và Nghị định 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ đã quy định cụ thể về nội dung, phương thức kiểm định; phương pháp lấy mẫu; hồ sơ đề nghị kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định; thời hạn giải quyết hồ sơ; thẩm quyền và phân cấp kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định; danh mục phương tiện phải kiểm định... cũng như trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan. Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định cụ thể về tem kiểm định phương tiện PCCC, bao gồm: 06 mẫu tem A, B, C, D, E, G áp dụng cho các loại phương tiện cụ thể; công tác tổ chức in, phát hành và quản lý tem kiểm định phương tiện PCCC. Thông tư số 02/2021/TT-BTC ngày 08/01/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu phí kiểm định phương tiện PCCC. Đồng thời, Bộ Công an cũng phối hợp với các cơ quan chức năng ban hành hơn 70 quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử nghiệm các loại phương tiện PCCC&CNCH. Ngoài ra, từ năm 2020, Nghị định 136/2020/NĐ-CP cũng đã cụ thể hóa chủ trương xã hội hóa công tác kiểm định phương tiện PCCC thông qua việc quy định cụ thể về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định phương tiện; cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và con người bảo đảm cho hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định phương tiện PCCC của các doanh nghiệp.... Đây là các cơ sở pháp lý quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động kiểm định phương tiện PCCC&CNCH.

Có thể khẳng định, các quy định của pháp luật về công tác kiểm định phương tiện PCCC hiện nay là tương đối đầy đủ, các

văn bản hướng dẫn thực hiện cũng thường xuyên được sửa đổi, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tiễn tình hình phát triển kinh tế, xã hội trong và ngoài nước, cũng như trình độ phát triển khoa học, công nghệ trên thế giới.... Tiềm lực khoa học, công nghệ và nhân lực xã hội cũng đã được huy động phục vụ các hoạt động kiểm định với 14 doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định phương tiện PCCC, các doanh nghiệp này cũng đã tiến hành thử nghiệm, kiểm định cho trên 18 triệu phương tiện, mẫu phương tiện theo giấy phép.... Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm định phương tiện PCCC cũng phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc, điển hình như: 1) chưa quy định về chu kỳ kiểm định và kiểm định bất thường đối với các loại phương tiện PCCC; 2) chưa quy định cụ thể về tiêu chuẩn, số lượng kiểm định viên và danh mục thiết bị kiểm định đạt chuẩn cho từng loại phương tiện hoặc loại thông số kỹ thuật; 3) chưa quy định cơ chế, trách nhiệm giám sát thường xuyên và định kỳ của cơ quan chức năng đối với các cơ sở đã được cấp giấy đủ điều kiện hoạt động kiểm định; 4) chưa quy định việc khai báo cơ sở dữ liệu liên thông giữa đơn vị nhập khẩu, đơn vị sản xuất, đơn vị kiểm định với cơ quan quản lý nhà nước về công tác kiểm định; 5) chưa có quy định cụ thể để khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nguồn lực tham gia hoạt động kiểm định...

3. Để góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về kiểm định phương tiện PCCC và giải quyết những hạn chế, bất cập nêu trên, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục nghiên cứu bổ sung các luận cứ khoa học và thực tiễn để Luật hóa chủ trương xã hội hóa hoạt động kiểm định phương tiện PCCC đã được đề cập trong dự thảo Luật PCCC&CNCH đang trình Quốc hội thông qua cho các tổ chức doanh nghiệp. Theo đó tại điểm c, Khoản 1, Điều 56 quy định "Kiểm định phương tiện PCCC" là lĩnh vực kinh doanh dịch vụ PCCC, là ngành nghề kinh doanh có điều kiện; Khoản 9, Điều 45 quy định lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có nhiệm vụ "quản lý hoạt động kiểm định phương tiện PCCC"; Khoản 5, Điều 56 "Chính phủ quy định chi tiết nội dung, trình tự, hồ sơ, thời hạn, thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề về PCCC, xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC"; Khoản 4, Điều 56 quy định "Cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH cấp xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC trước khi đi vào hoạt động"; Điều 57 quy định: Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế đầu tư, tài trợ cho hoạt động PCCC&CNCH. Đây là những bổ sung quan trọng trong sửa đổi Luật PCCC&CNCH, là cơ sở để Chính phủ cụ thể hóa hoạt động kiểm định trong các nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện Luật sau khi được thông qua.

Hai là, trong quá trình xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật sau khi có hiệu lực, cần nghiên cứu bổ sung các quy định về quản lý và tổ chức hoạt động kiểm định theo hướng: Quy định cụ thể danh mục các loại phương tiện PCC&CNCH phải kiểm định định kỳ và thời hạn kiểm định định kỳ, như: phương tiện chữa cháy cơ giới, hóa chất chữa cháy, phương tiện cứu người, các thiết bị báo cháy, chữa cháy, thông tin liên lạc... nhằm đảm bảo thời hạn sử dụng của một số loại phương tiện theo thực tế; quy định cụ thể thẩm quyền, nội dung, phương thức, quy trình và thủ tục thực hiện kiểm định phương tiện PCCC&CNCH; quy định về điều kiện, năng lực của đơn vị kiểm định cũng như việc cấp và thu hồi chứng chỉ kiểm định viên; quy định cụ thể về hành vi và chế tài xử phạt vi phạm đối với các cá nhân, tổ chức, cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm định phương tiện PCCC&CNCH; quy định về thừa nhận kết quả thử nghiệm và kiểm định quốc tế.... Trong đó, cần hướng dẫn cụ thể việc quản lý chất lượng đối với các phương tiện, sản phẩm và chất chống cháy mà Nghị định 50/2024/NĐ-CP đã loại bỏ ra khỏi danh mục phương tiện phải kiểm định về PCCC theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP, như: cấu kiện ngăn cháy, vách chống cháy, rèm ngăn cháy, cửa ngăn cháy ...

Ba là, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện sửa đổi và ban hành các Thông tư cụ thể về quản lý và tổ chức hoạt động kiểm định phương tiện PCCC&CNCH. Trong đó cụ thể hóa nội dung, quy trình quản lý như: công bố tiêu chuẩn, năng lực của tổ chức kiểm định, tiêu chuẩn của kiểm định viên; quy định về đánh giá năng lực của tổ chức và sát hạch cấp chứng chỉ kiểm định viên; quy định về việc công bố công khai các cá nhân, tổ chức đủ năng lực và các cá nhân, tổ chức vi phạm...; ban hành danh mục máy móc, thiết bị phục vụ kiểm định theo từng loại phương tiện; ban hành các quy trình kỹ thuật kiểm định, các tiêu chuẩn áp dụng, các bước thực hiện, biểu mẫu dùng trong kiểm định và chu kỳ kiểm định cho từng loại phương tiện PCCC.... cũng như quy định về các hoạt động của tổ chức kiểm định, hoạt động của kiểm định viên; quy định về cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề kiểm định viên theo các nhóm phương tiện.... Đồng thời chú trọng các quy định về tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về chất lượng phương tiện PCCC&CNCH; đầu tư xây dựng hệ thống thử nghiệm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh ngay tại nơi sản xuất, nhập khẩu ...

Bốn là, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các phương tiện PCCC&CNCH. Trong đó cần chú trọng việc phối hợp với Bộ Xây dựng để ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định chi tiết về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử nghiệm đối với các phương tiện và sản phẩm chống cháy mà Nghị định 50/2024/NĐ-CP đã lược bỏ khỏi danh mục phương tiện bắt buộc phải kiểm định, như: vật liệu chống cháy; cửa ngăn cháy, vách, rèm chống cháy; ống gió chống cháy; các chất ngâm tẩm chống cháy, sơn chống cháy... để quản lý chất lượng cho nhóm sản phẩm này. Ngoài ra, cần nghiên cứu xây dựng các tiêu chuẩn về chức danh nghề nghiệp đối với các kiểm định viên, quy định phân hạng kiểm định viên theo trình độ năng lực, kinh nghiệm công tác; cũng như yêu cầu về đào tạo, sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề theo các chuẩn quốc tế.

Năm là, tăng cường hợp tác quốc tế để trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, triển khai cụ thể các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Trên cơ sở trao đổi, nghiên cứu quy định của các tổ chức quốc tế về kiểm định, cần bổ sung quy định về việc đào tạo và cấp chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực PCCC nói chung và chứng chỉ kiểm định viên về phương tiện PCCC cho các cá nhân là người nước ngoài có đủ trình độ, năng lực và kinh nghiệm. Đồng thời tăng cường công tác phối hợp với

(Xem tiếp trang 45)

CÁC GIẢI PHÁP NGĂN CHÁY, CHỐNG CHÁY LAN TRONG NHÀ SẢN XUẤT - MỘT SỐ LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PCCC

Thượng tá, TS KHÚC QUANG TRUNG
Phó trưởng Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Thời gian gần đây, trên cả nước liên tiếp xảy ra các vụ cháy lớn, đặc biệt là tại cơ sở công nghiệp, gây hậu quả nặng nề. Có thể thấy, việc đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC), ngăn cháy, chống cháy lan nhà sản xuất có vai trò hết sức quan trọng. Chính vì vậy, bài báo đưa ra các giải pháp phòng chống cháy lan và một số lưu ý trong quá trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với nhà sản xuất.*

Từ khóa: *nhà sản xuất, ngăn cháy, chống cháy lan.*

Abstract: *In recent years, a series of large fires occurred nationwide, especially in industrial facilities, leading to serious consequences. It is clear that ensuring fire safety and preventing fire from spreading in manufacturing facilities play a crucial role. Therefore, this article provides measures to prevent fire spread and discusses some important factors in approving fire safety designs for these facilities.*

Keywords*: manufacturing facilities, fire prevention, fire spread prevention.*

Ngày nhận bài*: 31/7/2024;* ***Ngày thẩm định****: 07/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng****: 05/9/2024.*

1. Đặt vấn đề

Theo mục 1.4.42 QCVN 06:2022 Nhà sản xuất là nhà mà bên trong có các hoạt động sản xuất công nghiệp và bảo đảm các điều kiện cần thiết cho con người làm việc và vận hành các thiết bị công nghệ [1]. Phần lớn các nhà sản xuất đều làm bằng kết cấu khung thép, mái tôn có giới hạn chịu lửa thấp, dễ bị sụp đổ khi xảy ra cháy. Nhà sản xuất thường có diện tích lớn, trong nhà sản xuất bố trí các khu vực có công năng khác nhau như: văn phòng làm việc, phòng kỹ thuật... Các chủ đầu tư xây dựng sẵn để cho thuê nhưng chưa biết được tính chất hoạt động của cơ sở nên khi khai thác sử dụng, hệ thống PCCC thường không phù hợp với công năng của từng ngành, nghề, do đó khi có cháy xảy ra không được phát hiện kịp thời và chữa cháy kém hiệu quả. Theo số liệu của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, tại hội nghị phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn, số vụ cháy lớn chiếm khoảng 0,86% nhưng thiệt hại về người và tài sản do cháy lớn gây ra rất nghiêm trọng khoảng 66,37% tổng thiệt hại do cháy gây ra, ảnh hưởng đến tình hình ổn định an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây tổn thất lớn về kinh tế và môi trường. Cháy lớn thường xảy ra tại các cơ sở trong các khu công nghiệp, khu chế xuất. Nguyên nhân dẫn đến cháy lan, cháy lớn trong nhà xưởng sản xuất là do tập trung số lượng hàng hóa lớn, đa dạng và có nhiều chất dễ cháy nên luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy lớn xảy ra. Để tận dụng tối đa khoảng không và diện tích của kho xưởng, hàng hoá, vật tư trong các kho được sắp xếp dày đặc và chất cao, gây cản trở tầm nhìn nên khi xảy cháy khó phát hiện, khi phát hiện được thì đám cháy đã lan rộng, lực lượng chữa cháy cơ sở không đủ khả năng dập cháy. Bên cạnh đó, các bộ phận ngăn cháy không có hoặc có nhưng không được duy trì các điều kiện an toàn trong quá trình hoạt động sẽ cháy lan rất nhanh. Ngoài ra, đám cháy còn lan chuyền theo các hệ thống đường ống công nghệ trong các nhà sản xuất. Do đó, các giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan đối với nhà sản xuất là rất quan trọng. Theo Điều 5 Nghị định 136/2020/NĐ-CP, các giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan là các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở nói chung và nhà sản xuất nói riêng [3]. Mục 4 QCVN 06/2022 cũng đưa ra các yêu cầu nhằm ngăn chặn cháy lan [1]. Chính vì vậy, bài báo đưa ra các giải pháp phòng chống cháy lan và một số lưu ý trong quá trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với nhà sản xuất.

2. Các giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan trong nhà sản xuất

* Diện tích khoang cháy và số tầng lớn nhất cho phép: Phải đảm bảo diện tích khoang cháy và số tầng lớn nhất cho phép của các nhà sản xuất theo quy định tại Phụ lục H QCVN 06:2022/BXD. Giữa hai khoang cháy phải được ngăn cách với nhau bởi các tường ngăn cháy và (hoặc) sàn ngăn cháy hoặc mái ngăn cháy, với giới hạn chịu lửa của các kết cấu ngăn chia bảo đảm việc đám cháy không lan ra ngoài khoang cháy trong suốt thời gian đám cháy.

* Ngăn cháy giữa các khu vực có công năng khác nhau:

Các phần nhà và các gian phòng thuộc các nhóm nguy hiểm cháy theo công năng khác nhau phải được ngăn cách với nhau bằng các bộ phận ngăn chia với giới hạn chịu lửa và cấp nguy hiểm cháy kết cấu theo quy định hoặc ngăn cách nhau bằng bộ phận ngăn cháy có giới hạn chịu lửa tối thiểu EI 45 đối với nhà có bậc chịu lửa I đến III; tối thiểu EI 15 đối với nhà có bậc chịu lửa IV; hoặc giải pháp ngăn cháy tương đương khác, trừ

khi có quy định khác trong quy chuẩn này hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành. Khi đó, yêu cầu đối với các kết cấu ngăn cách và bộ phận ngăn cháy này được xem xét có kể đến tính nguy hiểm cháy theo công năng của các gian phòng, giá trị tải trọng cháy, bậc chịu lửa và cấp nguy hiểm cháy kết cấu của nhà. Đối với một tầng nhà có từ hai công năng khác nhau trở lên, trong đó có một công năng chính chiếm tối thiểu 90% diện tích sàn tầng và các công năng còn lại là phụ trợ cho công năng chính, cho phép không cần phân chia các khu vực thuộc các nhóm nguy hiểm cháy theo công năng khác nhau bằng bộ phận ngăn cháy, khi đó toàn bộ tầng nhà này phải tuân thủ các yêu cầu an toàn cháy tương ứng với nhóm nguy hiểm cháy theo công năng chính.

Kho bố trí trong nhà sản xuất: Các gian phòng kho có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ C1, C2 và C3 trong nhà sản xuất phải được ngăn cách với các khu vực khác bằng vách ngăn cháy loại 1 và sàn ngăn cháy không kém hơn loại 3. Đối với các kho cất trữ hàng bằng giá đỡ cao tầng phải ngăn cách bằng tường ngăn cháy loại 1 và sàn ngăn cháy loại 1. Đối với những gian phòng kho này, nếu cất giữ thành phẩm có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ C1, C2 và C3 đặt trong nhà sản xuất thì phải có tường bao ngoài.

Kho bố trí trong nhà ở, nhà công cộng: Các gian sản xuất, gian kỹ thuật và gian kho (nhóm nguy hiểm cháy theo công năng F5) có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ C1 đến C3 được đặt trong nhà ở và nhà công cộng, nếu không có quy định gì khác thì ít nhất phải được ngăn cách với các gian phòng và hành lang khác như sau: Với nhà có bậc chịu lửa I ngăn cách bằng vách ngăn cháy loại 1 và sàn ngăn cháy không kém hơn loại 2; Với nhà có bậc chịu lửa II, III, IV ngăn cách bằng vách ngăn cháy loại 1 và sàn ngăn cháy không kém hơn loại 3; Không cho phép đặt gian phòng kho, gian sản xuất, phòng thí nghiệm và tương tự có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ C1, C2 và C3 hoặc cao hơn trong nhà khác dự kiến có từ 50 người sử dụng đồng thời trở lên; Các gian phòng sản xuất, phòng kỹ thuật và phòng kho có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ C4, đặt trong nhà ở hoặc nhà công cộng thì phải được ngăn cách với các phòng khác và hành lang bằng các vách ngăn cháy không kém hơn loại 2

Ngăn cháy máy biến áp với công trình: MBA dầu trong nhà phải đặt trong buồng riêng ở tầng một (còn gọi là tầng trệt) được ngăn cách với phòng khác và có cửa mở trực tiếp ra phía ngoài nhà. Không cần làm hố thu dầu cho TBA trong nhà riêng biệt, TBA liền với nhà sản xuất hoặc bên trong nhà sản xuất, trong các ngăn đặt MBA, máy cắt dầu và thiết bị có dầu có khối lượng dầu trong một thùng đến 600kg, khi các ngăn này ở tầng một (tầng trệt) và có cửa mở ra phía ngoài. Phải xây hố thu dầu hoặc gờ chắn dầu, bằng vật liệu không cháy để giữ được 20% khối lượng dầu khi khối lượng dầu trong một thùng lớn hơn 600kg.

* Ngăn cháy giữa các phòng hạng A hoặc B

Trong các nhà thuộc nhóm F5, nếu yêu cầu công nghệ cho phép, cần bố trí các gian phòng hạng A và B ở gần tường ngoài, còn trong các nhà nhiều tầng, cần bố trí các gian phòng này ở các tầng phía trên. Tại các cửa đi trong các bộ phận ngăn cháy dùng để ngăn các gian phòng hạng A hoặc B với các không gian khác như: phòng có hạng khác với hạng A hoặc B, hành lang, buồng thang bộ và sảnh thang máy, phải bố trí các khoang đệm luôn có áp suất không khí dương như yêu cầu nêu trong Phụ lục D- QCVN 06:2022/BXD[1]. Không được phép bố trí các khoang đệm chung cho hai gian phòng trở lên cùng có hạng A hoặc B. Trong các gian phòng có hạng nguy hiểm cháy nổ A và B phải lắp đặt các tấm che ngoài dễ bung.Trong trường hợp không đủ diện tích để làm các tấm che ngoài dễ bung bằng kính thì cho phép sử dụng những dạng vật liệu sau (nhưng phải là vật liệu không cháy)

* Ngăn cháy giữa các khu vực bố trí dây chuyên công nghệ có hạng nguy hiểm cháy nổ khác nhau

Khi bố trí chung trong một nhà hoặc một gian phòng các dây chuyền công nghệ có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ khác nhau thì phải có các giải pháp ngăn chặn sự lan truyền của sự cháy và nổ giữa các dây chuyền đó. Hiệu quả ngăn chặn của các giải pháp đó phải được xem xét đánh giá trong phần công nghệ của dự án. Nếu các giải pháp được lựa chọn không bảo đảm hiệu quả ngăn chặn thì các dây chuyền công nghệ với hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ khác nhau phải được bố trí trong các gian phòng riêng và được ngăn cách phù hợp với các yêu cầu trong Phụ lục E[1].

* Đường ống kỹ thuật, cáp

Khi bố trí các đường ống kỹ thuật, đường cáp đi xuyên qua các kết cấu tường, sàn, vách, thì chỗ tiếp giáp giữa các đường ống, đường cáp với các kết cấu này phải được chèn bịt hoặc xử lý thích hợp để không làm giảm các chỉ tiêu kỹ thuật về cháy theo yêu cầu của kết cấu. Không cho phép bố trí các kênh, giếng và đường ống vận chuyển khí cháy, hỗn hợp bụi – khí cháy, chất lỏng cháy, chất và vật liệu cháy xuyên qua các tường và sàn ngăn cháy loại 1. Đối với các kênh, giếng và đường ống để vận chuyển các chất và vật liệu khác với các loại nói trên thì tại các vị trí giao cắt với các bộ phận ngăn cháy này phải có thiết bị tự động ngăn cản sự lan truyền của các sản phẩm cháy theo các kênh, giếng và ống dẫn.

Ngoài ra, các yêu cầu về ngăn cháy theo phương đứng của nhà và ngăn cháy hành lang giữa thoát nạn phải đảm bảo các yêu cầu QCVN 06-2022/BXD.

3. Một số lưu ý khi thẩm duyệt thiết kế về PCCC

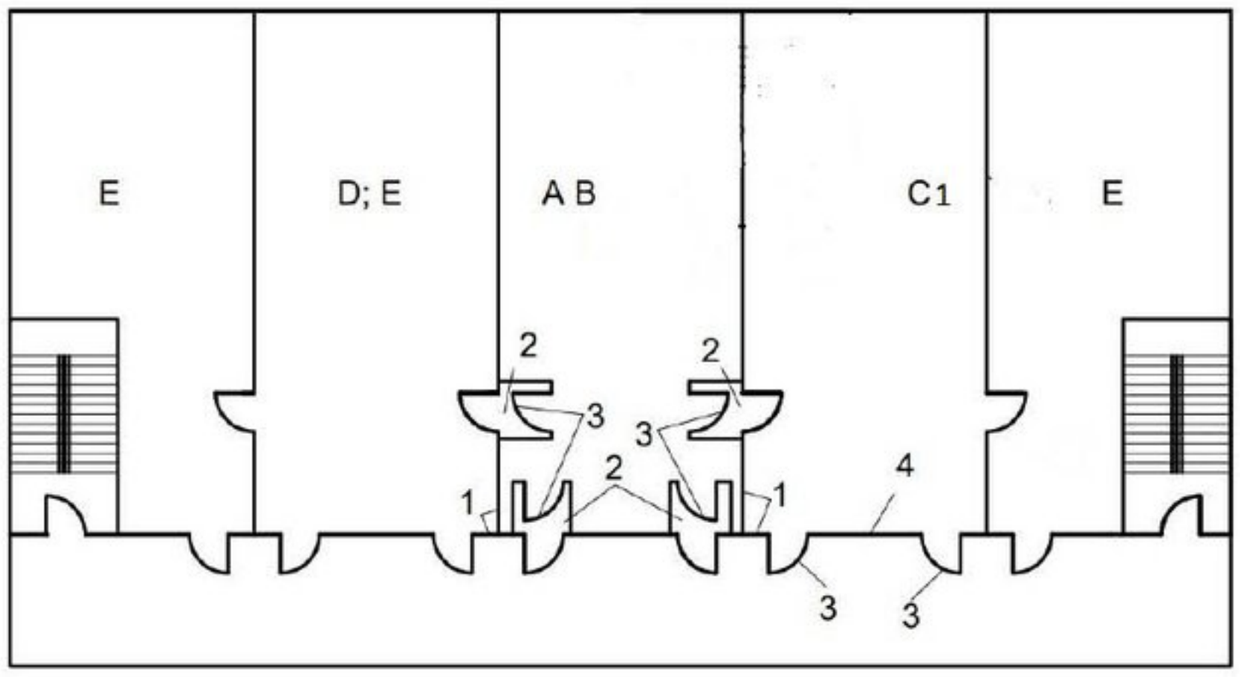
Một là, xác định công năng phụ trợ trong nhà sản xuất nhằm ngăn cháy giữa các khu vực có công năng khác nhau. Theo TCVN 4604: 2012 xí nghiệp công nghiệp- nhà sản xuất- tiêu chuẩn thiết kế, nhà sản xuất được chia thành 02 khu vực với các công năng như sau: công năng sản xuất gồm xưởng sản xuất chính, các công trình kỹ thuật (đường hầm, kênh, cầu cạn, xilô...), nhà kho; công năng phụ trợ gồm: phòng phục vụ sinh hoạt, phòng quản đốc, phòng kỹ thuật, phòng đặt thiết bị phụ trợ khác... Như vậy, đối với một tầng nhà sản xuất có từ hai công năng khác nhau trở lên, các công năng phụ trợ như phòng phục vụ sinh hoạt, phòng quản đốc, phòng kỹ thuật... chiếm tối đa 10% diện tích sàn tầng, cho phép không cần phân chia các khu vực thuộc các nhóm nguy hiểm cháy theo công năng khác nhau bằng bộ phận ngăn cháy.

Hai là, diện tích lỗ mở phải đảm bảo yêu cầu quy định an toàn PCCC: Tổng diện tích lỗ mở trong các bộ phận ngăn cháy, trừ kết cấu bao che của các giếng thang máy, không được vượt quá 25% diện tích của bộ phận ngăn cháy đó. Trong quá trình công nghệ suất xuất, các dây chuyền công nghệ được bố trí liên hoàn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Điển hình, đó là quá trình vận chuyển chất cháy rắn. Quá trình này có thể áp dụng

trong nhiều ngành công nghiệp, bao gồm công nghiệp thực phẩm, hóa chất, xây dựng, quặng và khoáng sản, năng lượng và nhiều lĩnh vực khác. Quá trình vận chuyển chất cháy rắn là quá trình di chuyển chất cháy rắn từ một vị trí đến vị trí khác trong quá trình sản xuất, chế biến, hoặc vận hành công nghiệp. Hiện nay, phương pháp phổ biến vận chuyển chất rắn trong nhà sản xuất là hệ thống băng tải để tối ưu hóa hiệu suất và an toàn trong quá trình vận chuyển [6]. Trong trường hợp này, đối với công trình nhà công nghiệp cho phép sử dụng màn nước Drencher kết hợp với tường ngăn cháy để phân khoang cháy, diện tích phần được ngăn cháy bằng màn nước không được quá 25% diện tích tường ngăn cháy.

Ba là, máy biến áp dầu trong nhà sản xuất phải được đặt trong buồng riêng ở tầng 1 và được ngăn cách với các phòng khác có cửa mở trực tiếp ra ngoài. Theo mục III.2.82 của Tiêu chuẩn ngành 11 TCN 20-2006 Quy phạm trang bị điện - Trang bị phân phối và trạm biến áp, Nhà và buồng phân phối, buồng MBA phải có bậc chịu lửa I hoặc II.

Bốn là, ngăn cháy giữa các khu vực bố trí dây chuyên công nghệ có hạng nguy hiểm cháy nổ khác nhau. Trong quá trình công nghệ suất xuất, công đoạn sơn, sấy sử dụng dung môi hữu cơ được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực kinh tế và công nghiệp. Bằng các phương pháp sơn khác nhau, vật liệu có thể tránh được các tác động ăn mòn và đồng thời tạo vẻ đẹp bên ngoài cho chúng. Tuy nhiên quá trình sơn, sấy sử dụng dung môi hữu cơ còn là một quá trình công nghệ có khả năng gây nguy hiểm cháy nổ cao. Trong thành phần của sơn thường có khoảng 50-60% hoặc thậm chí 70-80% dung môi dễ bay hơi. Do vậy, hơi dung môi dễ dàng kết hợp với không khí có khả năng tạo thành hỗn hợp nguy hiểm cháy nổ. Đây là các khu vực bố trí dây chuyền công nghệ có hạng nguy hiểm cháy nổ khác nhau. Do đó, chúng ta phải có các giải pháp ngăn chặn sự lan truyền của sự cháy và nổ giữa các dây chuyền đó. Nếu các giải pháp được lựa chọn không bảo đảm hiệu quả ngăn chặn thì các dây chuyền công nghệ với hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ khác nhau phải được bố trí trong các gian phòng riêng và được ngăn cách phù hợp với các yêu cầu trong Phụ lục E. Theo điều 4.19 QCVN 06-2022, các bộ phận ngăn cháy cần được sử dụng để ngăn các gian phòng hạng A hoặc B với các không gian khác như: phòng có hạng khác với hạng A hoặc B, hành lang, buồng thang bộ và sảnh thang máy. Hình 1 biểu diễn ngăn cháy giữa các khu vực bố trí dây chuyền công nghệ có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ khác nhau.



Hình 1. Ngăn cháy giữa các khu vực bố trí dây chuyền công nghệ có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ khác nhau
1,4- Vách ngăn cháy; 2- Buồng đệm có tạo áp suất dư; 3- cửa ngăn cháy.

Năm là, việc bố trí, ngăn cháy đối với hệ thống đường ống trong nhà sản xuất phải đảm bảo an toàn PCCC. Vận chuyển chất cháy bằng đường ống được áp dụng cơ bản trong các quá trình sản xuất. Trong không gian phía trên trần treo không cho phép bố trí các kênh và đường ống dẫn để vận chuyển các chất cháy dạng khí, hỗn hợp bụi - khí, chất lỏng và vật liệu cháy theo Điều 4.15 QCVN 06:2022/BXD. Không cho phép bố trí các kênh và đường ống vận chuyển khí cháy, hỗn hợp bụi - khí cháy, chất lỏng cháy, các chất và vật liệu cháy xuyên qua tường và sàn ngăn cháy loại 1. Đối với các kênh giếng và đường ống để vận chuyển các chất và vật liệu khác với các loại nói trên thì tại vị trí giao cắt với các bộ phận ngăn cháy này phải có thiết bị tự động ngăn cản sự lan truyền của các sản phẩm cháy theo các kênh, giếng và ống dẫn theo Điều 4.22 QCVN 06:2022/BXD [1].■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ xây dựng (2022), QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, Hà Nội 2022.
2. Bộ xây dựng (2023), sửa đổi 1: 2023 QCVN 06:2022/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.
3. Chính phủ (2020), *"Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/12/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy"*.
4. TCVN 4604: 2012 Xí nghiệp công nghiệp- nhà sản xuất- tiêu chuẩn thiết kế
5. Tiêu chuẩn ngành 11 TCN 20-2006 Quy phạm trang bị điện - Trang bị phân phối và trạm biến áp
6. Nguyễn Quốc Việt, Khúc Quang Trung, Lê Xuân Tứ (2017), *Giáo trình phòng cháy một số qua trình công nghệ sản xuất*, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội.

BÀN VỀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH HƯỚNG TẤN CÔNG CHÍNH TRONG CHỮA CHÁY

Thượng tá, TS NGÔ VĂN ANH

Phó trưởng Khoa Tự động và phương tiện, kỹ thuật PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết phân tích và đưa ra nguyên tắc xác định hướng tấn công chính trong chữa cháy nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy.*

Từ khóa: *nguyên tắc, hướng tấn công chính, chữa cháy.*

Abstract: *This article analyzes and offers principles for determining the main attack direction in firefighting to improve the effectiveness of the activity.*

Keywords: *principles, main attack direction, fire fighting.*

Ngày nhận bài: *25/6/2024;* ***Ngày thẩm định***: *01/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/9/2024.*

1. Đặt vấn đề

Trong đám cháy, mỗi phút trôi qua đều quý giá đối với lực lượng chữa cháy, kết quả của việc dập tắt đám cháy sẽ phụ thuộc vào hành động của các Đội Chữa cháy đầu tiên đến đám cháy. Trong khi xây dựng kế hoạch tác chiến, đặc biệt ở giai đoạn bố trí lực lượng, phương tiện và phân chia khu vực chiến đấu, người chỉ huy chữa cháy (CHCC) cần phải xác định khu vực nào cần phải tập trung phần lớn lực lượng, phương tiện, kết quả các hoạt động chữa cháy ở khu vực đó có ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả của toàn bộ công tác chữa cháy. Đó được gọi là hướng quyết định (hay hướng tấn công chính). Hướng tấn công chính trong chữa cháy là hướng được tập trung nhiều lực lượng, phương tiện và sự chú ý của người CHCC trong cứu chữa một đám cháy. Hướng tấn công chính ở đám cháy thường là hướng đám cháy phát triển nhanh nhất và có khả năng gây ra nhiều thiệt hại nhất. Trong thực tế ở nhiều đám cháy, ngọn lửa đồng thời phát triển theo nhiều hướng khác nhau, nhưng lực lượng và phương tiện được huy động đến đám cháy lại có hạn, để tổ chức tấn công đám cháy ở tất cả các hướng cùng một lúc là không thể và nhiều khi nằm ngoài khả năng. Vì vậy, phải xác định cần tập trung lực lượng và phương tiện vào một hướng chính. CHCC khi xác định không đúng hướng tấn công chính có thể gây thiệt hại về người, về tài sản và hiệu quả chữa cháy được nhìn nhận, đánh giá là không cao.

Vì vậy, người CHCC phải có đủ kiến thức, trình độ chuyên môn và có kỹ năng tổ chức, phân tích. Khi đến đám cháy, CHCC sẽ chỉ đạo cho cán bộ, chiến sỹ (CBCS) chữa cháy tấn công vào đâu đầu tiên, vì sao lại tập trung lực lượng, phương tiện tấn công vào đó. Bài viết này sẽ phân tích để đưa ra nguyên tắc để lựa chọn hướng tấn công chính cho CHCC đối với tất cả các đám cháy.

2. Nguyên tắc chọn hướng tấn công chính

Trong Báo cáo [1], vụ cháy tại tầng hầm Chung cư CT4A Khu đô thị Xa La, phường Phúc la, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội viết: "19 giờ 30 phút, 02 xe chữa cháy và 01 xe cứu nạn, cứu hộ (CNCH) của Phòng Cảnh sát PCCC số 9 có mặt tại hiện trường. CHCC tiến hành tổ chức trinh sát đám cháy và đánh giá sơ bộ: có nhiều người mắc kẹt tại các tầng trên của chung cư, đám cháy đang phát triển mạnh, diện tích đám cháy khoảng 300m^2, tỏa ra nhiều khói, khí độc khiến công tác tổ chức trinh sát và chữa cháy, CNCH gặp rất nhiều khó khăn. Nhận định tính chất nguy hiểm và khó khăn trong công tác chữa cháy, CHCC ra lệnh triển khai đội hình chữa cháy 2 lăng B ngăn cháy lan từ tầng hầm tòa CT4A sang tầng hầm tòa CT4B và phát sinh cháy xuống tầng hầm 2,....". Ngay khi tới hiện trường đám cháy, CHCC đã xác định tập trung lực lượng, phương tiện tấn công chống cháy lan nên "kết quả: dập tắt đám cháy, ngăn chặn không để cháy lan lên các căn hộ của người dân, và lan sang khu vực hầm bên cạnh, tầng hầm 2; đảm bảo an toàn cho người và phương tiện trong suốt quá trình cứu chữa; cứu được toàn bộ người dân bị mắc kẹt trong tòa nhà xuống các vị trí an toàn; cứu và hướng dẫn thoát nạn khoảng hơn 400 người". Như vậy, CHCC đánh giá, đám cháy có khả năng lan sang hầm tòa nhà CT4B và xuống tầng hầm B2 nên cho tập trung lực lượng ngăn chặn cháy lan sang khu vực lân cận bảo vệ tài sản.

Trong Báo cáo [2], vụ cháy tại tầng hầm Chung cư Carina plaza, phường 16, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có viết: "Khi Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy quận 8 có mặt tại hiện trường, đám cháy tại tầng hầm đang phát triển mạnh, diện tích đám cháy khoảng 500m^2, tỏa ra nhiều khói, khí độc và khói đã bao trùm lên các tầng phía trên thông qua cầu thang bộ. Trên các tầng phía trên có nhiều người mắc kẹt. Nhận định tính chất nguy hiểm của khói khí độc lan lên lối cầu thang bộ bị hở, đe dọa tới tính mạng của nhiều người ở các tầng phía trên, CHCC ra lệnh triển khai 04 lăng B phun nước và 04 lăng phun Foam theo lối cầu thang bộ, xuống tầng hầm phun trực tiếp vào mặt lửa ngăn chặn cháy lan lên Trung tâm thương mại và các căn hộ phía trên. Kết quả: bảo vệ hơn 400 xe ô tô, 800 xe gắn máy và ngăn cháy lan lên các tầng trên. Kịp thời hướng dẫn thoát nạn cho trên 1.000 người, trực tiếp CNCH khoảng hơn 100 người". CHCC đánh giá, khói khí độc lan theo cầu thang bộ, đe dọa tính mạng người dân phía trên nên cho tập trung lực

lượng theo lối cầu thang bộ xuống tầng hầm để hạn chế khói lên trên, thuận tiện công tác cứu người, sau đó triển khai lực lượng, phương tiện để chống cháy lan sang khu vực lân cận.

Vụ cháy xảy ra tại vào hồi 18 giờ 20 phút ngày 28/8/2019 tại nhà xưởng và kho của Công ty Cổ phần Bóng đèn, phích nước Rạng Đông, địa chỉ số 87 - 89, phố Hạ Đình, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình chữa cháy, không có thiết bị phân tích khí độc để cảnh báo cho CBCS trực tiếp chữa cháy, người dân ở xung quanh, không nhận được thông tin có kho chứa thủy ngân để sản xuất bóng đèn. Sau khi đám cháy được dập tắt cơ quan chức năng mới tiến hành đo và phân tích hàm lượng thuỷ ngân và tác hại của nó, dẫn đến việc không đảm bảo an toàn cho CBCS tham gia chữa cháy, gây tâm lý hoang mang.

Qua ba thí dụ trên cho thấy, khi người CHCC xác định được đúng hướng tấn công chính sẽ cứu được nhiều người, bảo vệ được nhiều tài sản và môi trường xung quanh. Trong chữa cháy, việc xác định hướng tấn công chính khi chữa cháy là vô cùng quan trọng.

Theo Thông tư số 140/2020/TT-BCA ngày 23/12/2020 của Bộ Công an quy định về triển khai các hoạt động chữa cháy và CNCH của lực lượng Công an nhân dân, tại điểm b, Khoản 1, Điều 8 "Việc bố trí, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy và CNCH phải bảo đảm: phát huy cao nhất khả năng, tác dụng của các phương tiện; tập trung nhanh chóng vào hướng tấn công chính và những nơi cần thiết khác; có khả năng cơ động cao để không bị ngọn lửa bao vây và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các phương tiện chữa cháy và CNCH" và Khoản 3, Điều 14 về nhiệm vụ của người CHCC và CNCH "Quyết định hướng tấn công chính và bố trí lực lượng, phương tiện triển khai hoạt động chữa cháy và CNCH; các bước triển khai thực hiện biện pháp, kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy và CNCH". Việc lựa chọn hướng tấn công chính được thực hiện bởi người CHCC. Với nguyên tắc một chỉ huy, mọi người phải chấp hành mệnh lệnh của CHCC. Tuy nhiên, trong văn bản này không đưa ra một nguyên tắc nào để xác định hướng tấn công chính.

Trong giáo trình [3] chỉ ra rằng: "Khi xác định hướng quyết định các hoạt động chữa cháy cần phải dựa vào các căn cứ sau: phải chặn đứng đám cháy để cứu người bị nạn; phải chặn đứng đám cháy không cho cháy lan đến khu vực có chất cháy, nổ, độc, chất phóng xạ… có khả năng gây nguy hại lớn; phải ngăn chặn không cho lửa lan đến khu vực để nhiều tài liệu, hàng hoá quý có giá trị cao; ngăn chặn không cho lửa tiếp tục lan sang các phần nhà bên cạnh, có khả năng dẫn đến cháy lớn; chặn đứng hướng phát triển của đám cháy".

Khi chữa cháy, điều quan trọng không chỉ là lựa chọn, sử dụng trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ phù hợp mà còn phải quyết định hành động chính xác và kịp thời để ngăn ngừa mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản. Tập trung vào hành động đầu tiên là cứu được càng nhiều người càng tốt. Hướng quyết định liên quan đến việc điều động lực lượng và phương tiện đến các khu vực nhất định để tối ưu hóa việc chữa cháy. Mục tiêu là ngăn chặn ngọn lửa để sơ tán, cứu người, an toàn và tài sản có giá trị, ngăn chặn lửa lan rộng. 5 nguyên tắc để lựa chọn hướng tấn công chính được xác định như sau: mối đe dọa đối với tính mạng, sức khỏe của con người; nguy cơ xảy ra nổ, phát tán chất độc, chất phóng xạ; khả năng xảy ra thiệt hại về vật chất; hạn chế, giảm cường độ mạnh nhất của ngọn lửa có thể gây cháy lan; nguy cơ cháy sang các cơ sở lân cận.

Theo Khoản 8, Điều 3 Luật PCCC: "Chữa cháy bao gồm các công việc huy động, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy". Từ khái niệm này ta xác định được phần nào thứ tự các công việc cần tập trung lực lượng, phương tiện khi chữa cháy.

Nguyên tắc thứ nhất: cứu người

Tính mạng con người là quan trọng nên nhiệm vụ hàng đầu khi đến đám cháy là cứu người bị nạn. Khi lựa chọn hướng tấn công chính, người CHCC phải đặt mục tiêu chính là ngăn chặn đám cháy đe dọa đến tính mạng và sức khỏe của con người, nếu những người đó không có khả năng tự sơ tán, tự thoát nạn trong đám cháy, kể cả những người tham gia chữa cháy tại nơi xảy ra cháy. Theo mệnh lệnh, các CBCS chữa cháy của từng khu vực sẽ được cử đến để giải cứu những người mắc kẹt trong đám cháy, giải phóng các đường thoát nạn để cứu người. Nếu đường thoát nạn bị cô lập bởi khói hoặc lửa thì lực lượng chữa cháy và CNCH sẽ tổ chức mọi phương pháp để sơ tán an toàn bảo vệ cho tính mạng và sức khỏe con người.

Nguyên tắc thứ hai: loại bỏ nguy cơ nổ, phát tán chất độc, phóng xạ

Nếu cháy trong một phần ngôi nhà, công trình, khi không còn mối đe dọa về người, nhưng có nguy cơ đe dọa nổ, phát tán chất độc, chất phóng xạ thì hướng tấn công chính sẽ là hướng có khả năng ngăn ngừa không cho nổ, phát tán chất độc, chất phóng xạ xảy ra. Bởi khi nổ, phát tán chất độc, chất phóng xạ xảy ra nguy cơ gây nguy hiểm tới sức khỏe, tính mạng cho bản thân chiến sỹ chữa cháy ngay tại hiện trường và người xung quanh cũng như ảnh hưởng để lại lâu dài về sau tới môi trường. Lực lượng, phương tiện sẽ được triển khai, bố trí theo hướng bảo đảm ngăn ngừa một vụ nổ có thể xảy ra dẫn tới sự sụp đổ tiếp theo của tòa nhà hoặc các cấu trúc riêng lẻ của nó; ngăn ngừa phát tán chất độc, chất phóng xạ gây nguy hiểm cho người và môi trường. Đây là nhiệm vụ quan trọng tiếp theo sau khi bảo vệ được con người. Nếu khu vực chứa khí đốt hóa lỏng được lắp đặt trong căn bếp một ngôi nhà đang cháy, thì người CHCC yêu cầu chiến sỹ chữa cháy tấn công vào hướng để đám cháy không lan tới các bình chứa khí đốt hóa lỏng để đề phòng nổ có thể xảy ra. Ví dụ cụ thể trong thực tế, khi chữa cháy tại Công ty Cổ phần Bóng đèn, phích nước Rạng Đông, phố Hạ Đình, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội ở trên. Nếu CHCC nắm được thông tin có kho chứa thủy ngân để sản xuất bóng đèn, thì CHCC phải tập trung lực lượng, phương tiện để không cho chất độc thủy ngân từ kho chứa phát tán ra bên ngoài.

Nguyên tắc thứ ba: giảm thiệt hại vật chất

Theo Khoản 8, Điều 3 của Luật PCCC, một nhiệm vụ tiếp theo sau cứu người, tổ chức thoát nạn là cứu tài sản. Ở nguyên tắc này, nếu cháy trong một phần ngôi nhà, công trình không có người, không nguy cơ gây nổ, phát tán chất độc, phóng xạ và không có khả năng đe dọa công trình, nhà bên cạnh thì nguyên tắc thứ ba được sử dụng để xác định hướng tấn công chính đó là hướng mà đám cháy lan đến gây thiệt hại lớn hơn về vật chất. Thiệt hại của đám cháy được tính đến theo thứ tự: người, tài sản. Nên để giảm thiểu thiệt hại nhỏ nhất do cháy gây ra, sau khi cứu người, bảo vệ được an toàn cho người, cho CBCS tham gia chữa cháy thì lực lượng chữa cháy tập trung để bảo vệ tài sản.

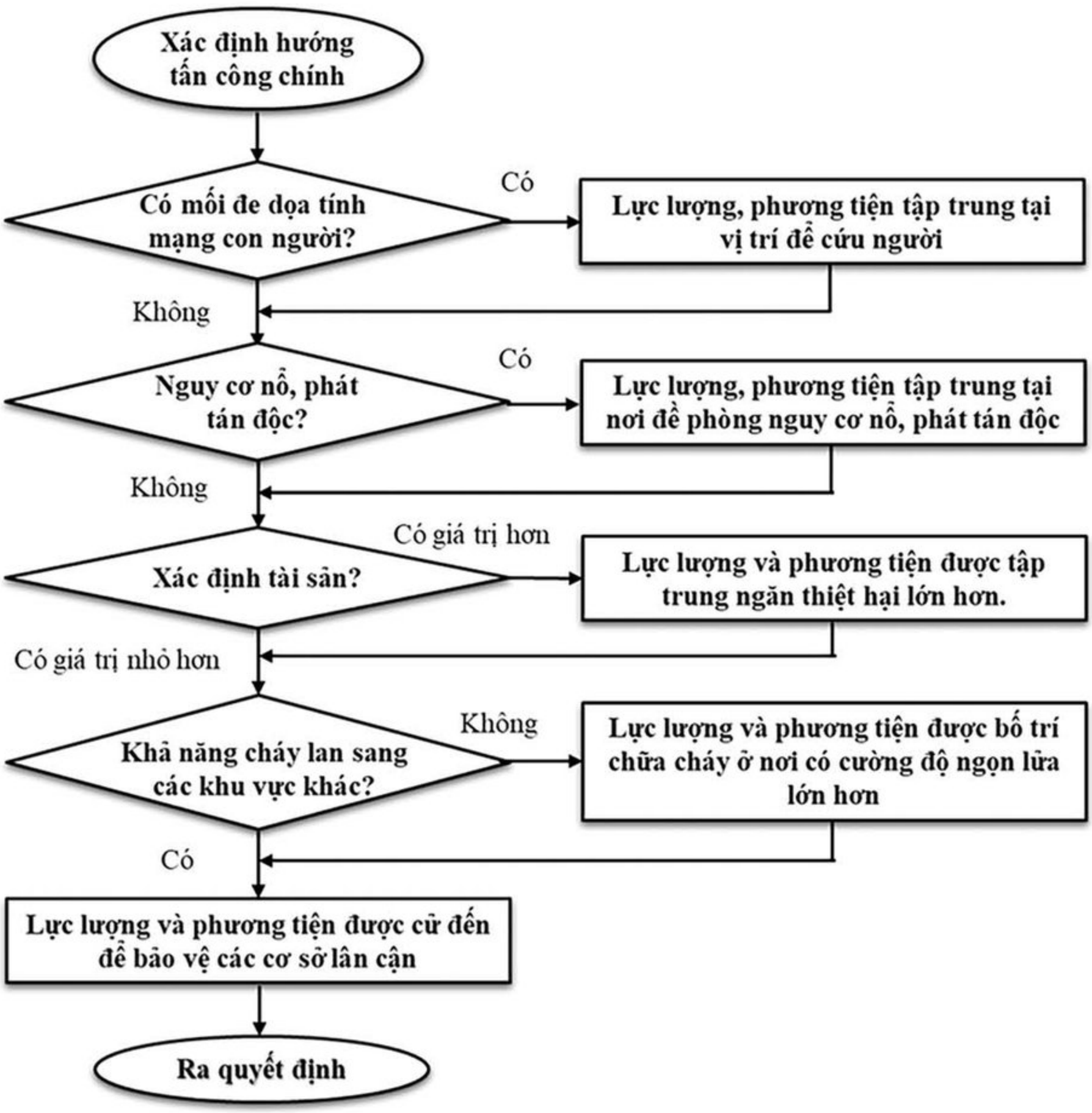
Nguyên tắc thứ tư: hạn chế, giảm cường độ mạnh nhất của ngọn lửa

Khi đám cháy ở một phần ngôi nhà, công trình và ngọn lửa có thể lan sang các phần khác của ngôi nhà, công trình thì hướng tấn công chính là hướng mà cường độ ngọn lửa lớn hơn, tức cường độ ngọn lửa lớn sẽ làm diễn biến của đám cháy trở nên phức tạp hơn. Trong trường hợp này, cần tập trung lực lượng chữa cháy nhằm dập tắt đám cháy trong một tòa nhà, công trình riêng biệt, nơi không có người, không nguy cơ gây nổ hoặc phát tán độc và các giá trị vật chất, nhưng ngọn lửa phát triển với cường độ rất mạnh. Các tòa nhà, công trình khác nằm cách xa, không có nguy cơ lửa lan vào nên lực lượng chữa cháy tập trung để loại bỏ hướng đám cháy phát triển mạnh nhất, vì theo Khoản 8, Điều 3 của Luật PCCC, sau khi cứu người, tổ chức thoát nạn, cứu tài sản là chống cháy lan.

Nguyên tắc thứ năm: bảo vệ các cơ sở "lân cận"

Trong năm nguyên tắc cơ bản để lựa chọn hướng tấn công chính, nguyên tắc sau cùng được tính đến trong trường hợp khi ngọn lửa bao trùm toàn bộ ngôi nhà, công trình và đang cháy sang các nhà bên cạnh. Lúc này lực lượng và phương tiện triển khai tập trung vào hướng chính là chặn đứng không cho đám cháy tiếp tục phát triển và áp dụng 4 nguyên tắc trên, trong đó ưu tiên các cơ sở có giá trị về văn hóa, kiến trúc. Trường hợp này, đám cháy bao trùm toàn bộ ngôi nhà, công trình và đang lan sang các ngôi nhà, công trình lân cận, lúc này chúng ta sử dụng 4 nguyên tắc trên là con người; nổ, độc, phóng xạ; vật chất; cường độ mạnh nhất của ngọn lửa.

Từ những căn cứ trên, người CHCC phải khẩn trương xác định hướng tấn công chính để ngăn chặn những hậu quả do cháy gây ra. Các nguyên tắc trên được thể hiện bằng thuật toán tại hình 1.



Hình 1: Thuật toán xác định hướng tấn công chính.

Ở một thời điểm nhất định sẽ có duy nhất một hướng tấn công chính. Vị trí của nó có thể thay đổi khi có sự thay đổi của tình hình, diễn biến trong đám cháy. Ví dụ: khi lực lượng PCCC&CNCH đến đám cháy, tại tòa nhà bị cháy không có sự đe dọa về tính mạng con người, nhưng khi đám cháy lan rộng, đe dọa lan tới tòa nhà lân cận, lúc này tòa nhà bên cạnh lại có người, hoặc khi đám cháy khi phát triển có thể lan sang các đồ vật có giá trị khác, thiệt hại có thể xuất hiện, buộc người CHCC phải đổi hướng. Quyết định thay đổi hướng có thể được thực hiện ở các giai đoạn chữa cháy khác nhau như: khi có sự tham gia của các lực lượng chi viện, lực lượng bổ sung, điều kiện thời tiết thay đổi hoặc khi đã khoanh vùng được đám cháy. Tập trung vào điều kiện thay đổi, người chỉ huy ra lệnh cho CBCS chuyển hướng phân tán lực lượng, điều động bổ sung các phương tiện kỹ thuật chữa cháy, thứ tự lúc này lại áp dụng theo nguyên tắc được phân tích ở trên. Hiệu quả của công tác chữa cháy phụ thuộc vào tính đúng đắn của hướng quyết định do CHCC lựa chọn.

3. Kết luận

Trong quá trình huấn luyện, bồi dưỡng cho chiến sỹ chữa cháy, cần chuẩn bị các bài huấn luyện để giúp CHCC lựa chọn chính xác và nhanh chóng một chuỗi quá trình hành động khi chữa cháy. Mỗi CHCC phải nắm được các nguyên tắc đó và phân tích để đưa ra quyết định nhanh chóng, chính xác. Điều này đòi hỏi CHCC phải có chuyên môn, nghiệp vụ và có khả năng phân tích, phán đoán nhanh. Năm nguyên tắc lựa chọn hướng tấn công chính trên giúp cho người chỉ huy có căn cứ để CHCC một cách hiệu quả.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội (2015), *Báo cáo số 89/BC-CSPC&CC –P4(Đ2), ngày 14/11/2015 về việc rút kinh nghiệm toàn diện công tác tổ chức chữa cháy, CNCH (vụ cháy tại Chung cư CT4A KĐT Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội ngày 11/10/2015)*, Hà Nội.

2. Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh (2018), *Báo cáo số 977/BC-PCQ8 –CCCN, ngày 24/4/2018 về tình hình và rút kinh nghiệm toàn diện vụ cháy tại Chung cư Carina plaza. Địa chỉ: số 1648 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh*, Hồ Chí Minh.

3. Bộ Công an (2023), *Thông tư 140/2020/TT-BCA ngày 23/12/2020 của Bộ Công an quy định về triển khai các hoạt động chữa cháy và CNCH của lực lượng Công an nhân dân*, Hà Nội.

4. Đinh Ngọc Tuấn (2006), *Giáo trình Những vấn đề cơ bản của chiến thuật chữa cháy*, hệ Đại học, Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.

CÔNG TÁC NẮM TÌNH HÌNH CỦA CẤP ỦY... *(Tiếp theo trang 12)*

sở, điều kiện thực hiện tốt công tác nắm tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm. Ban hành quy định về chế độ trách nhiệm trong công tác nắm tình hình hoạt động của tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên và phải chịu trách nhiệm liên đới khi không phát hiện được những dấu hiệu vi phạm, những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của tổ chức đảng cấp dưới hoặc đảng viên dẫn đến các sai phạm nghiêm trọng xảy ra. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, trong đó có nghiệp vụ tổ chức nắm tình hình cho cán bộ kiểm tra, thành viên Ủy ban kiểm tra, nhất là các đồng chí mới tham gia Ủy ban kiểm tra lần đầu.

Ba là, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp cần tích cực, chủ động, linh hoạt trong nắm tình hình, đề xuất chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát theo từng thời gian, nội dung cụ thể cho phù hợp, hiệu quả. Chú trọng nắm tình hình những nơi thường dễ xảy ra vi phạm, tiêu cực, những đơn vị có vấn đề về đoàn kết nội bộ thông qua sinh hoạt tự phê bình và phê bình ở chi bộ; qua sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ, đảng bộ; qua giao ban định kỳ của cấp ủy; qua kiểm tra chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng; qua phân tích, đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, đảng viên; qua việc chấp hành nơi cư trú của đảng viên… để nắm chắc tình hình. Tăng cường mở rộng phạm vi, đối tượng giám sát, coi trọng giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề để công tác giám sát thật sự là tiền đề cho các cuộc kiểm tra, là nơi phát hiện dấu hiệu vi phạm để kịp thời cảnh báo ngăn ngừa những khả năng xảy ra vi phạm, khuyết điểm.

Bốn là, cấp ủy các cấp tiếp tục quan tâm, chăm lo, xây dựng tổ chức bộ máy Ủy ban kiểm tra, xây dựng đội ngũ làm công tác kiểm tra Đảng các cấp đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra về các lĩnh vực, trước hết là nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, cách thức, phương pháp nắm tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm trên từng lĩnh vực. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho Ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra các cấp trong Đảng bộ nhà trường. Bản thân mỗi cán bộ kiểm tra phải tích cực học tập nâng cao trình độ mọi mặt, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bổ sung những thông tin, tri thức mới đảm bảo "vừa hồng, vừa chuyên"; thường xuyên tu dưỡng rèn luyện để có bản lĩnh chính trị vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 5, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2011, Hà Nội, tr. 636 – 637.

2. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Sđd, tập 14, tr.362.

3. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 2, tr. 197-198.

MỘT SỐ KHÓ KHĂN, NGUY HIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỨU NẠN, CỨU HỘ TRONG HANG, DƯỚI HỐ SÂU CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Trung tá, TS NGUYỄN VĂN CẦN
Phó trưởng Khoa Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

***Tóm tắt**: Bài viết phân tích, đánh giá một số khó khăn, nguy hiểm khi thực hiện hoạt động cứu người bị nạn trong hang, dưới hố sâu đồng thời đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động cứu nạn, cứu hộ trong hang, dưới hố sâu của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH).*

***Từ khóa**: sự cố, tai nạn, trong hang, dưới hố sâu, cứu nạn, cứu hộ.*

***Abstract**: This article discusses some difficulties and dangers during rescue operations in deep caves or pits. Accordingly, it proposes several solutions to improve the efficiency of the Fire and Rescue Police's rescue operations in caves and deep pits.*

***Keywords**: incidents, accidents, in caves, deep pits, rescue.*

***Ngày nhận bài**: 24/6/2024; **Ngày thẩm định**: 10/7/2024; **Ngày duyệt đăng**: 05/9/2024.*

1. Ngày 18/7/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC, trong đó quy định rõ phạm vi CNCH mà lực lượng PCCC nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng thực hiện công tác CNCH. Theo Khoản 1, Điều 5 Nghị định này quy định "lực lượng PCCC thực hiện công tác CNCH đối với các sự cố, tai nạn có người bị mắc kẹt trong hang, dưới hố sâu" [3]. Do đó, việc trang bị kiến thức, kỹ năng cũng như đánh giá được những khó khăn, xác định được những yếu tố nguy hiểm để từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả khi triển khai hoạt động CNCH đối với sự cố, tai nạn này có vai trò rất quan trọng và cần thiết.

2. Thực hiện các quy định của pháp luật về công tác CNCH, trong thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện hoạt động CNCH đối với nhiều sự cố, tai nạn xảy ra trong đời sống, lao động và sản xuất. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ năm 2012 đến năm 2023, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện 20.593 vụ CNCH, tổ chức hướng dẫn thoát nạn được hàng nghìn người; trực tiếp cứu được 10.011 người; tìm được 5066 thi thể nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý, trong đó thực hiện hơn 319 vụ CNCH trong hang, hầm, giếng sâu.[4]

Một số sự cố, tai nạn trong hang, dưới hố sâu điển hình như: sự cố xảy ra ngày 04/8/2015, bé Tú Anh đang chơi cùng nhóm bạn ở bãi đất trống tại xã Tân Vĩnh Hiệp, huyện Tân Uyên, Bình Dương thì bất ngờ bị lọt vào lỗ sâu cạnh đường ống giếng khoan bằng nhựa sâu hơn 10m; sự cố xảy ra lúc 02 giờ sáng, ngày 04/11/2018, tại khu vực khai thác vàng thuộc địa phận hang Cột Cờ, thôn Lộng, xã Thanh Nông, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xảy ra tai nạn do bùn đất và nước tràn vào trong hang vùi lấp khu vực khai thác, cuốn trôi 02 nạn nhân là anh Bùi Văn Thú và Trương Công Chánh vào sâu trong hang; sự cố xảy ra ngày 31/5/2019 tại ở thôn Hoàng Thu Phố, xã Mản Thẩn, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai, ông Giàng Seo Lử (56 tuổi) và Giàng Seo Dùng xuống hang cách nhà khoảng 01km để tháo máy bơm nước sinh hoạt thì trời đổ mưa lớn, cuốn đất đá lấp kín cửa hang khiến ông Lử bị mắc kẹt ở phía trong và tử vong sau đó; sự cố xảy ra đêm ngày 23/02/2020 tại thôn Tìa Súng, xã Sủng Trái, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang, nạn nhân Sùng Mý Lay rơi xuống hố sâu hơn 100m và tử vong sau đó...

Những sự cố xảy ra nêu trên nổi bật và đáng chú ý đó là công tác CNCH gặp rất nhiều khó khăn, phải triển khai trong nhiều giờ, nhiều ngày và phải huy động nhiều lực lượng phối hợp, như: hoạt động CNCH bé Tú Anh ở Bình Dương phải triển khai trong 10 giờ; hoạt động CNCH ông Giàng Seo Lử ở Lào Cai phải triển khai trong 09 ngày; hoạt động CNCH anh Sùng Mý Lay ở Hà Giang phải triển khai trong 10 ngày.

Từ thực tế hoạt động CNCH đối với các sự cố, tai nạn xảy ra trong hang, dưới hố sâu,...lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH gặp phải một số khó khăn, nguy hiểm khi thực hiện nhiệm vụ như:

Thứ nhất, hiện trường xảy ra sự cố thường ở vùng núi, đồi có địa hình phức tạp, hiểm trở; công tác di chuyển, tiếp cận hiện trường khó khăn; vị trí tập kết, triển khai công tác CNCH không thuận lợi; vị trí nạn nhân mắc kẹt khó tiếp cận thường ở vị trí sâu, xa so với lực lượng CNCH; sau sự cố nạn nhân có ít cơ hội được sống sót.

Thứ hai, trang thiết bị CNCH chuyên dụng CNCH trong hang, dưới hố sâu còn thiếu, không đồng bộ như: thiếu thiết bị đo nồng độ khí, thiết bị thông tin liên lạc, hệ thống dây - ròng rọc CNCH tự động, trang thiết bị bảo hộ chiến sỹ CNCH:

tính đến 6/2023, toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có 27.516 bộ quần áo chữa cháy thông thường, 16.591 đôi ủng chữa cháy, 13.520 chiếc mũ chữa cháy và 4.896 đôi găng tay chữa cháy, thiết bị CNCH bảo hộ chuyên dụng: 394 bộ quần áo CNCH; 309 đôi giầy CNCH; 465 mũ CNCH; 492 đôi găng tay ; 200 kính bảo vệ mắt trên tổng số cán bộ, chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH là 6.021 người. [4]

Thứ ba, tồn tại rất nhiều yếu tố nguy hiểm trong hang, dưới hố sâu khi triển khai CNCH. Có hai nhóm yếu tố nguy hiểm đó là: nhóm yếu tố tự nhiên và nhóm yếu tố do con người gây ra trong đó nguy hiểm hơn vẫn là các yếu tố thuộc nhóm yếu tố tự nhiên như:

Nguy cơ sụp đổ: có thể trong hang được bao bọc trong các lớp đá vôi phân lớp khi có hiện tượng đứt gãy kiến tạo nguy cơ sụp đổ sẽ diễn ra; mặt khác do tác động của thời tiết trong nhiều ngày mưa liên tiếp gây ra hiện tượng sụt lún dẫn tới nguy cơ sụp đổ.

Môi trường thiếu oxi: trong hang, hố sâu thường có điều kiện trao đổi khí kém, do vậy sự gia tăng của nhiều khí độc hại được ghi nhận trong hầu hết các hang, hố sâu, trong đó phải đặc biệt lưu ý là hidrocabon và mê-tan.

Mối nguy hiểm từ nước: nước tồn tại trong các hang, hố sâu được duy trì liên tục và theo định kỳ, việc dự báo lũ dưới đất là vô cùng khó khăn vì phần nước trên bề mặt không trùng với phần nước dưới đất. Ngoài ra nguy cơ nước từ trên bề mặt tràn xuống cũng là yếu tố nguy hiểm.

Nhiệt độ thấp: trong hang, hố sâu được đặc trưng bởi nhiệt độ trung bình hàng năm thấp dao động dao động từ 7 đến 12^{0}C, đồng thời độ ẩm không khí gần như trên 80% nên thường xuyên có nguy cơ hạ thân nhiệt.

Ngoài ra, môi trường thiếu ánh sáng, côn trùng, các loài động vật bò sát... cũng là những yếu tố khó khăn, nguy hiểm tác động đến lực lượng CNCH khi thực hiện nhiệm vụ.

Mặt khác, thực trạng công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời gian qua cho thấy, kỹ năng, kiến thức, kinh nghiệm của lực lượng CNCH trong công tác CNCH sự cố, tai nạn có người mắc kẹt trong hang, hố sâu còn hạn chế. Nghị định số 83/2017/NĐ-CP được ban hành và triển khai từ năm 2017, tuy nhiên lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chủ yếu thực hiện việc CNCH trong đám cháy, sập đổ nhà, tai nạn giao thông công trình còn việc CNCH một số lĩnh vực như sự cố, tai nạn dưới nước, cứu người mắc kẹt trong hang, hố sâu... còn hạn chế, còn thiếu kinh nghiệm khi thực hiện nhiệm vụ. Do điều kiện học tập, huấn luyện nghiệp vụ tại Trường Đại học PCCC cũng như tại các địa phương còn thiếu mô hình luyện tập dạng sự cố, tai nạn này nên kỹ năng thực hiện cũng hạn chế. Ngoài ra, hiện trường sự cố, tai nạn, điều kiện hoạt động trong không gian lạ, có nhiều yếu tố nguy hiểm gây tác động xấu đến tâm lý của chiến sỹ, vì vậy rất dễ tạo ra những tâm lý như lo lắng, sợ hãi, dẫn đến ảnh hưởng lớn đến khả năng làm việc của chiến sỹ đó và có thể có những hành động không chính xác dẫn đến sự mất an toàn gây tai nạn.

3. Để nâng cao hiệu quả hoạt động CNCH trong hang, dưới hố sâu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cần triển khai thực hiện một số giải pháp sau :

Một là, bảo đảm lực lượng sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ.

Theo Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023: Triển khai thí điểm Tổ Cảnh sát CC&CNCH đặc biệt tinh nhuệ thuộc Đội Công tác CC&CNCH hoặc Đội CC&CNCH khu vực trung tâm hoặc Đội Cảnh sát PCCC&CNCH trên sông thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp tỉnh trung tâm, trọng điểm của 06 vùng kinh tế, xã hội: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Nghệ An, Sơn La, Thái Nguyên, Đăklăk, Lâm Đồng [1]. Tuy nhiên, cần sớm thống nhất mô hình tổ chức thành lập tổ Cảnh sát CC&CNCH đặc biệt tinh nhuệ thuộc Đội Công tác CC&CNCH trong cả nước, đảm bảo lực lượng này có thể thực hiện nhiệm vụ CNCH trong điều kiện khó khăn, phức tạp như CNCH trong hang, dưới hố sâu.... Trong cơ cấu tổ chức bộ máy, ngoài các đội chức năng, cần tập trung xây dựng mô hình Đội Cảnh sát PCCC&CNCH tại các quận, huyện theo hướng vừa tiến hành công tác phòng ngừa, vừa thực hiện nhiệm vụ CC, CNCH trên địa bàn.

Hai là, bảo đảm trang bị và quản lý phương tiện, thiết bị cứu nạn, cứu hộ.

Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần tham mưu đề xuất Bộ Công an báo cáo Chính phủ cho triển khai thực hiện các dự án ODA về "Đầu tư trang thiết bị CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH". Ngoài ra Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tham mưu UBND xây dựng Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tại các địa phương. Trong đó Đề án cần chia nhỏ các giai đoạn thực hiện, trong đó chú trọng giai đoạn mua, sắm trang thiết bị phương tiện CNCH chuyên dùng phải được đưa lên hàng đầu và đảm bảo yêu cầu đủ về số lượng, chủng loại trang thiết bị phương tiện CNCH cho các hoạt động CNCH đối với các tình huống được quy định theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP [3] và đảm bảo cho cán bộ, chiến sỹ khi thực hiện nhiệm vụ CNCH, tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 1584/QĐ-BCA-PCCC&CNCH quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị thiết bị, vật tư kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH [2]. Trong đó, trang bị một số thiết bị, phương tiện đặc thù cho một số đại phương có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn phức tạp, nguy hiểm như: thiết bị đo nồng độ khí, thiết bị thông tin liên lạc, hệ thống dây - ròng rọc CNCH tự động sử dụng trong hoạt động CNCH trong hang, dưới hố sâu; chú trọng và ưu tiên việc đầu tư trang, thiết bị bảo hộ cá nhân cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cho chiến sỹ làm công tác CNCH bởi nếu thiếu các trang thiết bị bảo hộ cá nhân đó sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của chiến sỹ, ảnh hưởng đến công tác CNCH như: hạn chế trong việc trinh sát, không đảm bảo khả năng chiến đấu trong môi trường độc hại, nhiệt độ cao, nhiều khói, không gian hạn chế, trong hang, dưới hố sâu.

Ba là, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Trường Đại học PCCC phối hợp Cục Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phù hợp với tình hình chung và điều kiện đặc

thù của mỗi địa phương; phối hợp với các địa phương mở các khóa bồi dưỡng chuyên sâu, chuyên đề, trong đó có chuyên đề về CNCH sự cố tai nạn trong hang, dưới hố sâu cho các địa phương trong cả nước gửi cán bộ tham dự; tăng cường, mở rộng các hoạt động, hình thức quan hệ hợp tác quốc tế, xây dựng các chương trình đào tạo liên kết với một số cơ sở đào tạo nước ngoài về lĩnh vực CNCH, cử giảng viên và các cán bộ làm công tác CNCH đi học tập, bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm, tập huấn chuyên sâu về CNCH tại các nước có lĩnh vực CNCH hiện đại và phát triển.

Tại các địa phương, nhất là các địa phương có điều kiện, địa hình liên quan đến hang sâu, hố sâu: bên cạnh việc hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy, phải xây dựng được đội ngũ cán bộ huấn luyện đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH. Xây dựng các bài tập nâng cao tâm lý chiến đấu, các bài tập liên quan đến hoạt động CNCH trong hang, dưới hố sâu để luyện tập, sẵn sàng CNCH trong trường hợp sự cố, tai nạn xảy ra

Bốn là, đảm bảo tổ chức các hoạt động CNCH tại hiện trường sự cố, tai nạn trong hang, dưới hố sâu kịp thời, hiệu quả, an toàn.

Đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH khi nhận được tin báo về sự cố, tai nạn thuộc phạm vi quản lý cần được CNCH phải nhanh chóng xác định loại hình sự cố, tai nạn và phát lệnh điều động lực lượng, phương tiện đi CNCH; quyết định các tổ tham gia CNCH; phương tiện, thiết bị chuyên dùng cho việc CNCH và phân công cán bộ chỉ huy CNCH.

Chỉ huy CNCH sau khi đến hiện trường CNCH cần chỉ huy toàn bộ hoạt động CNCH để cứu người bị nạn; căn cứ vào tính chất và mức độ nghiêm trọng của sự cố, tai nạn để tổ chức trinh sát CNCH để nắm tình hình sự việc, khả năng bố trí, tiển khai lực lượng, phương tiện tiếp cận nơi xảy ra sự cố, tai nạn và quyết định các biện pháp CNCH phù hợp; đối với sự cố, tai nạn trong hang, dưới hố sâu, chỉ huy CNCH phải thành lập Tổ trinh sát CNCH tối thiểu có từ 03 cán bộ trở lên để tổ chức trinh sát, yêu cầu cán bộ, người dân tại địa phương nơi xảy ra sự cố, tai nạn tham gia tổ trinh sát, ban tham mưu thực hiện nhiệm vụ CNCH; đồng thời, kiểm tra phương tiện, thiết bị chuyên dùng cho việc CNCH và trang phục, thiết bị bảo hộ cá nhân trang bị cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ CNCH; quyết định triển khai đội hình CNCH vào vị trí thực hiện nhiệm vụ, tiếp cận và nhanh chóng đưa người bị nạn ra ngoài; duy trì thông tin liên lạc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CNCH để báo cáo tình hình; trong quá trình CNCH nếu phát sinh các tình huống phức tạp, nguy hiểm cần nhanh chóng đưa chiến sỹ ra khỏi hang, hố sâu;

Đối với chiến sỹ CNCH: chấp hành mệnh lệnh của chỉ huy CNCH; nắm vững nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ chung của Tổ CNCH; xác định các mối nguy hiểm có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người bị nạn cũng như lực lượng CNCH để đưa ra các biện pháp đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; kịp thời báo cho chỉ huy CNCH về các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, khẩn trương thoát khỏi khu vực nguy hiểm nếu cần thiết; kiểm tra, sử dụng trang phục, thiết bị bảo hộ cá nhân được trang bị khi thực hiện nhiệm vụ CNCH; duy trì liên lạc với chỉ huy CNCH và chủ động phối hợp với đồng đội trong suốt quá trình CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2023), *Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại,* Hà Nội

2. Bộ Công an (2023), *Quyết định số 1584/QĐ-BCA-PCCC&CNCH Quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị thiết bị, vật tư kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.*

3. Chính phủ (2017), Nghị định số 83/2017/ NĐ-CP ngày 18/7/2017 Quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC.

4. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an (2012 - 2023), *Báo cáo tổng kết công tác PCCC&CNCH từ năm 2012 đến hết năm 2023.*

5. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH- Công an tỉnh Hà Giang (2020). *Báo cáo rút kinh nghiệm công tác CNCH người mắc kẹt trong hố sâu tại thôn Tìa Súng, xã Sủng Trái, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.*

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ KIỂM ĐỊNH... *(Tiếp theo trang 35)*

các tổ chức quốc tế theo chức năng và thẩm quyền để hoàn thiện pháp luật về công tác PCCC&CNCH nói chung, công tác kiểm định phương tiện PCCC nói riêng; xây dựng chiến lược và cơ sở dữ liệu về công tác kiểm định theo chức năng của lực lượng CAND.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2014, 2019, 2020), *Thông tư 66/2014/TT-BCA ngày 31/7/2014; Thông tư 08/2019/TT-BCA ngày 26/3/2019; Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020.*

2. Chính phủ (2020, 2024), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.*

3. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2019 - 2023), *Báo cáo tổng kết từ năm 2019 đến 2023; các Công văn hướng dẫn kiểm định phương tiện PCCC&CNCH.*

4. Quốc hội (2001, 2013), *Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10; Luật số 40/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10.*

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CẤP CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CẢNG HÀNG KHÔNG

Thượng tá, TS ĐÀO ANH TUẤN
Phó trưởng Khoa Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Cấp chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (CC&CNCH) cảng hàng không là một căn cứ quan trọng trong công tác CC&CNCH. Bài báo đề cập đến phương pháp xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không trên cơ sở tính toán theo thứ tự của các tiêu chí tàu bay dài nhất, rộng nhất và khai thác thường xuyên tại cảng, qua đó giúp việc trang bị phương tiện CC&CNCH tại cảng theo đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả cho công tác CC&CNCH khi có sự cố khẩn nguy.*

Từ khóa: *cấp chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, cảng hàng không, tàu bay.*

Abstract: *The airport category for rescue and firefighting is an important basis in firefighting and rescue. The article discusses the method of determining airport category for rescue and fire fighting based on calculations in order of criteria of the longest, widest, and frequently operating aircraft at the airport.*

Keywords: *category for rescue and fire fighting, airport, airplane.*

Ngày nhận bài*: 27/7/2024;* ***Ngày thẩm định****: 07/8/2024;* ***Ngày duyệt đăng****: 05/9/2024.*

1. Đặt vấn đề

Cảng hàng không là một loại hình cơ sở có nhiều hạng mục, công trình nguy hiểm cháy nổ như nhà ga hành khách, nhà ga hàng hóa, kho chứa nhiên liệu tàu bay... và khai thác các tàu bay có tính năng kỹ thuật hiện đại, đòi hỏi độ chính xác, an toàn cao, có giá trị tài sản lớn. Chính vì vậy mà Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO - International Civil Aviation Organization) cũng như Cục Hàng không Việt Nam đều coi mục tiêu đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) là một trong những tiêu chí quan trọng khi xây dựng chiến lược phát triển và quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh tại cảng hàng không. Công tác CC&CNCH tại cảng hàng không được quy định chặt chẽ bởi các quy định của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế và các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn ngành tại Việt Nam. Trong đó, cấp CC&CNCH cảng hàng không luôn là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu.

Cấp CC&CNCH cảng hàng không là mức độ yêu cầu về công tác CC&CNCH đối với cảng hàng không. Cấp CC&CNCH cảng hàng không là căn cứ để xác định các điều kiện liên quan đến trang bị phương tiện chữa cháy, chất chữa cháy cũng như hoạt động CC&CNCH tại cảng. Dựa trên đặc điểm về kích thước, tần suất khai thác của các tàu bay thường xuyên hoạt động tại cảng, mỗi cảng hàng không phải được xác định theo cấp CC&CNCH được quy định tương ứng. Cấp CC&CNCH cảng hàng không được quy định từ cấp 1 đến cấp 10 [1].

2. Phương pháp xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không

Cấp CC&CNCH cảng hàng không được xác định theo các tiêu chí: tàu bay dài nhất, rộng nhất và khai thác thường xuyên tại cảng. Thứ nhất, căn cứ vào chiều dài tổng thể của tàu bay để xác định cấp CC&CNCH. Căn cứ này được chỉ ra trong bảng 1. Tiếp theo, tiêu chí chiều rộng của tàu bay được sử dụng để xem xét cấp CC&CNCH đã xác định có phù hợp hay không. Nếu sau khi lựa chọn cấp CC&CNCH phù hợp với chiều dài tổng thể của tàu bay mà chiều rộng thân tàu bay đó lớn hơn chiều rộng chỉ ra trong cột 3 ở bảng 1 thì cấp CC&CNCH đối với loại tàu bay đó sẽ phải cao hơn một cấp. Cuối cùng, cấp CC&CNCH cảng hàng không phải được điều chỉnh theo tiêu chí số lần chuyến hoạt động của các tàu bay. Tại các cảng hàng không, nếu số lần chuyến hoạt động của các tàu bay ở cấp CC&CNCH cao nhất nhỏ hơn 700 lần chuyến trong 3 tháng liên tục thì cấp CC&CNCH cảng hàng không này có thể giảm một cấp so với cấp CC&CNCH tại cảng hàng không theo tính toán trước đó. Trong đó, một lần chuyến là một lần cất cánh hoặc một lần hạ cánh. Số lần chuyến của tàu bay khai thác thường lệ, không thường lệ và hoạt động hàng không chung cần được tính toán để xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không. Các loại tàu bay tiêu biểu tương ứng theo cấp CC&CNCH cảng hàng không được chỉ ra trong phụ lục A của tiêu chuẩn cơ sở 21:2018/CHK Khẩn nguy và cứu hỏa tại cảng hàng không dân dụng.

Bảng 1: Cấp CC&CNCH cảng hàng không [1].

Cấp CC&CNCH cảng hàng không	Chiều dài tổng thể của tàu bay	Chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay
(1)	*(2)*	*(3)*
1	Đến nhỏ hơn 9m	2m
2	Từ 9m đến dưới 12m	2m
3	Từ 12m đến dưới 18m	3m
4	Từ 18m đến dưới 24m	4m
5	Từ 24m đến dưới 28m	4m
6	Từ 28m đến dưới 39m	5m
7	Từ 39m đến dưới 49m	5m
8	Từ 49m đến dưới 61m	7m
9	Từ 61m đến dưới 76m	7m
10	Từ 76m đến dưới 90m	8m

Đối với cảng hàng không làm sân bay dự bị cho các cảng hàng không khác, khi lập kế hoạch khai thác tàu bay, cấp CC&CNCH tại cảng hàng không làm sân bay dự bị được phép giảm 2 cấp so với cấp chữa cháy đáp ứng khai thác loại tàu bay lớn nhất khi lập kế hoạch bay, nhưng không được thấp hơn cấp 4 đối với tàu bay có tải trọng cất cánh lớn nhất lớn hơn 27000kg và không được thấp hơn cấp 1 đối với các loại tàu bay khác.

Để hiểu rõ hơn phương pháp xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không, bài báo giới thiệu một số ví dụ cụ thể về việc xác định này.

- Ví dụ 1: Một cảng hàng không có các tàu bay với các thông số về chiều dài tổng thể, chiều rộng thân lớn nhất và số lần chuyến hoạt động của tàu bay (trong 3 tháng liên tục) được liệt kê trong bảng 2.

Bảng 2: Các thông số để xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không của các loại tàu bay hoạt động tại cảng.

Loại tàu bay	Chiều dài tổng thể của tàu bay, m	Chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay, m	Số lần chuyến hoạt động của tàu bay (trong 3 tháng liên tục), lần chuyến
Airbus A330-200	58,8	5,6	300
Boeing 787-8	56,7	5,8	300
Boeing 767-200	48,5	5,0	300

Việc xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không trong trường hợp này được thực hiện theo thứ tự như sau: Thứ nhất căn cứ vào chiều dài tổng thể của tàu bay, thứ hai căn cứ vào chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay, thứ ba căn cứ vào số lần chuyến hoạt động của các tàu bay có cấp CC&CNCH cảng hàng không cao nhất. Theo bảng 1, căn cứ theo chiều dài tổng thể và chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay, các tàu bay Airbus A330-200, Boeing 787-8 đều thuộc cấp 8. Đối với tàu bay Boeing 767-200, căn cứ theo chiều dài tổng thể của tàu bay thì cấp CC&CNCH cảng hàng không là cấp 7, tuy nhiên chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay lớn hơn chiều rộng quy định tại cấp 7. Do vậy, cấp CC&CNCH cảng hàng không của tàu bay Boeing 767-200 là cấp 8. Cấp CC&CNCH cảng hàng không của các loại tàu bay hoạt động tại cảng căn cứ theo chiều dài tổng thể và chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay được thể hiện trong bảng 3.

Bảng 3: Cấp CC&CNCH cảng hàng không của các loại tàu bay hoạt động tại cảng căn cứ theo chiều dài tổng thể và chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay.

Loại tàu bay	Cấp CC&CNCH cảng hàng không
Airbus A330-200	8
Boeing 787-8	8
Boeing 767-200	8

Số lần chuyến hoạt động trong 3 tháng của các tàu bay tại cảng có cấp CC&CNCH cảng hàng không ở cấp cao nhất (cấp 8) là 900 (> 700 lần chuyến). *Do vậy, cấp CC&CNCH cảng hàng không trong trường hợp này vẫn được giữ nguyên như trong bảng 3.*

- Ví dụ 2: Một cảng hàng không có các tàu bay với các thông số về chiều dài tổng thể, chiều rộng thân lớn nhất và số lần chuyến hoạt động của tàu bay (trong 3 tháng liên tục) được liệt kê trong bảng 4.

Bảng 4: Các thông số để xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không của các loại tàu bay hoạt động tại cảng.

Loại tàu bay	Chiều dài tổng thể của tàu bay, m	Chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay, m	Số lần chuyến hoạt động của tàu bay (trong 3 tháng liên tục), lần chuyến
Airbus A380	73,0	7,1	300
Boeing 747-8	76,3	6,5	200
Boeing 747-400	70,7	6,5	300

Việc xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không trong trường hợp này được thực hiện theo thứ tự như ví dụ 1. Theo bảng 1, căn cứ theo chiều dài tổng thể và chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay, tàu bay Boeing 747-400 thuộc cấp 9; tàu bay Boeing 747-8 và Airbus A380 thuộc cấp 10. Cấp CC&CNCH cảng hàng không của các loại tàu bay hoạt động tại cảng căn cứ theo chiều dài tổng thể và chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay được thể hiện trong bảng 5.

Bảng 5: Cấp CC&CNCH cảng hàng không của các loại tàu bay hoạt động tại cảng căn cứ theo chiều dài tổng thể và chiều rộng thân lớn nhất của tàu bay.

Loại tàu bay	Cấp CC&CNCH cảng hàng không
Airbus A380	10
Boeing 747-8	10
Boeing 747-400	9

Số lần chuyến hoạt động trong 3 tháng của các tàu bay tại cảng có cấp CC&CNCH cảng hàng không ở cấp cao nhất (cấp 10) là 500 (< 700 lần chuyến). *Do vậy, cấp CC&CNCH cảng hàng không tối thiểu trong trường hợp này giảm xuống một cấp và thuộc cấp 9.*

3. Xác định phương tiện chữa cháy, chất chữa cháy trên cơ sở cấp CC&CNCH cảng hàng không

Tại các Đội Phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành cảng hàng không được trang bị các xe chữa cháy sân bay và các phương tiện khác để đảm bảo công tác chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại cảng. Theo Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 21:2018/CHK Khẩn nguy và cứu hỏa tại cảng hàng không dân dụng, các xe chữa cháy phải đảm bảo thời gian phản ứng không quá 2 phút để đi đến bất cứ điểm nào của đường cất hạ cánh đang hoạt động trong điều kiện tầm nhìn tốt và trạng thái mặt đường sạch, không bị ướt, cũng như phải đảm bảo thời gian phản ứng không quá 3 phút để đi đến bất cứ bộ phận nào của khu bay trong điều kiện tầm nhìn tốt và trạng thái mặt đường sạch, không bị ướt. Với yêu cầu về thời gian phản ứng như trên, số lượng xe chữa cháy tối thiểu để đáp ứng công tác chữa cháy tại cảng hàng không được xác định theo cấp CC&CNCH cảng hàng không (bảng 6).

Bảng 6: Số lượng xe chữa cháy tối thiểu tại cảng hàng không [1].

Cấp CC&CNCH cảng hàng không	**Số xe chữa cháy**	**Cấp CC&CNCH cảng hàng không**	**Số xe chữa cháy**
1	1	6	**2**
2	1	7	**2**
3	1	8	**3**
4	1	9	**3**
5	1	10	**3**

Căn cứ vào quy định về số xe chữa cháy tối thiểu đối với các cấp CC&CNCH cảng hàng không, các cảng hàng không tại Việt Nam hiện trang bị các xe chữa cháy được thể hiện trong bảng 7.

Bảng 7: Số lượng xe chữa cháy tại các cảng hàng không (tính đến năm 2022).

TT	**Cảng hàng không**	**Địa phương**	**Cấp CC&CNCH cảng hàng không**	**Số xe chữa cháy**		
				Yêu cầu	**Hiện trực**	**Hiện có**
Cảng hàng không quốc tế						
1	Nội Bài	Hà Nội	9	3	4	6
2	Cát Bi	Hải Phòng	8	3	3	3
3	Vân Đồn	Quảng Ninh	9	3	3	3
4	Vinh	Nghệ An	7	2	2	2
5	Phú Bài	Thừa Thiên Huế	6	2	2	2
6	Đà Nẵng	Đà Nẵng	9	3	4	4
7	Cam Ranh	Khánh Hòa	6	2	2	2
8	Tân Sơn Nhất	Thành phố Hồ Chí Minh	9	3	5	5
9	Cần Thơ	Cần Thơ	7	2	2	2

TT	Cảng hàng không	Địa phương	Cấp CC&CNCH cảng hàng không	Số xe chữa cháy		
				Yêu cầu	Hiện trực	Hiện có
10	Phú Quốc	Kiên Giang	7	2	2	2
Cảng hàng không nội địa						
1	Điện Biên	Điện Biên	5	1	1	1
2	Thọ Xuân	Thanh Hóa	7	2	2	2
3	Đồng Hới	Quảng Bình	6	2	2	2
4	Chu Lai	Quảng Nam	5	1	1	1
5	Liên Khương	Lâm Đồng	6	2	2	2
6	Pleiku	Gia Lai	5	1	1	1
7	Phù Cát	Bình Định	5	1	1	1
8	Buôn Ma Thuột	Đắk Lắk	6	2	2	2
9	Tuy Hòa	Phú Yên	5	1	1	1
10	Rạch Giá	Kiên Giang	4	1	1	1
11	Cà Mau	Cà Mau	5	1	1	1
12	Côn Đảo	Bà Rịa Vũng Tàu	5	1	1	1

Ngoài ra, cấp CC&CNCH cảng hàng không là căn cứ để xác định chất chữa cháy cần thiết để triển khai khi có sự cố khẩn nguy về cháy, nổ tại cảng hàng không. Chất chữa cháy chính ở cảng hàng không là bọt chữa cháy (bọt chữa cháy đáp ứng chỉ tiêu mức A, mức B, mức C); chất chữa cháy phụ là bột hóa học khô (bột BC) hoặc khí CO_2... Thể tích, khối lượng và lưu lượng phun của các loại chất chữa cháy chính và phụ được sử dụng sẽ phụ thuộc vào cấp CC&CNCH cảng hàng không và được chỉ ra tại bảng 2 của TCCS 21:2018/CHK.

4. Kết luận

Với vai trò quan trọng của các cảng hàng không hiện nay, việc nắm được các quy định về PCCC&CNCH nói chung và phương pháp xác định cấp CC&CNCH cảng hàng không nói riêng là vô cùng cần thiết. Việc xác định đúng cấp CC&CNCH cảng hàng không giúp việc trang bị phương tiện chữa CC&CNCH tại cảng theo đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả cho công tác CC&CNCH khi có sự cố khẩn nguy đối với các cơ sở hạ tầng và tàu bay tại cảng.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tiêu chuẩn cơ sở (2018), *TCCS 21:2018/CHK Khẩn nguy và cứu hỏa tại cảng hàng không dân dụng*, Hà Nội.

2. ICAO (International Civil Aviation Organization) (2005), *Annex 2 to the Convention on International Civil Aviation, Rules of the air - Tenth edition*.

3. ICAO (International Civil Aviation Organization) (2015), *Doc 9137 – AN/898 Airport services manual - Part 1 - Rescue and fire fighting - Fourth edition*.

PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ THAM GIA... *(Tiếp theo trang 49)*

Năm là, cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông là vụ việc có tính chất phức tạp, diễn biến nhanh; mức độ thiệt hại, hậu quả để lại trong các vụ cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ rất khó lường, trong khi đó tổ chức lực lượng và trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được trang bị và các kỹ năng trong hoạt động chữa cháy và CNCH còn hạn chế. Vì vậy, để công tác PCCC và tham gia giải quyết cháy, nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đạt hiệu quả cao, lực lượng Cảnh sát Giao thông cần chủ động phối hợp với các lực lượng khác, nhất là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong hoạt động chữa cháy, cứu nạn, khám nghiệm hiện trường, xác minh, điều tra và kết luận nguyên nhân vụ cháy để làm căn cứ xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 55/2020/TT-BCA ngày 03/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết vụ cháy, nổ của lực lượng Công an nhân dân,* Hà Nội.

2. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 148/TT-BCA ngày 31/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2015/TT-BCA ngày 26/10/2015 của Bộ Công an hướng dẫn về trang thiết bị phương tiện PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ*, Hà Nội.

3. Bộ Công an (2023), *Thông tư số 11/2023/TT-BCA ngày 01/3/2023 của Bộ Công an quy định về quy trình xác minh, giải quyết vụ cháy, nổ của lực lượng Công an nhân dân,* Hà Nội.

4. Bộ Công an (2023), *Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01/8/2023 của Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát Giao thông,* Hà Nội.

CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN... *(Tiếp theo trang 10)*

cấp huyện để tránh chồng chéo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo phương châm "huyện toàn diện"; phân công, bố trí vị trí công tác cho cán bộ, chiến sỹ cần phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn đã được đào tạo. Đồng thời, tăng cường đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phù hợp với yêu cầu thực tế, đáp ứng những nhiệm vụ khó khăn, phức tạp đặt ra trong tình hình mới; xây dựng đề án đầu tư, mua sắm trang bị danh mục chủng loại thiết bị, phương tiện chuyên dùng hiện đại, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội Việt Nam đáp ứng yêu cầu trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Thứ ba, nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ của cán bộ, chiến sỹ trong công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt là các chiến thuật, kỹ năng cứu người bị nạn, sơ cấp cứu ban đầu,... tăng cường hợp tác quốc tế thông qua các chương trình hội thảo, hội nghị quốc tế, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện chiến, kỹ thuật tại các nước đã có kinh nghiệm xử lý sự cố, tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự số phức tạp với các nước như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Liên bang Nga và các nước EU; tăng cường hợp tác, phát triển việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm sớm tiếp cận, làm chủ khoa học công nghệ để chủ động trong việc sản xuất thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phục vụ cho lực lượng, cơ sở và người dân.

Thứ tư, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc hướng dẫn cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trang bị cho mình những kiến thức cơ bản về cháy, nổ, tai nạn, sự cố; ngoài những kiến thức, pháp luật thì cần hướng dẫn kỹ năng thoát nạn, cứu người bị nạn, sơ cấp cứu ban đầu... là cần thiết. Đồng thời, phải làm sao để những kiến thức này thực sự là một cẩm nang, hành trang trong mỗi cá nhân khi tham gia vào các hoạt động của đời sống xã hội, đặc biệt là trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Trên cơ sở đó, mỗi cá nhân khi tham gia cần nhận thức một cách đúng đắn ý nghĩa, tầm quan trọng của những kiến thức, kỹ năng này.

Thứ năm, đối với các cấp, các ngành, các đơn vị, cơ sở, cần tổ chức tốt hoạt động phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại chỗ, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, nội quy, quy định về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong sản xuất, kinh doanh đến cán bộ, công nhân viên, các hộ kinh doanh và người dân; thường xuyên và định kỳ tổ chức tự kiểm tra để phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy cơ gây cháy; xây dựng và củng cố hoạt động của lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, huấn luyện nghiệp vụ để lực lượng này có khả năng phát hiện, báo cháy và dập tắt đám cháy ngay từ khi mới phát sinh; chuẩn bị phương án thoát nạn cho người và tài sản khi cháy xảy ra; tăng cường tuần tra, canh gác tại cơ sở và khu dân cư, đặc biệt là vào thời điểm ngoài giờ hành chính, ban đêm, ngày nghỉ để phát hiện và dập tắt đám cháy ngay từ khi mới phát sinh.

Thứ sáu, các khu dân cư tập trung nhiều nhà dễ cháy, Ủy ban nhân dân các cấp cần nghiên cứu, tìm hiểu để nắm nhiệm vụ và trách nhiệm của mình đối với loại hình cơ sở này; tổ chức thành lập và vận động quần chúng nhân dân tham gia Đội Dân phòng và xây dựng các phương án chữa cháy tại các khu dân cư; tổ chức cho Đội Dân phòng tham gia thực tập giải quyết các tình huống giả định cháy; xây dựng cơ chế phối hợp với các lực lượng, các cơ quan, đơn vị để phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Khi xảy ra cháy phải nhanh chóng báo động cho mọi người xung quanh biết; ngắt nguồn điện; sử dụng phương tiện chữa cháy ban đầu để dập tắt đám cháy; đồng thời, gọi ngay cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số điện thoại 114 và tích cực tổ chức chữa cháy, cứu người bị nạn.

Thứ bảy, đối với các hộ gia đình cần bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy để loại trừ và giảm đến mức thấp nhất nguy cơ cháy, nổ; nên trang bị thiết bị cảnh báo cháy sớm, thiết bị cảnh báo rò rỉ khí gas; trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ như: bình chữa cháy xách tay, mặt nạ lọc độc, nước chữa cháy...và biết cách sử dựng những phương tiện này; chuẩn bị các phương án thoát nạn và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình cùng biết; cẩn trọng khi sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã, sử dụng các thiết bị sinh nhiệt như: bóng điện, bàn là, bếp điện, thiết bị sưởi ấm.... Không để các vật liệu dễ cháy gần nguồn lửa, nguồn nhiệt; trước khi rời khỏi nhà và trước khi đi ngủ phải kiểm tra nơi đun nấu, nơi thờ cúng, tắt các thiết bị điện không cần thiết.

4. An ninh con người là vấn đề thường xuyên được các nhà khoa học, nhà nghiên cứu trao đổi, bàn luận. Tuy nhiên, trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đây là lần đầu tiên nghiên cứu. Bản chất là hướng đến sự an toàn về sức khoẻ, tính mạng của con người, sự ổn định, ấm no, hạnh phúc trong cuộc sống cho nhân dân. Trên cơ sở đó, việc thực hiện đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị, của nhân dân sẽ góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh con người trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (2024), *Báo cáo Tổng kết công tác 6 tháng đầu năm năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024 của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ,* Hà Nội.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, tr.67-68; 48; 46.

3. Liên hợp quốc (1994), *Báo cáo phát triển con người của Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) năm 1994*.

4.https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/nhung-nhan-thuc-moi-tu-duy-moi-ve-an-ninh-quoc-gia-577421.html.



Trung tướng, PGS, TS Lê Quang Bốn – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao Giấy khen cho các đơn vị đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng trong năm học 2023 - 2024. *Ảnh: Thái Thụy.*



Trung tướng, PGS, TS Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao Giấy khen cho các học viên đạt thành tích xuất sắc trong năm học 2023 - 2024. *Ảnh: Trịnh Lan*

NGHIÊN CỨU TÍCH HỢP, THIẾT KẾ, CHẾ TẠO XE MÔTÔ CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐA NĂNG SỬ DỤNG Ở VIỆT NAM

Ngày 22/7/2024, Trường Đại học PCCC bảo vệ thành công Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Bộ "Nghiên cứu tích hợp, thiết kế, chế tạo xe môtô chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đa năng sử dụng ở Việt Nam" (mã số BCN.2023.T06.01) do Trung tướng, PGS, TS Lê Quang Bốn – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC làm chủ nhiệm đề tài. Đề tài được thực hiện dựa trên tính cấp thiết do cháy, nổ tại khu dân cư, hộ gia đình ngày càng gia tăng cả về số vụ lẫn thiệt hại. Hội đồng Tư vấn đánh giá nghiệm thu đề tài Khoa học và công nghệ cấp Bộ đánh giá xuất sắc kết quả thực hiện đề tài, đồng thời đánh giá cao tính thực tiễn; là phương tiện giúp lực lượng Công an xã thực hiện nhiệm vụ trong công tác tuyên truyền, tuần tra, canh gác nhằm góp phần đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.







